

Vietnamese: Unlocked Literal Bible for Sáng thế
Formatted for Translators

©2022 Wycliffe Associates

Released under a Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Bible Text: The English Unlocked Literal Bible (ULB)

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English Unlocked Literal Bible is based on the unfoldingWord® Literal Text, CC BY-SA 4.0. The original work of the unfoldingWord® Literal Text is available at <https://unfoldingword.bible/ult/>.

The ULB is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Notes: English ULB Translation Notes

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English ULB Translation Notes is based on the unfoldingWord translationNotes, under CC BY-SA 4.0. The original unfoldingWord work is available at <https://unfoldingword.bible/utn>.

The ULB Notes is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

To view a copy of the CC BY-SA 4.0 license visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/>

Below is a human-readable summary of (and not a substitute for) the license.

You are free to:

Share — copy and redistribute the material in any medium or format. Adapt — remix, transform, and build upon the material for any purpose, even commercially.

The licensor cannot revoke these freedoms as long as you follow the license terms.

Under the following conditions:

Attribution — You must attribute the work as follows: "Original work available at <https://BibleInEveryLanguage.org>."

Attribution statements in derivative works should not in any way suggest that we endorse you or your use of this work.

ShareAlike — If you remix, transform, or build upon the material, you must distribute your contributions under the same license as the original. No additional restrictions — You may not apply legal terms or technological measures that legally restrict others from doing anything the license permits.

Notices:

You do not have to comply with the license for elements of the material in the public domain or where your use is permitted by an applicable exception or limitation.

No warranties are given. The license may not give you all of the permissions necessary for your intended use. For example, other rights such as publicity, privacy, or moral rights may limit how you use the material.



Sáng thế

1 ¹Ban đầu Đức Chúa Trời tạo dựng trời và đất.²Đất chưa có hình dạng và còn trống không. Bóng tối bao phủ trên bề mặt của vực thẳm. Thần Linh của Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.

³Đức Chúa Trời phán: “Phải có ánh sáng,” thì có ánh sáng.⁴Đức Chúa Trời thấy ánh sáng là tốt lành. Ngài phân ánh sáng khỏi bóng tối.⁵Đức Chúa Trời gọi ánh sáng là “ngày,” còn bóng tối Ngài gọi là “đêm.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ nhất.

⁶Đức Chúa Trời phán: “Phải có khoảng không giữa các vùng nước, để phân chia nước với nước.”⁷Đức Chúa Trời làm ra khoảng không, chia ra nước ở dưới khoảng không với nước ở trên khoảng không. Việc có như vậy.⁸Đức Chúa Trời gọi khoảng không ấy là “bầu trời.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ hai.

⁹Đức Chúa Trời phán: “Nước ở dưới bầu trời phải gom lại một chỗ, và phải có đất khô bày ra. Việc xảy ra như vậy.”¹⁰Đức Chúa Trời gọi chỗ đất khô là “đất,” còn các vùng nước đã gom lại đó Ngài gọi là “biển.” Ngài thấy điều đó tốt lành.

¹¹Đức Chúa Trời phán: “Từ đất phải mọc lên cây cỏ: cỏ kết hạt, cây ăn trái thì kết quả có hạt giống trong trái, mỗi thứ tùy theo loại của mình.” Việc xảy ra như vậy.¹²Đất sinh ra cây cỏ, cỏ sinh hạt giống theo loại của chúng, còn cây thì sinh trái có hạt bên trong, cũng theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành.¹³Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ ba.

¹⁴Đức Chúa Trời phán: “Phải có các vì sáng ở trên trời để phân ra ngày và đêm. Và chúng sẽ làm dấu hiệu chỉ mùa, ngày và năm.”¹⁵Chúng sẽ là các vì sáng trên trời chiếu rọi xuống đất.” Việc xảy ra như vậy.

¹⁶Đức Chúa Trời làm ra hai vì sáng lớn, vì lớn hơn cai trị ban ngày, còn vì nhỏ hơn thì cai trị ban đêm. Ngài cũng làm ra các ngôi sao.¹⁷Đức Chúa Trời đặt chúng trên bầu trời để chiếu ánh sáng xuống đất,¹⁸để cai trị ban ngày và ban đêm, và để phân ra ánh sáng với bóng tối. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành.¹⁹Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ tư.

²⁰Đức Chúa Trời phán: “Nước phải có đầy các đàn sinh vật, và chim phải bay trên đất trong khoảng không của bầu trời.”²¹Đức Chúa Trời tạo dựng các sinh vật biển to lớn cũng như mọi loài sinh vật theo loại của chúng, các sinh vật biết đi chuyển có đầy trong các vùng nước, cùng mọi loài chim có cánh theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy điều ấy là tốt lành.

²²Đức Chúa Trời ban phước cho chúng, rằng: “Hãy sinh sôi nẩy nở và làm cho đầy các vùng nước dưới biển. Chim thì phải sinh sôi trên đất.”²³Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ năm.

²⁴Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật, mỗi thứ tùy theo loại của chúng, nào súc vật, loài bò sát và các loài thú của đất, mỗi thứ tùy theo loại.” Việc xảy ra như vậy.²⁵Đức Chúa Trời làm ra các loài thú của đất theo loại của chúng, gia súc theo loại của chúng, và mọi thứ bò dưới đất theo loại của chúng. Ngài thấy điều đó là tốt lành.

²⁶Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta. Họ sẽ thống trị cá dưới biển, chim trên trời, gia súc, cả trái đất, và mọi loài bò sát bò dưới đất.”²⁷Đức Chúa Trời tạo dựng con người theo hình ảnh của chính Ngài. Theo hình ảnh mình mà Ngài dựng nên con người. Ngài tạo dựng họ, người nam và người nữ.

²⁸Đức Chúa Trời ban phước cho và phán cùng họ: “Hãy sinh sôi nẩy nở. Hãy đầy dẫy đất, khiến đất phải phục tùng. Hãy thống trị cá dưới biển, các loài chim trên trời, và mọi sinh vật di chuyển trên đất.”²⁹Đức Chúa Trời phán: “Này, Ta đã cho các con mọi thứ rau cỏ kết hạt trên khắp mặt đất, cùng mọi loại cây sinh quả có hạt giống bên trong. Đó sẽ là thức ăn cho các con.

³⁰Đối với mọi loài thú của đất, mọi loài chim trên trời, và mọi vật bò dưới đất, cùng mọi loài sinh vật có hơi thở sự sống, thì Ta đã cho mọi thứ cỏ xanh làm thức ăn.” Việc xảy ra như vậy.³¹Đức Chúa Trời thấy mọi việc Ngài đã làm; chúng thật tốt lành. Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ sáu.

2 ¹Vậy là trời và đất hoàn tất, cùng với mọi sinh vật sống ở đó.²Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời chấm dứt công việc Ngài đã thực hiện, nên Ngài nghỉ hết mọi công việc mình vào ngày thứ bảy.³Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy và biệt ngày ấy ra thánh, vì vào ngày này Đức Chúa Trời nghỉ hết mọi công việc Ngài đã thực hiện trong công cuộc sáng tạo.

⁴Đây là những việc xảy ra liên quan đến trời và đất, khi chúng được tạo ra, trong ngày mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên đất, trời.⁵Vấn chưa có bụi cây đồng nào trên đất, cũng chưa có cây cối gì ngoài đồng đâm chồi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa khiến mưa xuống đất và chưa có người làm đất.⁶Nhưng có sương mù dưới đất bay lên tưới khắp mặt đất.

⁷Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên con người, hà hơi sống vào lỗ mũi, và người trở thành một sinh vật.⁸Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn ở phía đông, tại Ê-đen, rồi Ngài đặt ở đó con người mà Ngài đã nắn nên.

⁹Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến từ đất mọc lên mọi thứ cây cối trông đẹp mắt, ăn ngon. Có cả cây sự sống ở giữa vườn, và cây phân biệt thiện-ác.

¹⁰Có một dòng sông từ Ê-đen chảy ra tưới vườn. Từ đó, nó chia nhánh ra thành bốn con sông.

¹¹Tên của sông thứ nhất là Bi-sôn. Đây là con sông chảy khắp vùng Ha-vi-la, nơi có vàng.¹²Vàng của xứ ấy tốt. Cũng có nhựa thơm và đá mã não ở đó.

¹³Tên của sông thứ hai là Ghi-hôn. Sông này chảy qua khắp xứ Cu-sơ.¹⁴Tên của sông thứ ba là Ti-gơ, chảy về phía đông A-su-rơ. Sông thứ tư là sông O-phơ-rát.

¹⁵Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem con người đặt trong vườn Ê-đen để làm đất và giữ vườn.¹⁶Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền lệnh cho con người, rằng: “Con được tự do ăn mọi cây trái trong vườn.¹⁷Nhưng trái của cây phân biệt thiện-ác thì con không được phép ăn, vì ngày nào con ăn trái nó hẳn con sẽ chết.”

¹⁸Rồi Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Con người ở một mình như vậy không tốt. Ta sẽ làm cho nó một kẻ giúp đỡ ứng với nó.”¹⁹Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo dựng nên mọi loài thú đồng cùng mọi loài chim trời từ bụi đất. Rồi Ngài đưa chúng đến con người để xem người sẽ gọi chúng thế nào. Người gọi mỗi loài sinh vật tên gì thì đó là tên của chúng.²⁰Con người đặt tên cho mọi loài gia súc, mọi loài chim trời, và mọi loài thú đồng. Nhưng chính con người thì chẳng thấy có ai giúp đỡ ứng với mình.

²¹Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến giáng trên con người một giấc ngủ sâu, và người ngủ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đi một trong các xương sườn của người rồi bít lại chỗ thịt có xương sườn bị lấy.²²Với xương sườn mà Giê-hô-va đã lấy từ con người đó, Ngài làm ra một phụ nữ và đưa nàng đến với người.²³Con người nói: “Làn này, người này là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi. Nàng sẽ được gọi là ‘người nữ,’ vì nàng từ người nam mà ra.”

²⁴Vì vậy, người nam sẽ rời cha mẹ mình mà kết hiệp với người nữ, và họ sẽ thành một thịt.

²⁵Người nam và vợ, cả hai đều trần truồng, nhưng chẳng thẹn thùng.

3 ¹Trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo ra thì rắn là giống gian trá hơn cả. Nó nói với người nữ: “Có thật là Đức Chúa Trời đã phán dặn: ‘Con không được ăn bất kỳ cây trái nào trong vườn’ chẳng?”²Người nữ đáp lại con rắn: “Chúng tôi có thể ăn cây trái trong vườn,³nhưng về trái của cây ở giữa vườn, Đức Chúa Trời có dặn: ‘Con không được ăn, cũng không được chạm đến nó, nếu vi phạm con sẽ chết.’”

⁴Con rắn nói với người nữ: “Chắc chắn bà không chết đâu.⁵Vì Đức Chúa Trời biết rằng ngày mà bà ăn trái đó thì mắt bà sẽ mở ra, và bà sẽ giống như Đức Chúa Trời, phân biệt được điều thiện và điều ác.”⁶Khi người nữ thấy cây ăn ngon, trông đẹp mắt, mà cũng đáng ăn để được khôn ngoan, bà hái trái nó và ăn. Bà cũng đưa cho người chồng đang ở đó cùng với mình, và anh cũng ăn nữa.

⁷Mắt của cả hai mở ra, và họ biết mình đang trần truồng. Họ kết lá cây và lại để làm đồ che thân.

⁸Nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi trong vườn lúc trời mát, người nam cùng vợ ẩn mình giữa các cây cối trong vườn để lánh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

⁹Giê-hô-va Đức Chúa Trời gọi người nam, hỏi: “Con ở đâu?”¹⁰Người nam đáp: “Con nghe tiếng Ngài trong vườn, và sợ, vì con trần truồng. Vậy nên, con đi ẩn mình.”¹¹Đức Chúa Trời hỏi: “Ai cho con biết mình trần truồng? Con có ăn trái của cây mà Ta đã truyền dạy không được ăn đó chẳng?”

¹²Người nam thưa: “Người nữ mà Chúa đã ban để ở với con – nàng đưa cho con trái của cây đó, và con đã ăn.”¹³Giê-hô-va Đức Chúa Trời hỏi người nữ: “Việc mà con đã làm là gì vậy?” Người nữ thưa: “Con rắn nó đánh lừa con, và con đã ăn rồi.”

¹⁴Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với con rắn: “Vì mày đã làm việc này, cho nên chỉ một mình mày bị rửa sả giữa vòng mọi loài gia súc cùng mọi loài thú đồng. Mày sẽ đi bằng bụng, và mày sẽ ăn bụi đất trọn những ngày mày còn sống.¹⁵Ta sẽ khiến có sự thù địch giữa mày với người nữ, giữa hậu tự của mày với hậu tự người nữ. Người sẽ làm bầm dập đầu mày, còn mày sẽ gây thương tích gót chân người.”

¹⁶Với người nữ, Ngài phán: “Ta sẽ gia tăng gấp bội cơn đau của con khi thai nghén; con sẽ sinh nở trong sự đau đớn. Khát vọng của con sẽ hướng về chồng, nhưng chồng sẽ cai trị con.”

¹⁷Với A-đam, Ngài phán: “Vi con đã nghe tiếng nói của vợ và đã ăn trái của cây, về cây đó mà Ta đã dạy con, rằng: ‘Con không được ăn trái nó,’ cho nên đất bị rửa sả vì cơ con; trọn những ngày tháng của đời sống, con sẽ ăn bánh lao nhọc của mình.¹⁸Đất sẽ sinh gai góc cho con, và con sẽ ăn các cây cỏ của đồng ruộng.¹⁹Con sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có bánh ăn, cho đến khi con trở về với đất, vì con từ đó mà ra. Vì con là cát bụi, nên con sẽ trở về cát bụi.”

²⁰Người nam gọi tên vợ là Ê-va vì nàng là mẹ của mọi vật sống.²¹Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam và vợ áo bằng da thú, rồi mặc cho họ.

²²Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Giờ đây con người đã thành ra giống như một kẻ trong chúng ta, phân biệt được thiện, ác. Cho nên chúng ta không được cho phép nó đưa tay ra hái trái của cây sự sống, rồi sống đời đời.”²³Vì thế, Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền bảo con người ra khỏi vườn Ê-đen để canh tác đất, là đất mà từ đó có người.²⁴Đức Chúa Trời đuổi con người ra khỏi vườn là như vậy, và Ngài đặt các chê-ru-bim tại phía đông của vườn Ê-đen, cùng một thanh gươm lửa xoay hướng mọi phía để canh giữ con đường dẫn đến cây sự sống.

4 ¹A-đam ăn ở với vợ là Ê-va. Bà mang thai và sinh ra Ca-in. Bà nói: “Nhờ sự giúp đỡ của Giê-hô-va, tôi đã tạo ra một con người.”

²Rồi bà sinh ra A-bên, em trai của Ca-in. A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì canh tác đất đai.

³Sau một thời gian, Ca-in đem một số sản vật của đất làm của lễ dâng cho Giê-hô-va.⁴Về phần A-bên, anh dâng con đầu lòng trong bầy chiên mình cùng với mỡ. Giê-hô-va chấp nhận A-bên cùng lễ vật của anh,⁵nhưng Ca-in và lễ vật của anh này thì Ngài không chấp nhận. Vậy nên Ca-in giận dữ và bức dọc.

⁶Giê-hô-va hỏi Ca-in: “Vì sao con giận, và vì sao con bức dọc?”⁷Nếu con làm phải thì có đâu con lại không được nhậm? Nhưng nếu con không làm phải thì tội lỗi đang ẩn ngoài cửa và muốn điều khiển con, nhưng con phải trị phục nó.”

⁸Ca-in nói với em mình là A bên, và trong lúc họ đang ở ngoài đồng, thì Ca-in đứng lên tấn công em mình rồi giết chết cậu đi.

⁹Giê-hô-va hỏi Ca-in: “A-bên, em con ở đâu?” Anh ta đáp: “Tôi không biết. Tôi là kẻ giữ em tôi sao?”

¹⁰Giê-hô-va phán: “Con đã làm gì vậy? Máu của em con từ dưới đất đang kêu la đến ta.¹¹Giờ đây con bị rửa sả từ đất mà đã há miệng uống máu của em con từ tay con.¹²Từ nay trở đây, khi con canh tác đất thì nó sẽ không sinh huê lợi cho con. Con sẽ phải trốn tránh và phiêu bạt trên đất.”

¹³Ca-in nói với Giê-hô-va: “Hình phạt của tôi nặng quá, tôi không mang nổi.¹⁴Thật, ngày nay Ngài đã đuổi tôi khỏi đất này, và tôi sẽ ẩn mình để khỏi gặp Ngài. Tôi sẽ trốn tránh, phiêu bạt trên đất, và người nào thấy tôi sẽ giết tôi đi.”¹⁵Giê-hô-va đáp lại anh: “Bất kỳ ai giết Ca-in thì người đó sẽ bị báo thù bảy lần.” Vậy là Giê-hô-va đánh dấu lên Ca-in, để nếu ai gặp anh thì người đó sẽ không tấn công anh.

¹⁶Ca-in đi khuất mặt Giê-hô-va và đến sinh sống tại xứ Nốt, ở phía đông Ê-đen.

¹⁷Ca-in ăn ở với vợ và bà mang thai. Bà sinh ra Hê-nóc. Ca-in xây một cái thành và đặt tên thành theo tên con trai là Hê-nóc.

¹⁸Hê-nóc sinh Y-rát. Y-rát sinh Mê-hu-da-ên. Mê-hu-da-ên sinh Mê-tu-sa-ên. Mê-tu-sa-ên sinh Lê-méc.¹⁹Lê-méc cưới hai vợ: một người tên A-đa, còn người kia là Si-la.

²⁰A-đa sinh Gia-banh. Gia-banh là tổ phụ của những kẻ sống trong lều trại, nuôi gia súc.²¹Em Gia-banh là Giu-banh. Giu-banh là tổ phụ những kẻ chơi đàn hạc và thổi sáo.²²Về phần Si-la, bà sinh Tu-banh Ca-in, người chuyên rèn các loại công cụ bằng đồng, bằng sắt. Chị của Tu-banh Ca-in là Na-a-ma.

²³Lê-méc nói với hai vợ mình: “Này, A-đa và Si-la, hãy nghe tiếng tôi; hai vợ của Lê-méc, hãy nghe tôi nói đây. Tôi đã giết chết một người vì đã khiến tôi bị thương, một gã thanh niên đã gây thương tích cho tôi.²⁴Nếu Ca-in được báo thù bảy lần, thì quả Lê-méc sẽ được báo trả bảy mươi bảy lần.”

²⁵A-đam lại ăn ở với vợ, và bà sinh một con trai nữa. Bà đặt tên cậu trai này là Sét, và nói: “Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác để thay thế A-bên, đã bị Ca-in giết chết.”²⁶Sét sinh một con trai và anh đặt tên con là Ê-nót. Khi đó người ta bắt đầu kêu cầu danh Giê-hô-va.

5 ¹Đây là bản ghi lại dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời tạo ra loài người thì Ngài dựng nên họ giống như Ngài.

²Ngài dựng nên người nam và người nữ. Ngài ban phúc cho họ và đặt tên cho họ là loài người, lúc họ được tạo dựng.

³Khi A-đam sống được 130 năm thì ông sinh một con trai giống như mình, theo hình ảnh của mình, và ông đặt tên con là Sét.⁴Sau khi A-đam sinh Sét thì ông sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.⁵A-đam thọ 930 tuổi, rồi qua đời.

⁶Khi Sét sống được 105 năm, ông sinh Ê-nót.⁷Sau khi sinh Ê-nót, Sét sống thêm 807 năm, sinh thêm con trai, con gái.⁸Sét thọ 912 tuổi, rồi qua đời.

⁹Khi Ê-nót sống được chín mươi năm, ông sinh Kê-nan.¹⁰Sau khi sinh Kê-nan, Ê-nót sống thêm 815 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.¹¹Ê-nót thọ 905 tuổi, rồi qua đời.

¹²Khi Kê-nan sống được bảy mươi năm, ông sinh Ma-ha-la-le.¹³Sau khi sinh Ma-ha-la-le, Kê-nan sống thêm 840 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.¹⁴Kê-nan thọ 910 tuổi, rồi qua đời.

¹⁵Khi Ma-ha-la-le sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Giê-rệt.¹⁶Sau khi sinh Giê-rệt, Ma-ha-la-le sống thêm 830 năm. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.¹⁷Ma-ha-la-le thọ 895 tuổi, rồi qua đời.

¹⁸Khi Giê-rệt sống được 162 năm, ông sinh Hê-nóc.¹⁹Sau khi sinh Hê-nóc, Giê-rệt sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.²⁰Giê-rệt thọ 962 tuổi, rồi qua đời.

²¹Khi Hê-nóc sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Mê-tu-sê-la.²²Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời trong ba trăm năm sau khi sinh Mê-tu-sê-la. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.²³Hê-nóc sống 365 năm.²⁴Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời, và rồi mất biệt, vì Đức Chúa Trời tiếp ông đi.

²⁵Khi Mê-tu-sê-la sống được 187 năm, ông sinh Lê-méc.²⁶Sau khi sinh Lê-méc, Mê-tu-sê-la sống thêm 782 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái.²⁷Mê-tu-sê-la thọ 969 tuổi. Rồi ông qua đời.

²⁸Khi Lê-méc sống được 182 năm, ông sinh được một con trai.²⁹Ông đặt tên cho con mình là Nô-ê, nói rằng: “Đứa con này sẽ cho chúng ta được nghỉ ngơi khỏi công việc mình và khỏi sự nhọc nhằn của tay mình, là điều chúng ta phải chịu vì Giê-hô-va đã rửa sả đất.

³⁰Lê-méc sống thêm 595 năm sau khi sinh Nô-ê. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái.³¹Lê-méc thọ 777 tuổi. Rồi ông qua đời.

³²Sau khi Nô-ê sống được năm trăm năm, ông sinh Sem, Cham và Gia-phết.

6¹Khi loài người bắt đầu thêm nhiều trên mặt đất, và họ có con gái,²các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái của loài người thật quyến rũ. Họ lấy bất kỳ ai trong đó mà họ chọn làm vợ mình.³Giê-hô-va nói: “Thần Linh ta sẽ không cứ ở với loài người mãi, vì họ là xác phàm. Họ sẽ sống 120 năm.”

⁴Có những con người to lớn trên đất vào thời đó, cũng như về sau. Việc này xảy ra khi các con trai của Đức Chúa Trời cưới con gái loài người và có con cái với họ. Đây là những người mạnh mẽ thời xưa, những người có tiếng tăm.

⁵Giê-hô-va thấy sự gian ác của loài người trên mặt đất thật là nhiều, và mọi xu hướng của ý tưởng trong lòng họ chỉ là xấu luôn.⁶Giê-hô-va hối hận vì Ngài đã tạo ra con người trên đất, và việc ấy khiến Ngài buồn lòng.

⁷Vì vậy, Giê-hô-va nói: “Ta sẽ diệt hết khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên cùng với các loài thú lớn, các loài bò sát và các loài chim trời, vì Ta hối tiếc mình đã tạo ra họ.”

⁸Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Giê-hô-va.

⁹Đây là những việc liên quan đến Nô-ê. Nô-ê là người công chính và không chê trách được giữa vòng người cùng thời của ông. Nô-ê đồng hành cùng Đức Chúa Trời.¹⁰Nô-ê sinh được ba con trai là Sem, Cham, và Gia-phết.

¹¹Đất bị bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời, và đầy dẫy bạo ngược.¹²Đức Chúa Trời nhìn thấy đất; kìa, nó bị bại hoại, vì mọi xác phàm đều làm cho đường lối mình trên đất bại hoại.

¹³Đức Chúa Trời phán với Nô-ê: “Ta thấy rằng đã đến lúc diệt hết mọi xác phàm, vì do chúng mà đất đầy dẫy sự bạo ngược. Quả vậy, Ta sẽ hủy diệt chúng cùng với đất.¹⁴Hãy đóng cho mình một chiếc tàu bằng gỗ cây bách. Hãy ngăn phòng trên tàu, và trét nhựa đen phủ lên tàu cả trong lẫn ngoài.¹⁵Con sẽ đóng chiếc tàu như thế này: chiều dài tàu là một trăm ba mươi lăm mét, chiều ngang là hai mươi ba mét, và chiều cao là mười ba mét.

¹⁶Con hãy làm mui cho tàu, đặt mui cách thành tàu nửa mét. Hãy làm một cái cửa bên mạn tàu, và làm tầng dưới, tầng giữa, và tầng trên.¹⁷Nghe đây, Ta sắp giáng lũ lụt xuống đất để hủy diệt mọi xác phàm nào ở dưới trời có hơi thở trong mình. Mọi thứ ở trên đất đều sẽ chết.

¹⁸Nhưng Ta sẽ lập giao ước Ta với con. Các con sẽ vào tàu – con, con trai, vợ, và các dâu của con.¹⁹Con phải đem vào tàu một cặp mỗi loài sinh vật thuộc mọi xác phàm, đực - cái, trống-mái đều có, để giữ cho chúng được sống cùng với các con.

²⁰Trong số các loài chim tùy theo loại, trong số các loài thú lớn tùy theo loại, trong số mọi loài bò dưới đất tùy theo loại, hai con mỗi loài sẽ đến với con để con giữ cho chúng được sống.²¹Hãy tích trữ mọi thứ ăn được, để dùng làm thức ăn cho các con và cho chúng.”²²Vậy là Nô-ê làm các việc ấy. Ông làm theo mọi việc mà Đức Chúa Trời đã truyền bảo.

7¹Giê-hô-va nói với Nô-ê: “Con và cả nhà con hãy vào tàu, vì trong thế hệ này Ta thấy con công chính trước mặt Ta.²Mọi loài vật thanh sạch thì con sẽ đem theo con vào tàu bảy đực, bảy cái. Và các loài không thanh sạch, thì con hãy đem vào hai con, một đực, một cái.³Các loài chim trời, con cũng hãy đem vào bảy con trống, bảy con mái, để bảo toàn dòng giống của chúng trên khắp mặt đất.

⁴Vì trong bảy ngày nữa Ta sẽ khiến mưa xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất mọi sinh vật mà Ta đã tạo ra.”

⁵Nô-ê làm mọi việc Giê-hô-va đã truyền bảo mình.

⁶Nô-ê được sáu trăm tuổi khi trận lụt xảy ra trên đất.⁷Nô-ê, các con trai, vợ, cùng các dâu của ông cùng vào trong tàu vì có nước lụt.

⁸Các con vật thanh sạch lẫn không thanh sạch, chim chóc, cùng mọi loài bò sát dưới đất,⁹từng đôi một, đực-cái, trống-mái, đều đến với Nô-ê để vào tàu, y như Đức Chúa Trời đã truyền bảo Nô-ê.¹⁰Bảy ngày sau, nước lụt trút đổ xuống đất.

¹¹Năm thứ sáu trăm đời Nô-ê, tháng thứ hai, vào ngày thứ bảy trong tháng – vào chính ngày đó, toàn bộ nguồn nước của các vực lớn tràn tuôn, và các cửa sổ trên trời đều được mở ra.¹²Mưa khởi sự đổ xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

¹³Vào chính ngày đó, Nô-ê và các con trai là Sem, Cham và Gia-phết, cùng vợ ông và vợ của ba con trai, đều vào tàu.¹⁴Họ vào cùng với mỗi loài dã thú tùy theo loại, mỗi loài gia súc tùy theo loại, mỗi loài bò sát bò dưới đất tùy theo loại, và mọi loài chim tùy theo loại, tức từng loài sinh vật có cánh.

¹⁵Từng cặp thuộc mọi xác phàm có hơi sống trong chúng đến với Nô-ê để vào tàu.¹⁶Những con vật đã vào tàu đó là con đực và con cái, hoặc con trống và con mái, thuộc mọi xác phàm; chúng vào tàu y như Đức Chúa Trời đã truyền dặn ông. Và Giê-hô-va đóng cửa tàu lại.

¹⁷Rồi lũ lụt xảy đến trên đất trong bốn mươi ngày; nước dâng lên và nâng chiếc tàu khỏi đất.¹⁸Nước mưa trút xuống, dâng cao trên đất, và chiếc tàu nổi trên mặt nước.

¹⁹Nước cứ dâng cao, dâng cao thêm trên đất, và hoàn toàn bao phủ hết mọi ngọn núi cao dưới trời.²⁰Nước dâng cao hơn các ngọn núi khoảng bảy mét.

²¹Mọi sinh vật di chuyển trên đất đều chết: nào chim chóc, nào gia súc, nào dã thú, toàn bộ sinh vật bày đàn sống thành đàn trên đất, và toàn thể loài người.²²Mọi sinh vật có hơi thở là sinh khí trong lỗ mũi, tức mọi loài sống trên đất khô, đều chết hết.

²³Như vậy, mọi sinh vật trên mặt đất bị diệt sạch, từ loài người đến những loài vật to lớn, các loài bò sát, và các loài chim trời – hết thảy đều bị hủy diệt khỏi đất. Chỉ còn lại Nô-ê và những người ở cùng với ông trong chiếc tàu.²⁴Nước bao phủ đất trong một trăm năm mươi ngày.

8 ¹Đức Chúa Trời nhớ đến Nô-ê và mọi loài dã thú cùng mọi loài gia súc ở với ông trong tàu. Đức Chúa Trời khiến một trận gió thổi trên đất, và nước bắt đầu rút.²Những nguồn của vực sâu cùng các cửa sổ trên trời được đóng lại, và trời hết mưa.³Nước lụt dần dần rút khỏi đất. Sau một trăm năm mươi ngày, nước đã giảm đi đáng kể.

⁴Chiếc tàu tấp đầu xuống đất vào ngày mười bảy tháng thứ bảy, trên vùng núi A-ra-rát.⁵Nước tiếp tục rút cho đến tháng mười. Vào ngày một tháng ấy, các đỉnh núi lộ ra.

⁶Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ trên tàu mà ông đã làm.⁷Ông thả một con quạ, và nó cứ bay tới lui cho đến khi nước khô ráo trên đất.

⁸Rồi ông thả một chim bồ câu để biết nước đã rút khỏi mặt đất chưa,⁹nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp đậu, nên quay trở lại tàu, vì nước vẫn còn bao phủ cả đất. Nô-ê đưa tay ra bắt đem nó vào tàu lại với ông.

¹⁰Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi thả bồ câu ra khỏi tàu.¹¹Đến chiều tối bồ câu lại trở về với ông. Kìa, trong mỏ nó có tha một lá ô-liu mới ngắt. Như vậy, Nô-ê biết rằng nước đã rút bớt khỏi đất.¹²Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi lại thả chim bồ câu. Bồ câu không trở về với ông.

¹³Đến năm sáu trăm lẻ một, tháng thứ nhất, vào ngày một của tháng, nước trên đất đã khô ráo. Nô-ê giở mui tàu nhìn ra và thấy mặt đất đã khô.¹⁴Đến tháng thứ hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô ráo hết.

¹⁵Đức Chúa Trời phán với Nô-ê: ¹⁶“Hãy ra khỏi tàu – con, vợ của con, các con trai cùng các dâu con.¹⁷Hãy đem ra mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm đang ở với con, gồm chim chóc, gia súc, cùng mọi loài bò sát bò dưới đất, để chúng đầy dẫy đất, phát triển, sinh sôi trên đất.”

¹⁸Vậy là Nô-ê đi ra cùng các con trai, vợ và các con dâu.¹⁹Mọi sinh vật, mọi loài bò sát, và mọi loài chim, tức mọi thứ đi chuyển trên đất, tùy theo dòng giống của chúng, đều rời khỏi tàu.

²⁰Nô-ê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va. Ông lấy mấy con thú thanh sạch cùng một số chim thanh sạch dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ.²¹Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và tự nhủ trong lòng: “Ta sẽ không lại rửa sả đất vì có loài người nữa, cho dù xu hướng của lòng họ là xấu xa từ khi còn bé. Ta cũng sẽ không hủy diệt mọi sinh vật như Ta đã làm.”²²Khi nào còn đất thì kỳ gieo trồng và thu hoạch, trời lạnh và trời nóng, tiết hạ và tiết đông, cùng ngày và đêm, sẽ chẳng dứt.”

9 ¹Rồi Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con ông, rằng: “Hãy sinh sản thêm nhiều và đầy dẫy đất.²Mọi sinh vật trên đất, mọi loài chim trên trời, mọi loài bò sát dưới đất, cùng mọi loài cá dưới biển đều sẽ kinh hãi các con, khiếp sợ các con.

³Mọi loài đi lại được và có sự sống sẽ là thức ăn cho các con. Như Ta đã cho các con cây cỏ, thì giờ đây Ta cho các con mọi thứ.⁴Nhưng các con không được ăn thịt còn sự sống — tức huyết — trong đó.

⁵Mà Ta sẽ đòi lại máu của các con, tức sự sống trong máu các con. Ta sẽ đòi nó nơi mọi thú vật. Ta sẽ đòi phải chịu trách nhiệm về sự sống của người đó từ tay của bất kỳ người nào, tức từ tay của người đã giết chết anh em mình.⁶Bất kỳ ai làm đổ máu người ta thì kẻ ấy sẽ bị người ta làm đổ máu, vì Đức Chúa Trời đã tạo ra con người theo hình ảnh của Ngài.

⁷Về phần các con, hãy sinh sôi, hãy tràn ra khắp đất và tăng thêm thật nhiều.”

⁸Rồi Đức Chúa Trời phán với Nô-ê và các con ông, rằng:⁹“Các con hãy nghe đây! Về phần mình, Ta sẽ thiết lập giao ước ta với các con và với hậu tự các con,¹⁰cũng như với mọi sinh vật ở với các con, với các loài chim, các loài gia súc, và mọi sinh vật ở trên đất với các con – từ mọi thứ ở trong tàu ra, cho đến mọi sinh vật trên đất.

¹¹Bởi lời này, Ta thiết lập giao ước Ta với các con, rằng sẽ chẳng bao giờ mọi xác phàm lại bị nước lụt hủy diệt nữa. Sẽ chẳng bao giờ có thêm trận lụt nào hủy diệt đất.”

¹²Đức Chúa Trời phán: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta lập giữa Ta với các con và mọi sinh vật ở với các con, trải suốt các thế hệ sau này.¹³Ta đã đặt cầu vồng của Ta trên mây, và đó sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa Ta với đất.

¹⁴Khi Ta đem mây đến trên đất và cầu vồng xuất hiện trên mây,¹⁵thì Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta, giữa Ta với các con cùng tất cả sinh vật thuộc mọi xác phàm. Nước sẽ chẳng bao giờ lại biến thành lũ lụt hủy diệt mọi xác phàm.

¹⁶Cầu vồng sẽ ở trên mây và Ta sẽ nhìn thấy nó, để nhớ lại giao ước đời đời giữa Đức Chúa Trời và mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm trên đất.”

¹⁷Rồi Đức Chúa Trời nói với Nô-ê: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta đã lập giữa Ta với mọi xác phàm trên đất.”

¹⁸Các con trai Nô-ê từ trong tàu ra gồm Sem, Cham và Gia-phết. Cham là cha của Ca-na-an.¹⁹Ba người này là các con trai của Nô-ê, do họ mà người ta sinh ra khắp đất.

²⁰Nô-ê khởi làm nghề nông, và trồng một vườn nho.²¹Ông uống rượu nho rồi say khướt. Ông nằm trần truồng trong lều.

²²Khi đó, Cham, cha của Ca-na-an, nhìn thấy sự trần truồng của cha và thuật lại cho anh em mình ở bên ngoài.²³Vậy là Sem và Gia-phết lấy một cái áo khoác lên vai của cả hai người rồi đi thụt lùi đến đắp phủ lên sự trần truồng của cha. Mặt họ xây hướng khác nên họ không nhìn thấy sự trần truồng của cha.

²⁴Khi Nô-ê tỉnh rượu, ông biết được điều mà người con út đã làm cho mình.²⁵Vì vậy, ông nói: “Ca-na-an đáng bị rửa sả. Nguyên nó làm tôi cho các tôi tớ của anh em nó.”

²⁶Ông cũng nói: “Đáng chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem, và Ca-na-an phải làm tôi cho Sem.

²⁷Nguyên Đức Chúa Trời mở rộng Gia-phết, và cho nó ở trong lều trại của Sem. Nguyên Ca-na-an làm tôi cho nó.”

²⁸Sau trận lụt, Nô-ê sống thêm ba trăm năm mươi năm.²⁹Trọn những ngày của Nô-ê là chín trăm năm mươi năm, và rồi ông qua đời.

10 ¹Đây là hậu tự của các con trai Nô-ê, tức Sem, Cham và Gia-phết. Sau trận lụt họ sinh con trai.

²Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra.³Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.⁴Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Đô-đa-nim.⁵Các dân vùng duyên hải từ họ mà tách ra sống trong xứ sở mình, mỗi dân với thứ tiếng nói riêng, theo dòng tộc và dân tộc mình.

⁶Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.

⁷Con trai của Cúc là Xê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma, và Sáp-tê-ca. Con trai của Ra-ê-ma là Sê-ba và Đê-đan.

⁸Cúc sinh Nim-rốt, là kẻ chinh phục đầu tiên trên đất.⁹Ông là một thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va. Đó là lý do có câu nói: “Giống như Nim-rốt, tay thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va.”¹⁰Các khu dân cư đầu tiên của vương quốc ông là Ba-bên, Ê-rết, A-cát và Ca-ne trong xứ Si-nê-a.

¹¹Từ xứ này ông đi đến A-si-ri và xây thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách,¹²và Rê-sen, ở khoảng giữa Ni-ni-ve và Ca-lách. Đây là một thành lớn.

¹³Mích-ra-im sinh họ Lu-đít, họ A-na-mít, họ Lê-ha-bít, họ Náp-tu-hít¹⁴họ Bát-ru-sít, họ Cách-lu-hít (từ đó có dân Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rít.

¹⁵Ca-na-an sinh Si-đôn, con trưởng mình, và Hêch,¹⁶cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít,¹⁷họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít,¹⁸họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, và họ Ma-ha-tít. Sau đó, dòng tộc Ca-na-an lan tràn ra.

¹⁹Ranh giới của Ca-na-an là từ Si-đôn, về hướng Ghê-ra trải dài đến Ga-xa, còn về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, thì trải dài đến Lê-sa.

²⁰Đây là các con trai của Cham, theo dòng họ, ngôn ngữ, trong xứ sở họ và dân tộc họ.

²¹Sem, anh của Gia-phết, cũng có sinh con trai. Sem cũng là tổ phụ của dân Hê-be.²²Các con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bát-sát, Lút và A-ram.²³Các con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mách.

²⁴A-bát-sát sinh Sê-lách; Sê-lách sinh Hê-be.²⁵Hê-be có hai con trai. Một người tên là Bê-léc, vì trong đời ông đất bị chia ra. Em trai của Bê-léc tên là Giốc-tan.

²⁶Giốc-tan sinh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách,²⁷Ha-đô-ram, U-xa, Đieéc-la,²⁸Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,²⁹Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Tất cả những người này là con trai của Giốc-tan.

³⁰Lãnh thổ của họ là từ Mê-sa trải dài cho đến Sê-pha, ngọn núi ở phương đông.³¹Những người này là con trai của Sem, dựa vào dòng họ và ngôn ngữ, tại xứ sở họ, theo dân tộc họ.

³²Đó là dòng tộc của các con trai Nô-ê, dựa vào phả hệ, tùy theo dân tộc họ. Từ nơi họ mà các dân tộc phân chia ra đi khắp nơi trên đất sau trận lụt.

11 ¹Lúc bấy giờ trên khắp đất người ta sử dụng chỉ một thứ tiếng và dùng cùng những từ như nhau.²Khi họ di chuyển về phương đông, họ khám phá ra một đồng bằng trong xứ Si-nê-a và định cư ở đó.

³Họ nói với nhau: “Nào, chúng ta hãy làm gạch và nung trong lửa.” Họ dùng gạch thay cho đá và dùng hắc ín để làm hồ.

⁴Họ bảo nhau: “Nào, chúng ta hãy xây một cái thành cùng một cái tháp có ngọn vươn đến tận trời, và chúng ta sẽ làm cho mình nổi danh. Nếu không, chúng ta sẽ bị phân tán khắp mặt đất.”

⁵Giê-hô-va hiện xuống để xem cái thành và ngọn tháp mà con cháu A-đam xây nên.⁶Giê-hô-va nói: “Hãy xem, nay họ là một dân nói cùng một thứ tiếng, và họ đang khởi sự làm chuyện này! Chẳng bao lâu nữa sẽ không có việc gì họ dự định làm là không được.⁷Nào, chúng ta hãy xuống và khiến hỗn loạn tiếng nói của họ, để họ không còn hiểu được nhau.”

⁸Vậy là Giê-hô-va khiến họ từ đó phân tán ra trên khắp mặt đất, và họ ngưng xây cất thành.⁹Do vậy mà thành có tên là Ba-bên, vì tại đó Giê-hô-va làm xáo trộn tiếng nói của cả đất và Ngài khiến người ta phải phân tán ra khắp đất.

¹⁰Đây là dòng dõi của Sem. Sem được một trăm tuổi khi sinh A-bác-sát hai năm sau trận lụt.¹¹Sem sống thêm năm trăm năm sau khi sinh A-bác-sát. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.

¹²Khi A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, ông sinh Sê-lách.¹³A-bác-sát sống thêm 403 năm sau khi sinh Sê-lách, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.

¹⁴Khi Sê-lách được ba mươi tuổi, ông sinh Hê-be.¹⁵Sê-lách sống thêm 403 năm sau khi sinh Hê-be, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.

¹⁶Khi Hê-be được ba mươi bốn tuổi, ông sinh Bê-léc.¹⁷Hê-be sống thêm 430 năm sau khi sinh Bê-léc. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.

¹⁸Khi Bê-léc được ba mươi tuổi, ông sinh Rê-hu.¹⁹Bê-léc sống thêm 209 năm sau khi sinh Rê-hu. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.

²⁰Khi Rê-hu được ba mươi hai tuổi, ông sinh Sê-rúc.²¹Rê-hu sống thêm 207 năm sau khi sinh Sê-rúc. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.

²²Khi Sê-rúc được ba mươi tuổi, ông sinh Na-cô.²³Sê-rúc sống thêm hai trăm năm sau khi sinh Na-cô. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.

²⁴Khi Na-cô được hai mươi chín tuổi, ông sinh Tha-rê.²⁵Na-cô sống thêm 119 tuổi sau khi sinh Tha-rê. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.

²⁶Khi Tha-rê được bảy mươi tuổi, ông sinh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran.

²⁷Đây là dòng dõi của Tha-rê. Tha-rê sinh Áp-ram, Na-cô, và Ha-ran; Ha-ran là cha của Lót.²⁸Ha-ran qua đời tại quê hương mình, trong xứ U-rơ của dân Canh-đê, khi cha ông là Tha-rê vẫn còn sống.

²⁹Áp-ram và Na-cô lấy vợ. Vợ của Áp-ram là Sa-rai, còn vợ của Na-cô là Minh-ca, con gái của Ha-ran, cha của Minh-ca và Dích-ca.³⁰Sa-rai thì son sẻ, không có con.

³¹Tha-rê đem Áp-ram, con trai mình; Lót, cháu mình, con của Ha-ran; và Sa-rai, dâu mình, vợ của Áp-ram – họ cùng rời khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để qua xứ Ca-na-an. Nhưng khi đến Cha-ran thì họ ở lại đó.³²Tha-rê thọ 205 tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

12 ¹Bấy giờ, Giê-hô-va phán với Áp-ram: “Hãy rời xứ sở, đi khỏi những người thân, và khỏi nhà cha của con, để đến xứ mà Ta sẽ chỉ cho con.²Ta sẽ khiến con thành một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho con, khiến con nổi danh, và con sẽ thành một phước lành.³Ta sẽ ban phước cho ai chúc lành cho con, và Ta sẽ rửa sạch kẻ nào sỉ nhục con. Qua con, tất cả các dòng tộc trên đất sẽ được phước.”

⁴Vậy là Áp-ram đi theo như Giê-hô-va đã truyền bảo, có Lót đồng ý với ông. Áp-ram được bảy mươi lăm tuổi khi ông rời bỏ Cha-ran.⁵Áp-ram đem Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cùng mọi tài sản họ đã tích góp với gia nhân mà họ có tại Cha-ran, để từ đó đi qua xứ Ca-na-an, và thế là họ đến Ca-na-an.

⁶Áp-ram trải qua xứ ấy đến tận Si-chem, chỗ cây sồi của Mô-rê. Lúc đó, dân Ca-na-an đang sống trong xứ.

⁷Giê-hô-va hiện ra phán với Áp-ram: “Ta sẽ ban cho hậu tự con xứ này.” Vậy nên Áp-ram lập tại đó một bàn thờ cho Giê-hô-va, Đấng hiện ra với mình.

⁸Từ nơi đó, ông dời đến vùng đồi núi phía đông Bê-tên, rồi dựng trại, giữa Bê-tên ở hướng tây và A-hi ở hướng đông. Tại đó, ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va và kêu cầu danh Ngài.⁹Rồi Áp-ram tiếp tục cuộc hành trình, đi về hướng Nê-ghep.

¹⁰Có một dịch đói xảy ra trong xứ, nên Áp-ram xuống Ai Cập để trú ngụ, vì dịch đói đó ở trong xứ thật nghiêm trọng.¹¹Khi sắp vào đất Ai Cập, ông nói với Sa-rai, vợ mình: “Này mình, tôi biết mình là một phụ nữ có nhan sắc.¹²Khi dân Ai Cập nhìn thấy mình, họ sẽ bảo: ‘Đây là vợ hắn,’ và họ sẽ giết chết tôi mà để cho mình sống.¹³Vậy nên mình hãy xưng là em gái tôi, để nhờ mình mà mọi việc được suôn sẻ cho tôi, và sinh mạng tôi cũng nhờ đó được bảo toàn.”

¹⁴Khi Áp-ram vào Ai Cập, dân Ai Cập thấy Sa-rai rất xinh đẹp.¹⁵Các triều thần của Pha-ra-ôn nhìn thấy bà; họ trầm trồ về bà trước mặt Pha-ra-ôn, và bà bị đem vào cung Pha-ra-ôn.¹⁶Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram vì cố Sa-rai, ban cho ông nào chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, cả đầy tớ nam và đầy tớ nữ.

¹⁷Vì Sa-rai, vợ Áp-ram, mà Giê-hô-va hành hạ Pha-ra-ôn và nhà ông ta phải chịu tai vạ lớn.¹⁸Pha-ra-ôn triệu Áp-ram đến, hỏi: “Việc anh đã gây ra cho ta là gì vậy? Sao anh không cho ta biết đó là vợ anh?”¹⁹Sao anh lại nói: ‘Nàng là em gái,’ khiến ta đã lấy nàng làm vợ? Này, vợ anh đây. Hãy dẫn nàng đi đi.”²⁰Rồi Pha-ra-ôn truyền lệnh cho triều thần của mình về Áp-ram, và họ đưa ông đi, cùng với vợ ông và mọi thứ ông có.

13 ¹Như vậy, Áp-ram rời khỏi Ai Cập đi đến vùng Nê-ghep – ông, vợ ông, cùng mọi thứ ông có. Lót cùng đi với họ.²Bấy giờ, Áp-ram rất giàu, có nhiều súc vật, cùng bạc, vàng.

³Ông đi tiếp từ Nê-ghep đến Bê-tên, đến nơi ông đã dựng lều lúc trước, giữa Bê-tên và A-hi.⁴Đây là nơi có bàn thờ mà ông đã lập trước đây, tại đó ông kêu cầu danh Giê-hô-va.

⁵Lót, người đi cùng Áp-ram, cũng có chiên, bò và lều trại.⁶Vùng đất ấy không đủ cho hai người cùng sống, vì tài sản của họ nhiều lắm, đến nỗi không ở chung với nhau được.⁷Hơn nữa, cũng có chuyện tranh cãi giữa những kẻ chăn bầy vật của Áp-ram và những kẻ chăn bầy vật của Lót. Lúc đó, dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít đang ở trong xứ.

⁸Vì vậy, Áp-ram nói với Lót: “Đừng nên để xảy ra tranh cãi giữa bác với cháu, giữa những kẻ chăn bầy vật bác với những kẻ chăn bầy vật cháu; dầu sao chúng ta đều là trong gia đình cả.⁹Chẳng phải xứ đang ở trước mắt cháu đó sao? Cháu hãy cứ ra riêng đi. Nếu cháu đi qua bên trái thì bác sẽ sang bên phải. Còn nếu cháu qua bên phải thì bác sẽ sang bên trái.”

¹⁰Lót đưa mắt nhìn và thấy cả đồng bằng sông Giô-đanh dẫu cũng có nước tưới, tận đến Xoa, giống như vườn của Giê-hô-va, giống như xứ Ai Cập. Đó là trước khi Giê-hô-va hủy diệt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ.¹¹Vậy, Lót chọn cho mình toàn vùng đồng bằng sông Giô-đanh và đi về phía đông; thế là hai bác cháu phân rẽ nhau.

¹²Áp-ram sống trong xứ Ca-na-an, còn Lót sống giữa các thành của đồng bằng. Ông dời trại đến tận Sô-đôm.¹³Dân thành Sô-đôm là những kẻ phạm tội trọng với Giê-hô-va.

¹⁴Giê-hô-va nói với Áp-ram sau khi Lót đã rời khỏi ông: “Từ chỗ con đang đứng đó, hãy nhìn tứ phía – đông, tây, nam, bắc.

¹⁵Toàn bộ vùng đất mà con nhìn thấy đó Ta sẽ ban cho con cùng dòng dõi con đến đời đời.

¹⁶Ta sẽ khiến dòng dõi con đông như bụi đất, đến nỗi ai đong đếm được bụi đất thì mới đếm được hậu tự của con.¹⁷Hãy đứng dậy đi dọc ngang khắp xứ, vì Ta sẽ ban nó cho con.”¹⁸Vậy, Áp-ram dời trại mình đến sống gần các cây sồi Mam-rê, trong vùng Hép-rôn, tại đó ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va.

14 ¹Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa, Két-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im,²các vua ấy gây chiến với Bê-ra, vua Sô-đôm, Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ, Si-nê-áp, vua Át-ma, Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (còn gọi là Xoa).

³Năm vua vừa kể hiệp lại tại thung lũng Si-diêm (còn gọi là Biển Muối).⁴Suốt mười hai năm, họ đều là chư hầu của vua Két-rô-lao-me, nhưng sang năm thứ mười ba, họ dấy loạn.⁵Vậy là vào năm thứ mười bốn, Két-rô-lao-me cùng các vua thuộc phe vua này tiến đánh dân Rê-pha-im tại Ách-tê-rôt-Ca-na-im, dân Xu-xin tại Ham, dân Ê-mim tại Ki-ri-a-ta-im,⁶và dân Hô-rít tại vùng đồi núi Sê-i-rơ, tận đến Ên-Ba-ran, gần hoang mạc.

⁷Rồi họ quay lại đi đến Ên Mích-bát (còn gọi là Ca-đê), đánh bại toàn xứ của dân A-ma-léc, cùng với dân A-mô-rít sống tại Hát-sát-sôn Tha-ma.

⁸Lúc ấy, vua Sô-đôm, vua Gô-mô-rơ, vua Át-ma, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (cũng gọi là Xoa) kéo ra sửa soạn nghênh chiến⁹với Két-rô-lao-me, vua Ê-lam, Ti-đanh, vua Gô-im, Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa – bốn vua địch lại năm.

¹⁰Bấy giờ, trong thung lũng Si-diêm có đầy hố nhựa đen, nên khi các vua Sô-đôm và Gô-mô-rơ bỏ chạy, họ té xuống đó. Những kẻ còn lại được để cho chạy thoát lên núi.¹¹Quân thù cướp hết tài sản của Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng toàn bộ lương thực, rồi rút đi.¹²Khi đi, họ cũng bắt theo Lót, cháu của Áp-ram, lúc đó đang sống tại Sô-đôm, cùng mọi tài sản của ông này.

¹³Một người chạy thoát đến báo tin cho Áp-ram, người Hê-bơ-rơ. Ông đang sống gần những cây sồi của Mam-rê, người A-mô-rít, anh của Êch-côn và A-ne, tất cả đều liên minh với Áp-ram.¹⁴Khi Áp-ram nghe biết quân thù đã bắt đi thân nhân của mình, ông đem ba trăm mười tám người đã được tập luyện, sinh trưởng ngay trong nhà mình, kéo ra đuổi theo họ đến tận Đan.

¹⁵Lúc đêm tối, ông chia người ra tấn công họ và đuổi theo họ đến tận Hô-ba, phía bắc Đa-mách.¹⁶Rồi ông đoạt lại hết mọi tài sản, và cũng đem về cháu mình là Lót cùng của cải của ông này, cùng với các phụ nữ và những người khác nữa.

¹⁷Sau khi Áp-ram đánh thắng Két-rô-lao-me cùng các vua theo phe ông ta trở về, vua Sô-đôm đi ra đón ông tại thung lũng Sa-ve (còn gọi là Trũng Vua).¹⁸Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, đem bánh và rượu ra. Vua này là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Tối Cao.

¹⁹Vua chúc phước cho Áp-ram, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời và đất, ban phước cho Áp-ram.

²⁰Đáng tôn ngợi Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng đã phó kẻ thù ông vào tay ông.” Rồi Áp-ram dâng cho vua một phần mười mọi thứ.

²¹Vua Sô-đôm nói với Áp-ram: “Hãy giao người cho ta, còn tài sản thì ông lấy hết đi.”²²Áp-ram đáp lại vua Sô-đôm: “Tôi đã đưa tay lên Giê-hô-va, Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời đất,²³thề rằng tôi sẽ không lấy dẫu là một sợi chỉ hay dây giày, hoặc bất kỳ thứ gì của vua, để vua chẳng bao giờ có thể nói: ‘Nhờ ta mà Áp-ram giàu lên.’²⁴Tôi sẽ không lấy gì hết, ngoại trừ số lương thực mà các thanh niên đã ăn và phần thuộc về những kẻ đi cùng tôi. Hãy để A-ne, Êt-côn và Mam-rê lấy phần của họ.”

15 ¹Sau các việc ấy, có lời của Giê-hô-va phán với Áp-ram trong một khải tượng, rằng: “Áp-ram, Đừng sợ! Ta đây là thuẫn bảo vệ con, là phần thưởng rất lớn của con.”²Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, Ngài sẽ cho con thứ gì đây, khi mà con cứ mãi chẳng có con, và kẻ thừa hưởng nhà con vẫn là Ê-li-ê-se người Đa-mách?”³Áp-ram tiếp: “Vì Ngài chẳng ban con cái gì cho con, nên người quản gia của con chính là kẻ thừa kế con.”

⁴Và này, có lời của Giê-hô-va phán với ông: “Người đó sẽ không thừa kế con đâu, mà một người do chính con sinh ra mới là kẻ thừa kế con.”⁵Ngài đem ông ra ngoài, nói: “Hãy nhìn lên trời và đếm số ngôi sao, nếu con đếm được.” Rồi Ngài nói tiếp với ông: “Dòng dõi con sẽ như vậy đó.”

⁶Áp-ram tin Giê-hô-va, bởi đó Ngài kể ông là công bình.⁷Ngài nói với ông: “Ta là Giê-hô-va đã đem con ra khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để ban đất này cho con làm sản nghiệp.”⁸Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, làm sao tôi biết được rằng mình sẽ thừa hưởng đất này?”

⁹Ngài bảo ông: “Hãy đem đến cho Ta một bò cái tơ ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một chim bồ câu và một chim cu non.”¹⁰Áp-ram đem đến cho Ngài mọi thứ đó và xẻ chúng làm đôi, đặt mỗi nửa con đối với nửa kia, nhưng chim thì ông không xẻ ra.¹¹Khi chim săn mồi sà xuống các cây đó, Áp-ram xua chúng đi.

¹²Đến lúc mặt trời lặn, Áp-ram chìm vào giấc ngủ mê; này, có bóng tối kinh khiếp dày đặc ập xuống trên ông.¹³Rồi Giê-hô-va nói với Áp-ram: “Con phải biết rằng dòng dõi con sẽ làm khách lạ trong một xứ không thuộc về chúng nó; chúng sẽ bị nô dịch và áp bức trong bốn trăm năm.

¹⁴Rồi Ta sẽ đoán phạt dân tộc mà chúng phục dịch, và sau đó chúng sẽ ra đi với rất nhiều của cải.¹⁵Nhưng con sẽ được bình an về với tổ tiên mình và sẽ được chôn cất khi tuổi đã cao.¹⁶Vào thế hệ thứ tư, chúng sẽ quay trở về đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít vẫn chưa đầy trọn.”

¹⁷Khi mặt trời lặn và trời đã tối, này, có một bình lửa bốc khói cùng một ngọn đuốc cháy đi qua giữa các phần xác chết.

¹⁸Vào ngày đó, Giê-hô-va lập giao ước với Áp-ram, rằng: “Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này, từ sông xứ Ai Cập cho đến sông lớn, tức sông O-phơ-rát –¹⁹tức xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít,²⁰Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im,²¹A-mô-rít, Ca-na-an, Ghi-rê-ga-sít và Giê-bu-sít.”

16 ¹Lúc ấy, Sa-rai, vợ Áp-ram, vẫn chưa sinh con cho ông, nhưng bà có một đầy tớ gái người Ai Cập, tên A-ga.²Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Này, Giê-hô-va đã khiến tôi son sẻ. Ông hãy ăn ở với đầy tớ của tôi, biết đâu nhờ nó mà tôi sẽ có con cái.” Áp-ram nghe theo lời Sa-rai.³Việc Sa-rai, vợ Áp-ram, giao A-ga, người đầy tớ người Ai Cập của bà, cho chồng làm vợ xảy ra sau khi Áp-ram đã sống trong xứ Ca-na-an được mười năm.⁴Thế là ông đi lại với A-ga, và bà đã mang thai. Khi thấy mình đã có thai, bà ta bắt đầu xem thường bà chủ mình.

⁵Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Việc trái khuấy này tôi chịu là do ông. Tôi đã trao con đầy tớ mình vào lòng ông, và rồi khi nó thấy mình có thai, nó lại nhìn tôi cách khinh bỉ. Nguyên Giê-hô-va phân định đúng sai giữa tôi với ông.”⁶Nhưng Áp-ram nói với Sa-rai: “Kia, đầy tớ gái của bà ở dưới tay bà, bà cư xử với cô ta thế nào tùy ý.” Vậy là Sa-rai đối đãi hà khắc với A-ga, khiến bà ta phải trốn chạy.

⁷Thiên sứ của Giê-hô-va thấy A-ga gần bên suối nước trong hoang mạc, là dòng suối trên đường đi Su-rơ.⁸Thiên sứ hỏi: “Này A-ga, đầy tớ của Sa-rai, bà từ đâu đến đây, và bà định đi đâu?” A-ga đáp: “Tôi đang chạy trốn khỏi bà chủ Sa-rai của tôi.”

⁹Thiên sứ của Giê-hô-va bảo chị: “Hãy trở về với bà chủ của bà và phục dưới quyền của bà ấy.”¹⁰Rồi thiên sứ nói tiếp: “Ta sẽ khiến hậu tự bà gia tăng bội phần, đông đến nỗi không thể đếm được.”

¹¹Thiên sứ của Giê-hô-va nói với chị: “Này, bà đang mang thai, rồi sẽ sinh một bé trai, và bà sẽ đặt tên con là Ích-ma-ên, vì Giê-hô-va đã nghe thấy nỗi thống khổ của chị.¹²Đứa bé sẽ như con lừa rừng. Nó sẽ chống lại mọi người, mọi người cũng sẽ chống lại nó, và nó sẽ sống cách xa mọi anh em mình.”

¹³Rồi A-ga đặt tên cho Giê-hô-va đã phán với mình đó là “Ngài Là Đức Chúa Trời Nhìn Thấy Tôi,” vì bà nói: “Tôi có thật tiếp tục nhìn thấy, thậm chí sau khi Ngài đã thấy tôi, chẳng?”¹⁴Vì vậy, cái giếng có tên là Bê-e-la-cha-roi; nó ở khoảng giữa Ca-đê và Bê-rét.

¹⁵A-ga hạ sinh con trai cho Áp-ram, và Áp-ram đặt tên đứa bé mà A-ga đã sinh đó là Ích-ma-ên.¹⁶Áp-ram được tám mươi sáu tuổi khi A-ga sinh Ích-ma-ên cho ông.

17 ¹Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, Giê-hô-va hiện ra với Áp-ram và nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy bước đi trước mặt Ta, làm một người trọn vẹn.²Rồi Ta sẽ làm vững chắc giao ước Ta lập giữa Ta với con, và sẽ khiến dòng dõi con gia tăng gấp bội.”

³Áp-ram sấp mặt xuống đất, và Đức Chúa Trời nói tiếp với ông, rằng:⁴“Về phần Ta, này, giao ước của Ta là với con. Con sẽ trở thành tổ phụ của nhiều dân tộc.⁵Tên con sẽ không còn là Áp-ram nữa, mà con sẽ có tên là Áp-ra-ham – vì Ta đã định cho con trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc.⁶Ta sẽ khiến con sinh sản thật nhiều, Ta sẽ khiến có các dân tộc ra từ con, và các vua sẽ do con mà có.

⁷Ta sẽ làm vững chắc giao ước giữa Ta và con cùng dòng dõi con về sau này, là giao ước đời đời trải suốt các thế hệ, để Ta làm Đức Chúa Trời của con và dòng dõi con.⁸Ta sẽ ban cho con cùng hậu tự của con xứ mà con vẫn sống lâu nay, tức toàn xứ Ca-na-an, để làm cơ nghiệp đời đời, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng.”

⁹Rồi Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần các con, các con phải giữ giao ước Ta – con và hậu tự của con về sau này trải suốt các thế hệ.¹⁰Đây là giao ước của Ta mà các con phải giữ, giữa Ta với con cùng dòng dõi con sau này: Mọi người nam giữa vòng các con phải chịu cắt bì.¹¹Da quy đầu của các con phải được cắt đi, và đó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa Ta với các con.

¹²Mọi người nam giữa vòng các con khi lên tám ngày tuổi phải chịu cắt bì, trải suốt các thế hệ của dân tộc các con. Điều này áp dụng cho người sinh ra trong nhà các con lẫn người dùng bạc mua về từ một người ngoại quốc không thuộc dòng dõi các con.¹³Kể sinh ra trong nhà các con lẫn kẻ các con dùng bạc mua về đều phải chịu cắt bì. Giao ước của Ta ghi dấu

trên thân thể các con để làm một giao ước đời là vậy.¹⁴ Bất kỳ người nam nào chưa cắt bì mà không chịu cắt bì trên thể xác mình sẽ bị loại ra khỏi dân tộc mình. Người đó đã vi phạm giao ước của Ta.”

¹⁵Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần Sa-rai, vợ con, con đừng gọi nàng là Sa-rai nữa, mà hãy gọi là Sa-ra.¹⁶ Ta sẽ ban phước cho nàng, và Ta sẽ ban cho con một con trai do nàng sinh ra; nàng sẽ trở thành mẹ của các dân tộc. Vua của các dân sẽ từ nàng mà có.”

¹⁷Lúc đó, Áp-ra-ham sấp mặt xuống sát đất và cười thầm trong lòng, rằng: “Có thể nào người đã đã trăm tuổi lại có con chẳng? Có thể nào Sa-ra đã chín mươi tuổi còn sanh được con trai?”¹⁸ Áp-ra-ham thưa với Chúa: “Ôi, ước gì Ngài cho Ích-ma-ên được sống trước mặt Ngài!”

¹⁹Đức Chúa Trời đáp: “Không đâu, nhưng Sa-ra, vợ con, sẽ sinh cho con một con trai, và con phải đặt tên nó là Y-sác. Ta sẽ làm vững chắc giao ước của Ta với nó như một giao ước đời đời với hậu tự của nó.²⁰ Về phần Ích-ma-ên thì Ta đã nghe con. Với lời này Ta ban phước cho nó, và sẽ khiến nó sinh sản và thêm nhiều lên gấp bội. Nó sẽ là cha của mười hai chi tộc, và ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn.²¹ Nhưng giao ước Ta thì Ta sẽ lập với Y-sác, đứa con mà Sa-ra sẽ sinh ra cho con vào cùng thời điểm này năm tới.”

²²Khi đã chuyện trò với Áp-ra-ham xong thì Đức Chúa Trời lìa khỏi ông.

²³Ngay ngày hôm đó, Áp-ra-ham đem con trai là Ích-ma-ên và mọi người sinh ra trong nhà mình, cùng tất cả những người ông đã mua bằng tiền mình, tức mọi người nam giữa vòng những người thuộc trong nhà ông, và cắt bì cho họ, như Đức Chúa Trời đã truyền cho ông.

²⁴Áp-ra-ham được chín mươi chín tuổi khi ông chịu cắt bì.²⁵ Còn Ích-ma-ên, con trai ông, được mười ba tuổi khi cậu chịu cắt bì.²⁶ Vào chính ngày đó, cả Áp-ra-ham và con trai là Ích-ma-ên đều chịu cắt bì.²⁷ Mọi người nam trong nhà ông cũng cùng chịu cắt bì với ông, gồm người sinh ra trong nhà ông lẫn người ông dùng tiền mua từ người ngoại quốc.

18 ¹Giê-hô-va hiện ra với Áp-ra-ham gần mấy cây sồi của Mam-rê, khi ông ngồi ở cửa lều trại lúc trời nắng nóng trong ngày.² Áp-ra-ham nhìn lên, và kia, ông thấy có ba người đang đứng phía đối diện với mình. Khi trông thấy họ, ông từ cửa lều chạy ra đón họ và sụp người xuống đất bái chào.

³Ông thưa: “Lạy Chúa, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, thì xin Chúa đừng đi tiếp, mà hãy ghé lại chỗ tôi tớ Ngài đã.⁴ Xin hãy để chúng tôi đem ít nước ra rửa chân cho các vị, và các vị hãy nghỉ chân dưới cây này.⁵ Hãy để tôi lấy ít thức ăn bồi dưỡng cho các vị. Sau đó, các vị có thể lên đường, vì các vị đã ghé lại chỗ tôi tớ các vị.” Các người ấy đáp: “Hãy làm như ông đã nói.”

⁶Vậy là Áp-ra-ham chạy nhanh vào trong lều gặp Sa-ra, nói: “Hãy mau lấy ba đấu bột mịn đem nhồi và làm bánh đi.”⁷ Rồi Áp-ra-ham chạy ra bày gia súc bắt một con bê non béo tốt, giao cho đầy tớ để anh nấu dọn gấp.⁸ Ông lấy sữa đông và sữa, cùng với thịt bê đã nấu xong, dọn các món ấy ra trước mặt các vị khách, còn ông thì đứng gần bên họ dưới cây trong lúc họ dùng bữa.

⁹Các vị ấy hỏi ông: “Sa-ra, vợ ông đâu rồi?” Ông đáp: “Ở trong lều, đằng kia.”¹⁰ Một vị nói: “Chắc hẳn tôi sẽ quay trở lại gặp ông vào mùa xuân, lúc đó, vợ ông là Sa-ra sẽ có một con trai.” Sa-ra đang đứng nghe ở nơi cửa lều, sau lưng Áp-ra-ham.

¹¹Áp-ra-ham và Sa-ra đều đã già, tuổi cao, và Sa-ra đã quá độ tuổi mà người phụ nữ có thể sinh con.¹² Vì vậy, Sa-ra cười thầm, tự nhủ: “Tôi đã tàn tạ thể này mà còn có được niềm vui ấy sao, khi mà chúa tôi cũng già rồi?”

¹³Giê-hô-va nói với Áp-ra-ham: “Vì sao Sa-ra cười và nói: ‘Già như tôi đây lại sinh con được sao?’¹⁴ Có việc gì khó quá đối với Giê-hô-va chẳng? Đến thời điểm mà Ta đã định, vào mùa xuân, Ta sẽ trở lại đây. Khoảng thời gian này năm tới Sa-ra sẽ có con trai.”¹⁵ Lúc ấy, Sa-ra sợ nên chối phăng, rằng: “Tôi có cười đâu.” Vị khách đáp: “Có đấy. Bà có cười đấy.”

¹⁶Rồi mấy người đó đứng dậy ra đi và nhìn xuống hướng thành Sô-đôm: Áp-ra-ham đi theo để tiễn họ lên đường.¹⁷ Nhưng Giê-hô-va nói: “Ta có nên giấu Áp-ra-ham việc mình sắp làm không,¹⁸ khi mà Áp-ra-ham quả sẽ trở thành một dân lớn hùng mạnh, và mọi dân trên đất sẽ nhờ người mà hưởng phước?¹⁹ Vì Ta đã chọn người để người chỉ dạy con cái cùng cả nhà người sau này tuân theo đường lối của Giê-hô-va, làm điều công bình, chánh trực, để Giê-hô-va thực hiện trên Áp-ra-ham những điều Ngài đã hứa với người.”

²⁰Rồi Giê-hô-va nói: “Vì có rất nhiều lời cáo tội Sô-đôm và Gô-mô-rơ, và vì tội lỗi họ rất lớn,²¹ nên giờ Ta sẽ xuống đó để xem có đúng là họ gian ác như các lời cáo tội thấu đến Ta đã nêu hay không. Nếu không đúng thì ta cũng sẽ biết.”

²²Vậy là mấy người ấy quay đi về hướng Sô-đôm, nhưng Áp-ra-ham cứ đứng đó trước mặt Giê-hô-va.²³ Rồi Áp-ra-ham đến gần và hỏi: “Chúa sẽ hủy diệt người công chính chung với kẻ ác sao?”

²⁴Biết đâu có năm mươi người công chính ở trong thành. Lẽ nào Chúa sẽ hủy diệt thành và không tha cho vì có năm mươi người công chính sống ở đó?²⁵ Không có chuyện Ngài sẽ làm như vậy – giết chết người công chính cùng với kẻ ác, để rồi người công chính bị đối xử y như kẻ ác. Ngài không thể làm vậy được! Đáng xét xử toàn cõi đất lại không thì hành sự công chính sao?”²⁶ Giê-hô-va đáp: “Nếu Ta tìm được năm mươi người công chính trong thành, thì Ta sẽ tha cho cả thành vì có họ.”

²⁷Áp-ra-ham trả lời: “Thưa, tôi đây chỉ là cát bụi, dầu vậy, tôi cũng mạo muội thưa thể này với Chúa tôi.²⁸ Nếu lỡ thiếu mất năm người công chính thì sao? Ngài sẽ diệt cả thành vì thiếu mất năm người đó ư?” Chúa đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành nếu Ta tìm được bốn mươi lăm người ở đó.”

²⁹Áp-ra-ham lại thưa với Ngài: “Nếu ở đó chỉ có được bốn mươi người thì sao?” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành vì có bốn mươi người đó.”³⁰Áp-ra-ham thưa: “Lạy Chúa, tôi xin Ngài đừng nổi giận. Biết đâu ở đó sẽ có được ba mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành nếu Ta tìm thấy ba mươi người tại đó.”³¹Áp-ra-ham nói: “Tôi xin cả gan thưa với Chúa tôi – biết đâu ở đó có hai mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì có hai mươi người.”
³²Cuối cùng, ông thưa: “Lạy Chúa, xin đừng nổi giận, rồi tôi sẽ hỏi chỉ một lần cuối này. Biết đâu có mười người ở đó.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì có mười người này.”³³Nói chuyện với Áp-ra-ham xong, Giê-hô-va lên đường, còn Áp-ra-ham quay vào nhà.

19 ¹Hai thiên sứ đến thành Sô-đôm vào lúc chiều tà, khi Lót đang ngồi tại cửa thành. Thấy họ, Lót đứng dậy tiếp đón và sắp mặt xuống đất bái chào.²Ông nói: “Thưa các chúa, tôi xin các chúa tể bước ghé lại nhà tôi tớ các ngài để nghỉ đêm và rửa chân. Rồi các chúa có thể dậy sớm và tiếp tục lên đường.” Họ đáp: “Không cần, chúng tôi sẽ nghỉ đêm ngoài phố.”³Nhưng ông cứ ép nài, khiến họ phải theo ông vào nhà. Ông sửa soạn bữa ăn và nướng bánh không men, rồi họ ăn.⁴Nhưng họ chưa kịp đi nằm nghỉ thì giới đàn ông trong thành, tức những người nam tại Sô-đôm, vây lấy ngôi nhà – trẻ có, già có, tất cả đàn ông từ khắp nơi trong thành.⁵Họ kêu réo Lót, hỏi ông, rằng: “Mấy gã đã đến nhà ông tối nay đâu rồi? Hãy đem họ ra đây, để chúng tôi ngủ với họ.”

⁶Vì vậy, Lót đi ra gặp họ và đóng cửa lại sau lưng.⁷Ông nói: “Thưa anh em, tôi xin anh em đừng làm chuyện gian ác như vậy.⁸Kìa, tôi có hai con gái còn đồng trinh. Xin anh em hãy để tôi đem chúng ra đây, và anh em cứ làm điều gì với chúng mặc ý. Chỉ xin anh em đừng làm gì mấy người này, vì họ đã đến tá túc dưới mái nhà tôi.”

⁹Chúng bảo: “Ông lui ra!” Rồi tiếp: “Gã này là dân ngoại quốc đến đây sống nhờ, mà nay lại muốn đoán xét chúng ta! Bọn tao sẽ xử tội mày nặng hơn mấy người kia.” Họ lấn ép ông, tức Lót, và gần phá được cửa.

¹⁰Nhưng các vị khách đưa tay ra đem Lót vào nhà rồi đóng cửa lại.¹¹Đối với những gã đàn ông ở bên ngoài, các vị khách của Lót khiến họ già trẻ đều bị mù mắt, đến nỗi phải mòn mỏi kiếm cửa vào.

¹²Rồi các vị ấy hỏi Lót: “Nhà ông còn ai khác không? Con rể, con trai, con gái, và bất cứ ai thân thích trong thành này – hãy đưa họ ra khỏi đây.¹³Chúng tôi sắp hủy diệt nơi này, vì những lời cáo tội nó đã vang thấu lên trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng tôi đến hủy diệt thành.”

¹⁴Lót ra ngoài nói với mấy con rể mình, tức những kẻ đã hứa hôn với các con gái ông, rằng: “Hãy mau ra khỏi nơi này, vì Giê-hô-va sắp hủy diệt thành phố.” Nhưng mấy người này tưởng ông nói chơi.¹⁵Khi trời hừng đông, các thiên sứ hối thúc Lót, rằng: “Hãy đi, đem theo vợ cùng hai con gái ông đang ở đây, để các người khỏi bị diệt mất chung với thành.”

¹⁶Nhưng ông lừng khờ. Vậy là mấy người đó nắm kéo tay ông, cùng vợ và hai người con gái, vì Giê-hô-va nhân từ với ông. Hai người đem họ ra và để họ bên ngoài thành.¹⁷Khi đã đem họ ra rồi, một trong hai vị nói: “Hãy chạy mà thoát thân! Đừng nhìn lại, cũng đừng dừng lại bất kỳ chỗ nào trong đồng bằng. Hãy chạy trốn lên núi, để các người khỏi bị diệt mất.”

¹⁸Lót nói với họ: “Không đâu, thưa các chúa!¹⁹Tôi tớ các chúa đã được ơn trước mặt các chúa, và các chúa đã tỏ lòng nhân từ khi cứu sống tôi, nhưng tôi không thể chạy thoát lên núi được, vì tai họa sẽ bắt kịp tôi và tôi phải chết.²⁰Kìa, có cái thành đằng kia cũng gần để tôi chạy đến, mà thành lại nhỏ. Xin cho tôi chạy thoát đến đó (nó không phải là một thành nhỏ đó sao?), và tôi sẽ bảo toàn được mạng sống.”

²¹Thiên sứ đáp: “Thôi được, ta cũng chịu theo yêu cầu của ông và sẽ không hủy diệt thành mà ông nói đó.²²Nhanh lên! Hãy chạy thoát đến đó, vì ta không thể làm gì cho đến khi các người đến nơi.” Vậy nên thành đó mới có tên là Xoa.

²³Khi Lót đến được Xoa thì mặt trời đã mọc trên đất.²⁴Rồi Giê-hô-va giáng mưa lưu huỳnh cùng với lửa từ trời đổ xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ.²⁵Ngài hủy diệt các thành ấy và toàn vùng đồng bằng, cùng với mọi cư dân trong thành và cây cỏ mọc trên đất.

²⁶Nhưng vợ của Lót ở phía sau ông ngoái nhìn lại, và bà biến thành một trụ muối.

²⁷Áp-ra-ham thức dậy lúc sáng sớm và đi ra chỗ ông đã đứng chầu trước mặt Giê-hô-va.²⁸Ông nhìn xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cũng như toàn vùng đồng bằng. Ông nhìn, và kìa, khói từ dưới đất bay lên giống khói của một lò lửa lớn.

²⁹Vậy, khi Giê-hô-va hủy diệt các thành trong vùng đồng bằng, Ngài nhớ đến Áp-ra-ham. Ngài giải cứu Lót khỏi chốn hủy diệt khi Ngài thiêu hủy các thành nơi Lót đã sống.

³⁰Nhưng Lót bỏ thành Xoa mà lên núi sống cùng hai cô con gái, vì ông sợ không dám sống ở Xoa. Như vậy, ông sống trong một hang động – ông cùng hai con gái mình.

³¹Cô con gái đầu nói với em: “Cha đã già, và lại chẳng còn đàn ông đâu mà ăn ở với chúng ta theo thói thường của đời này.

³²Nào, chúng ta hãy phục rượu cha, rồi chúng ta sẽ ngủ với người, để chúng ta sẽ lưu truyền dòng giống cho cha.”³³Vậy là tối hôm đó họ phục rượu ông. Rồi cô chị đến ngủ với cha mình; còn ông thì chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.

³⁴Ngày hôm sau, cô chị lại nói với cô em: “Nghe này, tối qua chị đã ngủ với cha. Tối nay chúng ta cũng sẽ phục rượu cha, rồi em sẽ vào ngủ với người, để chúng ta có thể lưu truyền dòng giống của cha.”³⁵Vậy, tối đó họ lại phục rượu ông, rồi cô em vào ngủ với ông. Ông chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.

³⁶Như vậy, cả hai con gái của Lót đều bởi cha mình mà có thai.³⁷ Cô chị sinh được một con trai và đặt tên là Mô-áp. Nó trở thành tổ phụ của dân Mô-áp ngày nay.³⁸ Về phần cô em, cô ta cũng sinh một con trai, và đặt tên là Bê-n-Am-mi. Nó trở thành tổ phụ của dân Am-môn ngày nay.

20 ¹Từ nơi đó Áp-ra-ham đi đến vùng đất Nê-ghep, sống giữa Ca-đe và Su-rơ. Ông trở thành một ngoại kiều sinh sống tại Ghê-ra.² Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình, rằng: “Bà ấy là em gái tôi.” Vậy là A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra, sai người đến bắt Sa-ra.³ Nhưng Đức Chúa Trời hiện đến với A-bi-mê-léc trong một giấc mơ vào ban đêm, phán với ông: “Này, ngươi sẽ chết bởi có người phụ nữ mà ngươi đã chiếm đoạt, vì nàng đã có chồng.”

⁴Lúc ấy, A-bi-mê-léc chưa đến gần Sa-ra, nên ông thưa: “Lạy Chúa, Ngài sẽ diệt luôn cả một dân công bình sao?”⁵ Chẳng phải chính ông ta đã nói với tôi rằng: ‘Nàng là em tôi’ đó sao? Mà ngay cả nàng cũng nói: ‘Ông ấy là anh tôi.’ Tôi đã làm việc này xuất phát từ lòng chính trực và đôi bàn tay thanh sạch của mình.”

⁶Rồi Đức Chúa Trời đáp lại ông trong giấc mơ: “Phải, Ta cũng biết rằng ngươi đã làm chuyện đó bởi lòng chính trực mình, nên Ta cũng đã giữ ngươi khỏi phạm tội với Ta. Ta đã không để cho ngươi chạm đến nàng.”⁷ Vậy, hãy trả lại vợ của ông ấy, vì ông ấy là nhà tiên tri. Ông ấy sẽ cầu nguyện cho ngươi, và ngươi sẽ được sống. Còn nếu ngươi không trả nàng lại, thì hãy biết rằng ngươi cùng mọi người thuộc về ngươi hẳn sẽ chết.”

⁸A-bi-mê-léc thức dậy lúc sáng sớm và gọi hết các đầy tớ của mình lại. Ông thuật cho họ mọi điều đó, và những người ấy rất lo sợ.⁹ Rồi A-bi-mê-léc mời Áp-ra-ham đến và nói với ông: “Ông đã làm gì cho chúng ta vậy? Ta đã mắc tội với ông thế nào mà ông lại khiến cho ta và xứ của ta vướng vào tội ác này? Ông đã gây ra cho ta điều đáng ra không nên có.”

¹⁰A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Điều gì đã khiến ông làm vậy?”¹¹ Áp-ra-ham đáp: “Vì tôi nghĩ: ‘Hẳn là người ta không kính sợ Đức Chúa Trời ở đây, và họ sẽ giết chết mình vì có vợ mình.’”¹² Mà nàng cũng thật là em gái tôi, em cùng cha khác mẹ của tôi, và tôi lấy nàng làm vợ.

¹³Khi Đức Chúa Trời khiến tôi rời bỏ nhà cha đi lưu lạc đây đó, tôi đã nói với nàng: ‘Nàng phải tỏ lòng chung thủy với tôi thế này: Tại bất kỳ nơi nào chúng ta đến, hãy nói về tôi rằng: “Ông ấy là anh tôi.”’¹⁴ Sau đó, A-bi-mê-léc lấy chiên, bò, tôi trai tớ gái mà tặng cho Áp-ra-ham. Rồi vua cũng trả Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, lại cho ông.

¹⁵A-bi-mê-léc nói: “Này, xứ của ta ở trước mặt ông đó. Ông có thể sinh sống ở đâu tùy ý.”¹⁶ Với Sa-ra, vua nói: “Đây, ta đã tặng cho anh nàng một ngàn miếng bạc. Số bạc đó là để bồi hoàn danh dự lại cho nàng trước mặt mọi kẻ đi cùng nàng, và trong mắt mọi người, nàng hoàn toàn không có gì sai quấy.”

¹⁷Rồi Áp-ra-ham cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và Ngài chữa bệnh cho A-bi-mê-léc, vợ vua, và các đầy tớ gái của vua, để họ có thể sinh con.¹⁸ Số là Giê-hô-va đã khiến tất cả phụ nữ thuộc nhà A-bi-mê-léc bị son sẻ vì có Sa-ra, vợ Áp-ra-ham.

21 ¹Giê-hô-va quan tâm đến Sa-ra như Ngài đã nói và Giê-hô-va thực hiện cho Sa-ra điều Ngài hứa.² Sa-ra mang thai rồi sinh một con trai cho Áp-ra-ham khi ông đã già, vào đúng thời điểm mà Đức Chúa Trời đã phán bảo với ông.³ Áp-ra-ham đặt tên cho con trai mà Sa-ra đã sinh cho mình là Y-sác.⁴ Khi Y-sác được tám ngày tuổi, Áp-ra-ham cắt bì cho cậu, theo như Đức Chúa Trời đã truyền dạy ông.

⁵Áp-ra-ham được một trăm tuổi khi con trai mình là Y-sác sinh ra.⁶ Sa-ra nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi phải cười; mọi người nghe biết chuyện sẽ cùng cười với tôi.”⁷ Bà cũng nói: “Có ai dám nói với Áp-ra-ham là Sa-ra sẽ cho con bú, vậy mà tôi lại đã sinh cho ông nhà tôi con trai khi tuổi ông ấy đã cao!”

⁸Cậu bé lớn lên và thôi bú; vào ngày Y-sác dứt sữa, Áp-ra-ham dọn một bữa tiệc thật lớn.⁹ Sa-ra nhìn thấy con trai mà A-ga, người Ai Cập, đã sinh cho Áp-ra-ham giễu cợt.

¹⁰Vậy là bà bảo Áp-ra-ham: “Ông hãy đuổi ả đầy tớ đó cùng con của ả đi, vì con của ả sẽ không được thừa kế cùng với con tôi là Y-sác đâu.”¹¹ Lời này khiến Áp-ra-ham buồn lòng, vì đó là con mình.

¹²Nhưng Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Đừng buồn vì có cậu bé và vì có người nữ đầy tớ đó. Hãy nghe theo lời Sa-ra trong mọi việc mà nàng bàn với con liên quan đến chuyện này, vì Y-sác mới là người mà theo đó dòng dõi con được đặt tên.”¹³ Ta cũng sẽ làm con trai của người phụ nữ đầy tớ thành ra một dân tộc, vì nó cũng là dòng dõi con.”

¹⁴Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng lấy bánh với một bình nước, rồi đưa cho A-ga, đeo nó vào vai của bà. Ông giao cho bà cậu con trai, và bảo họ phải đi. Bà ra đi và lang thang trong vùng hoang mạc Bê-e-sê-ba.

¹⁵Khi nước trong bình đã cạn, bà để con dưới một bụi cây.¹⁶ Rồi bà bỏ đi đến ngồi cách đó một khoảng tên bắn, vì bà nói: “Phải làm sao để mình khỏi nhìn thấy đứa trẻ chết.” Khi ngồi đối ngang cậu bé như vậy, bà cất tiếng la khóc.

¹⁷Đức Chúa Trời nghe tiếng cậu bé; thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời gọi A-ga và phán với chị: “Này, A-ga, chị sao vậy? Đừng sợ, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng cậu bé tại chỗ cậu đang ngồi.”¹⁸ Hãy đứng dậy đỡ cậu bé lên, và vỗ về cậu; vì Ta sẽ khiến cậu thành một dân lớn.”

¹⁹Rồi Đức Chúa Trời mở mắt bà, và bà thấy một cái giếng nước. Bà đến lấy nước đổ đầy bình và cho cậu bé uống.

²⁰Đức Chúa Trời ở cùng cậu, và cậu lớn lên. Cậu sống trong hoang mạc, trở nên một cung thủ.²¹ Cậu sống trong vùng hoang mạc Pha-ran, rồi người mẹ cưới cho cậu một cô vợ từ xứ Ai Cập.

²²Lúc ấy, A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh mình, nói với Áp-ra-ham, rằng: “Đức Chúa Trời đã ở cùng ông trong mọi việc ông làm.”²³ Vậy, bây giờ, ông hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề với ta rằng ông sẽ không lừa dối ta, các con ta, và dòng dõi ta sau này. Hãy đối xử với ta và với xứ sở mà ông đã ở lâu nay một cách trung thực y như ta đã đối xử với ông vậy.”²⁴ Áp-ra-ham đáp: “Tôi thề.”

²⁵Áp-ra-ham cũng phàn nàn với A-bi-mê-léc về một giếng nước mà các tôi tớ của A-bi-mê-léc đã chiếm đoạt của ông.²⁶A-bi-mê-léc nói: “Ta không biết ai đã làm chuyện ấy. Lâu nay ông có nói cho ta đâu; bữa nay ta mới biết đó thôi.”²⁷Vậy, Áp-ra-ham bắt chiên, bỏ tặng cho A-bi-mê-léc, và hai người lập giao ước.

²⁸Rồi Áp-ra-ham để riêng ra bảy con chiên cái tơ trong bầy.²⁹A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Bảy con chiên tơ mà ông để riêng ra đó nghĩa là thế nào vậy?”³⁰Áp-ra-ham đáp: “Bảy con chiên tơ này xin vua hãy nhận lấy từ tay tôi, để làm chứng cho tôi rằng chính tôi đã đào cái giếng này.”

³¹Vì vậy, ông gọi nơi ấy là Bê-e-sê-ba, vì đó là nơi hai người đã thề nguyện.³²Họ lập giao ước tại Bê-e-sê-ba, xong A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh của vua, quay trở về xứ của dân Phi-li-tin.

³³Áp-ra-ham trồng tại Bê-e-sê-ba một cây thánh liễu. Ở đó, ông thờ lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời đời đời.³⁴Áp-ra-ham tiếp tục ngụ trong đất của người Phi-li-tin như một ngoại kiều suốt một thời gian dài.

22 ¹Sau các việc ấy, Đức Chúa Trời thử nghiệm Áp-ra-ham. Ngài gọi ông: “Này, Áp-ra-ham!” Áp-ra-ham đáp: “Có con đây!”²Đức Chúa Trời nói: “Hãy đem con trai con, tức con trai một của con mà con yêu quý, đi đến xứ Mô-ri-a. Hãy dâng nó làm của lễ thiêu trên một ngọn núi tại đó mà Ta sẽ cho con biết.”³Vậy là Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng, thắng lừa và đem theo mình hai gia nhân trẻ, cùng với con trai là Y-sác. Ông chặt củi để dùng dâng của lễ thiêu, rồi lên đường đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã cho ông biết.

⁴Đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhìn lên và thấy nơi đó ở đằng xa.⁵Áp-ra-ham nói với mấy người trẻ: “Hãy ở lại đây với con lừa, ta và cậu bé sẽ đi đến đó. Chúng ta sẽ thờ phượng và quay trở lại với các chú.”⁶Rồi Áp-ra-ham lấy củi dùng dâng của lễ thiêu chất lên con trai mình.

⁷Y-sác gọi Áp-ra-ham, cha mình: “Cha ơi!” và ông đáp: “Có cha đây.” Y-sác hỏi: “Ở đây có lửa và củi rồi, nhưng chiên con để dâng làm của lễ thiêu đâu?”⁸Áp-ra-ham đáp: “Con trai của cha, chính Đức Chúa Trời sẽ ban chiên con để dâng làm của lễ thiêu.” Và hai cha con cứ tiếp tục đi.

⁹Khi họ đến chỗ mà Đức Chúa Trời đã chỉ cho Áp-ra-ham, ông làm một bàn thờ tại đó và chất củi lên. Rồi ông trói Y-sác, con trai mình, đặt cậu lên đồng củi trên bàn thờ.¹⁰Áp-ra-ham đưa tay lấy dao định giết con trai mình.

¹¹Lúc ấy, thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông: “Này, Áp-ra-ham, Áp-ra-ham!” Ông đáp: “Có tôi đây.”¹²Thiên sứ bảo: “Đừng giết chết cậu bé, cũng đừng làm gì hại nó; giờ đây Ta biết rằng con kính sợ Đức Chúa Trời, vì con không tiếc với Ta chính con trai, là con một của mình.”

¹³Áp-ra-ham nhìn lên và, kìa, có một con chiên đực, sừng bị mắc trong các bụi rậm phía sau ông. Áp-ra-ham đến bắt con chiên đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình.¹⁴Vì vậy, Áp-ra-ham gọi chỗ đó là “Giê-hô-va sẽ cung ứng,” và cho đến ngày nay người ta vẫn còn nói: “Trên núi của Giê-hô-va, Ngài sẽ cung ứng.”

¹⁵Thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông lần thứ hai,¹⁶rằng – đây là lời phán của Giê-hô-va: “Ta đã chỉ chính Ta mà thề rằng vì con đã làm việc này, không tiếc chính con trai mình, là con một của con,¹⁷nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và Ta sẽ khiến dòng dõi con trở nên đông đúc, nhiều như sao trời, nhiều như cát biển; dòng dõi con sẽ chiếm được cổng thành quân thù.

¹⁸Bởi hậu tự con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước, vì con đã vâng theo tiếng Ta.”¹⁹Vậy, Áp-ra-ham quay trở lại chỗ mấy người trẻ, và họ cùng lên đường đi Bê-e-sê-ba; ông sống tại Bê-e-sê-ba.

²⁰Sau các việc ấy, có người báo cho Áp-ra-ham rằng: “Minh-ca cũng đã sinh con cho em trai của ông là Na-cô.”²¹Các con đó là Út-xơ, trưởng nam, Bu-xơ, em trai cậu ta, Kê-mu-ên, cha của A-ram,²²Kê-sét, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên.

²³Bê-tu-ên sinh Rê-be-ca. Đó là tám người con mà Minh-ca sinh cho Na-cô, em trai Áp-ra-ham.²⁴Vợ lẽ của Na-cô là Rê-u-ma cũng sinh con, đó là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.

23 ¹Sa-ra sống được một trăm hai mươi bảy năm. Đó là số năm của cuộc đời Sa-ra.²Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át A-ra-ba, tức Hếp-rôn, trong xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham tiếc thương và than khóc Sa-ra.

³Rồi Áp-ra-ham đứng lên khỏi người vợ quá cố và đến nói với con cháu dòng họ Hêch:⁴“Tôi đây chỉ là kiều dân giữa vòng các ông. Xin hãy nhượng lại cho tôi một mảnh đất làm mộ địa trong xứ các ông, để tôi chôn cất người chết của tôi.”

⁵Các con cháu dòng họ Hêch đáp lại Áp-ra-ham, rằng:⁶“Thưa chúa, xin hãy nghe đây. Ông là công hầu của Đức Chúa Trời ở giữa chúng tôi. Hãy an táng người chết của ông nơi phần mộ tốt nhất của chúng tôi. Chẳng ai trong chúng tôi từ chối dành cho ông phần mộ của mình để ông chôn người chết của ông đâu.”

⁷Áp-ra-ham đứng dậy sụp người xuống trước mặt người dân vùng đó, tức các con cháu dòng họ Hêch.⁸Ông nói với họ, rằng: “Nếu các ông đồng ý cho tôi chôn người chết của mình, thì xin hãy nghe tôi và nài xin Êp-rôn, con ông Xô-ha, giúp tôi. Xin nói với ông ấy bán cho tôi cái hang Mạc-bê-la mà ông ta sở hữu, nằm ở cuối cánh đồng; trước mặt mọi người đây, tôi xin mua lại đúng giá để làm mộ địa.”

¹⁰Êp-rôn lúc ấy đang ngồi giữa vòng các con cháu dòng họ Hêch, nên Êp-rôn, người Hê-tít, đáp lại Áp-ra-ham trước mặt con cháu dòng họ Hêch, tức mọi người đã tập hợp lại ở cửa thành, rằng:¹¹“Thưa chúa, không cần đâu. Xin hãy nghe tôi. Tôi tặng cho chúa cánh đồng, cùng với cái hang trên đó. Tôi xin tặng nó cho chúa trước mặt con cái dân tôi. Tôi tặng nó cho chúa để an táng người chết của ngài.”

¹²Áp-ra-ham sụp người xuống trước mặt dân xứ đó.¹³Ông nói với Ép-rôn, có dân xứ ấy nghe thấy, rằng: “Xin ông hãy nghe tôi. Tôi sẽ mua cánh đồng đó. Ông cứ nhận tiền cho, rồi tôi mới chôn người chết của mình ở đó được.”

¹⁴Ép-rôn đáp lại Áp-ra-ham, rằng: “Xin chúa hãy nghe tôi đây. Miếng đất như vậy giá bốn trăm siéc-lơ bạc, nhưng giữa tôi và chúa thì nó có là bao! Xin hãy cứ chôn người chết của ngài đi.”¹⁶Áp-ra-ham nghe Ép-rôn định giá, ông cân lượng bạc mà Ép-rôn cho biết, trước sự nghe thấy của các con cháu dòng họ Hếch, tức bốn trăm siéc-lơ, theo chuẩn đo lường của giới thương buôn.

¹⁷Như vậy, cánh đồng của Ép-rôn ở Mạc-bê-la, kế cận với Mam-rê, tức cánh đồng, cái hang, cùng tất cả cây cối trên đó và chung quanh ranh giới nó, được bán lại¹⁸cho Áp-ra-ham trước sự chứng kiến của các con cháu dòng họ Hếch, tức mọi người đã tập hợp nơi cửa thành.

¹⁹Sau đó, Áp-ra-ham an táng bà Sa-ra, vợ ông, trong cái hang thuộc cánh đồng Mạc-bê-la, sát cạnh Mam-rê, tức Hếp-rôn, trong xứ Ca-na-an.²⁰Như vậy, cánh đồng và cái hang trên đó được các con cháu dòng họ Hếch nhượng lại cho Áp-ra-ham để làm mộ địa.

24 ¹Áp-ra-ham đã già, tuổi cao, và Giê-hô-va đã ban phước cho Áp-ra-ham trong mọi việc.²Áp-ra-ham nói với đầy tớ mình, là anh đầy tớ lớn tuổi nhất trong nhà và chịu trách nhiệm trông coi mọi tài sản của ông, rằng: “Hãy đặt bàn tay chú dưới đùi tôi đây³ rồi tôi sẽ buộc chú chỉ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời và Đức Chúa Trời của đất, mà thề rằng chú sẽ không cưới vợ cho con trai tôi từ giữa vòng các phụ nữ xứ Ca-na-an, nơi tôi đang cư ngụ đây.⁴Mà chú sẽ đi về xứ sở tôi, đến với các bà con của tôi, để kiếm vợ cho con trai tôi là Y-sác.”

⁵Anh đầy tớ thưa: “Nhưng nếu người nữ ấy không chịu theo tôi về xứ này thì sao? Tôi có phải đưa cậu chủ trở về vùng đất quê hương của ông chủ không?”⁶Áp-ra-ham nói với anh: “Chú phải hứa là sẽ không đem con trai tôi về lại đó!⁷Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời, Đấng đã đem tôi ra khỏi nhà cha tôi, khỏi xứ sở của bà con tôi, và đã long trọng thề hứa với tôi, rằng: ‘Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này’ – Ngài sẽ sai thiên sứ Ngài đi trước chú, và chú sẽ cưới một người vợ cho con trai tôi từ nơi đó.”

⁸Nhưng nếu người phụ nữ không chịu theo chú về, thì chú sẽ không còn bị mắc lời thề với tôi. Dầu gì thì cũng đừng đưa con trai tôi trở về xứ ấy.”⁹Vậy là anh đầy tớ để tay dưới đùi Áp-ra-ham, chủ mình, và thề hứa với ông về việc này.

¹⁰Anh lên đường, dẫn theo mười con lạc đà của chủ. Anh cũng đem theo mình đủ thứ phẩm vật của chủ mình. Anh khởi hành đi về xứ A-ram Na-ha-ra-im, đến thành của ông Na-cô.¹¹Anh cho lạc đà quỳ xuống nghỉ cạnh một giếng nước bên ngoài thành phố. Khi ấy đã xế chiều, là lúc giới phụ nữ đi ra kéo nước.

¹²Anh nói: “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, xin hãy cho tôi làm thành việc bữa nay và tỏ lòng thành tín với chủ Áp-ra-ham tôi.”¹³Này, tôi đang đứng cạnh giếng nước này; các thiếu nữ của những người dân trong thành đang đến mức nước.¹⁴Xin cho việc sẽ diễn ra thế này. Nếu tôi nói với một thiếu nữ rằng: ‘Xin hãy hạ bình nước xuống cho tôi uống với,’ và nàng đáp lại: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa,’ thì đó sẽ là người mà Ngài đã chọn làm vợ của Y-sác, kẻ tôi tớ Ngài. Nhờ đó, tôi sẽ biết rằng Chúa đã tỏ lòng thành tín với chủ tôi.”

¹⁵Thậm chí khi anh chưa nói xong thì, kia, Rê-be-ca vác bình đựng nước từ trong thành đi ra. Cô là con gái của Bê-tu-ên, con trai Minh-ca, vợ Na-cô, em trai Áp-ra-ham.¹⁶Thiếu nữ này rất xinh đẹp và còn trinh trắng, chưa ăn ở với ai. Cô đi đến chỗ giếng nước mức đầy bình nước rồi quay trở lên.”

¹⁷Anh đầy tớ chạy đến gặp cô, nói: “Xin cho tôi uống nước trong bình của cô với.”¹⁸Cô ta đáp: “Thưa chúa, xin cứ uống,” và cô liền hạ bình nước xuống trên tay để anh uống.

¹⁹Cho anh uống xong, cô nói: “Tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông, cho đến khi chúng nghỉ uống.”²⁰Vậy là cô lật đặt trút đổ nước trong bình vào máng, rồi chạy lại giếng múc thêm nước nữa cho lạc đà của anh.

²¹Anh đầy tớ ngồi yên nhìn cô để xem Giê-hô-va có khiến chuyển đi của mình được thành chăng.²²Khi lạc đà uống xong, anh đầy tớ lấy một chiếc khay vàng nặng nửa siéc-lơ và đôi xuyên cũng bằng vàng nặng mười siéc-lơ để đeo vào tay cô,²³ rồi hỏi: “Cô là con của ai vậy? Xin cho tôi biết trong nhà cô có chỗ cho chúng tôi nghỉ qua đêm không?”

²⁴Cô ta đáp: “Tôi là con ông Bê-tu-ên, con trai của bà Minh-ca và ông Na-cô.”²⁵Cô cũng nói với anh: “Chúng tôi có nhiều rơm và thức ăn cho súc vật, cũng có chỗ để các ông nghỉ đêm.”

²⁶Anh đầy tớ quỳ xuống thờ lạy Giê-hô-va.²⁷Anh nói: “Đáng chúc tôn Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Ngài không bỏ giao ước cũng như lòng thành tín của Ngài đối với chủ tôi. Về phần tôi, Giê-hô-va đã dẫn đưa tôi đến ngay nhà người thân của chủ tôi.”

²⁸Vậy là cô thiếu nữ chạy về báo cho cả nhà mình biết mọi việc này.²⁹Rê-be-ca có một người anh tên La-ban. La-ban chạy đến chỗ anh đầy tớ lúc ấy vẫn còn đang ở ngoài thành tại bên đường cạnh giếng nước.³⁰Số là anh đã thấy chiếc khay và đôi xuyên trên tay em gái mình, và khi được nghe lời của Rê-be-ca, em gái mình, rằng: “Người đó nói với mình thế này, thế này,” thì anh đi ra chỗ anh đầy tớ và thấy anh ta đang đứng gần mấy con lạc đà tại giếng nước.

³¹La-ban nói: “Này, cái anh được Giê-hô-va ban phước kia. Sao lại cứ đứng ngoài này như vậy? Chúng tôi đã sửa soạn ngôi nhà rồi, và cả chỗ cho lạc đà nữa.”³²Vậy là anh đầy tớ vào nhà và dỡ đồ trên lưng lạc đà xuống. Họ đem rơm và thức ăn cho lạc đà, cũng lấy nước cho anh và những người cùng đi rửa chân.

³³Họ dọn thức ăn ra mời anh, nhưng anh nói: “Tôi sẽ không ăn trước khi nói hết điều tôi phải nói đã.” Vậy, La-ban bảo: “Anh cứ nói đi.”³⁴ Anh nói: “Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham.³⁵ Giê-hô-va đã ban phước rất nhiều cho chủ tôi và người đã trở nên cường thịnh. Ngài đã ban cho người nào chiên, nào bò, nào bạc, vàng, cùng với tôi trai, tớ gái, lạc đà, và lừa.

³⁶Sa-ra, vợ của chủ tôi, sinh cho ông một con trai khi tuổi đã cao, và chủ đã để lại cho cậu con mọi tài sản mình.³⁷ Bắt tôi phải thề hứa, chủ bảo: ‘Chủ không được cưới vợ cho con trai tôi từ trong số các con gái xứ Ca-na-an, là nơi tôi đang kiều ngụ.’³⁸ Thay vì vậy, chủ phải đi về gia đình của cha tôi, đến cùng các bà con của tôi để tìm vợ cho con trai tôi.’

³⁹Tôi thưa với chủ: ‘Biết đâu người nữ ấy không chịu theo tôi về thì sao.’⁴⁰ Nhưng người nói với tôi: ‘Giê-hô-va, trước mặt Ngài tôi bước đi, sẽ sai thiên sứ Ngài đi với chủ và sẽ phù hộ chủ, để chủ kiếm được vợ cho con tôi từ giữa vòng bà con và từ trong dòng họ của cha tôi.’⁴¹ Nhưng chủ sẽ được giải lời thề hứa với tôi nếu chủ đã đến với các bà con tôi mà họ không chịu để cô gái đi với chủ. Lúc đó chủ sẽ không còn bị buộc phải giữ lời thề.’

⁴²Vậy, hôm nay, khi tôi đến bên giếng nước, tôi thưa: “Ôi, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, nếu quả Ngài có ý định khiến chuyến đi của tôi được thành, thì xin Ngài –⁴³tôi đang đứng đây, cạnh giếng nước – xin Ngài hãy cho thiếu nữ nào sẽ đến đây múc nước, tức người nữ mà tôi sẽ nói: “Xin cho tôi uống ít nước trong bình của cô,”⁴⁴ mà cô ta đáp lại: “Hãy uống đi, rồi tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông uống nữa” – thì cô ấy là người mà Ngài, là Giê-hô-va, đã chọn cho con trai chủ tôi.’

⁴⁵Thậm chí khi tôi chưa nói xong trong lòng như vậy thì, kia, cô Rê-be-ca vác bình đi ra, và cô xuống giếng nước múc nước. Vậy là tôi nói với cô: ‘Xin cho tôi uống nước.’⁴⁶ Cô liền hạ bình nước trên vai xuống, đáp: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa.’

⁴⁷Tôi hỏi cô gái rằng: ‘Cô là con ai?’ Cô đáp: ‘Con của Bê-tu-ên, con trai ông Na-cô mà bà Minh-ca đã sinh cho ông.’ Vậy là tôi đeo khuyên vào mũi và đôi xuyên vào tay cô gái.⁴⁸ Rồi tôi sắp xuống thờ lạy Giê-hô-va, chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Đấng đã đưa dắt tôi đi đúng đường để gặp được con gái người bà con của chủ tôi cho con trai của chủ.

⁴⁹Vậy, bây giờ, nếu các ông sẵn sàng lấy tình nghĩa gia đình và lòng thành thực mà đối đãi với chủ tôi, thì xin cho tôi biết. Còn không thì cũng cho tôi hay, để tôi biết phải liệu thế nào.”

⁵⁰La-ban và Bê-tu-ên đáp lại, rằng: “Việc này là do Giê-hô-va; chúng tôi không dám nói đó là tốt hay xấu.”⁵¹ Kìa, Rê-be-ca ở trước mặt anh. Anh cứ đưa cô gái đi về làm vợ của con trai chủ anh, như Giê-hô-va đã phán.”

⁵²Khi anh đầy tớ của Áp-ra-ham nghe họ nói vậy, anh sắp mình xuống đất thờ lạy Giê-hô-va.⁵³ Anh lấy ra các món đồ bằng bạc, bằng vàng, cùng quần áo trao cho Rê-be-ca. Anh cũng tặng các món đồ quý giá cho anh và mẹ cô gái.

⁵⁴Lúc ấy, anh và những người cùng đi mới ăn, uống. Họ trú qua đêm tại đó, và khi họ thức dậy vào buổi sáng, anh nói: “Xin hãy cho tôi về lại với chủ tôi.”⁵⁵ Người anh trai và bà mẹ nói: “Hãy để con bé ở lại với chúng tôi ít ra thêm mười ngày nữa, sau đó hãy đi.”

⁵⁶Nhưng anh đầy tớ đáp lại: “Xin đừng trì hoãn tôi, vì Giê-hô-va đã phù hộ tôi. Hãy cho tôi đi để tôi có thể về gặp lại chủ tôi.”⁵⁷ Họ bảo: “Chúng ta sẽ gọi con bé xem nó nghĩ sao.”⁵⁸ Vậy, họ gọi Rê-be-ca, hỏi: “Con muốn đi với chủ này không?” Cô đáp: “Vâng, con muốn đi.”

⁵⁹Vậy là họ để cho em gái, cùng với người hầu gái của cô, lên đường với anh đầy tớ của Áp-ra-ham và những người cùng đi.⁶⁰ Họ chúc lành cho Rê-be-ca, rằng: “Em gái chúng ta, chúc cho em thành tổ mẫu của muôn ngàn người, và chúc cho dòng dõi em chiếm được cửa thành quân thù.”

⁶¹Rồi Rê-be-ca đứng dậy; cô cùng các tớ gái lên lưng lạc đà đi theo anh đầy tớ. Như vậy, anh đem Rê-be-ca cùng đi với mình.

⁶²Y-sác đang sống tại Nê-ghep, và vừa mới từ Bê-e-la-cha-roi trở về.

⁶³Vào lúc chiều tối, Y-sác ra ngoài đồng để suy tư. Cậu nhìn lên và, kìa, cậu thấy có đàn lạc đà đang tiến đến.⁶⁴ Rê-be-ca cũng nhìn, và khi cô thấy Y-sác, cô nhảy xuống khỏi lạc đà.⁶⁵ Cô hỏi anh đầy tớ: “Người đang đi trong đồng ruộng tiến về phía chúng ta là ai vậy?” Anh đầy tớ đáp: “Chủ tôi đấy.” Vậy là cô lấy khăn voan che mặt lại.

⁶⁶Anh đầy tớ thuật lại cho Y-sác nghe mọi việc mình đã làm.⁶⁷ Rồi Y-sác đem Rê-be-ca vào trong lều của Sa-ra, mẹ mình, cưới cô làm vợ, và yêu thương cô. Như vậy, Y-sác được an ủi sau khi mẹ cậu qua đời.

25 ¹Áp-ra-ham cưới một vợ khác; tên người vợ này là Kê-tu-ra.² Bà sinh cho ông Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách.³ Giốc-chan sanh Sê-ba và Đê-đan. Con cháu của Đê-đan là dân A-si-ri, dân Lê-tút, và dân Lê-um.

⁴Các con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đã và Ên-đã. Tất cả họ đều là con cháu Kê-tu-ra.

⁵Áp-ra-ham cho Y-sác toàn bộ tài sản mình.⁶ Tuy nhiên, trong lúc còn sống, ông cũng cho con cái của những người vợ lẽ các phẩm vật và bảo họ đi sang xứ sở phương đông, cách xa con trai mình là Y-sác.

⁷Đó là những ngày tháng của cuộc đời Áp-ra-ham mà ông đã sống, được 175 năm.⁸ Áp-ra-ham tắt hơi và qua đời ở tuổi cao niên; ông về với tổ tông khi đã già và đã sống trọn vẹn cuộc đời.

⁹Các con trai ông là Y-sác và Ích-ma-ên chôn cất ông trong cái hang Mạc-bê-la trên cánh đồng của Ép-rôn, con trai Xô-ba, người Hê-tít, gần Mam-rê.¹⁰ Đây là cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của các con cháu dòng họ Hêch. Áp-ra-ham được chôn

cất ở đó cùng với vợ là Sa-ra.¹¹Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Chúa Trời ban phước cho con trai ông là Y-sác, đang sống gần Bê-e-la-cha-roi.

¹²Đây là dòng dõi Ích-ma-ên, con trai Áp-ra-ham mà A-ga, người Ai Cập, dâng tở Sa-ra, đã sinh cho Áp-ra-ham.

¹³Đây là tên các con trai của Ích-ma-ên, xếp theo độ tuổi: Nê-ba-giốt – con trưởng của Ích-ma-ên, Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,¹⁴Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa,¹⁵Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Két-ma.¹⁶Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ, tùy theo làng và nơi đóng trại của họ - mười hai công hầu tùy theo bộ tộc họ.

¹⁷Đó là những năm của cuộc đời Ích-ma-ên, được 137 năm: ông tắt hơi và về với tổ tông.¹⁸Họ sống từ Ha-vi-la đến Su-rơ, gần Ai Cập, khi đi về hướng A-ri-ri. Họ sống trong tình trạng thù địch nhau.

¹⁹Đây là những chuyện liên qua đến Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sinh Y-sác.²⁰Y-sác được bốn mươi tuổi khi ông cưới Rê-be-ca, con gái Bê-tu-ên người A-ram ở xứ Pha-đan A-ram, em gái của La-ban, người A-ram, làm vợ.

²¹Y-sác cầu khẩn Giê-hô-va cho vợ mình vì bà son sẻ; Giê-hô-va đáp lời cầu xin của ông, cho Rê-be-ca có thai.²²Các thai nhi xô đẩy nhau trong dạ bà, nên bà thắc mắc: “Sao chuyện này lại xảy ra với tôi nhỉ?” Bà đến hỏi Giê-hô-va việc ấy.

²³Giê-hô-va nói với bà: “Hai nước đang ở trong dạ con, hai dân tộc sẽ bị chia ra ở trong con. Dân này sẽ mạnh hơn dân kia, và đứa lớn sẽ phục vụ đứa nhỏ.”

²⁴Khi đến lúc bà phải sinh nở, kia, có một thai đôi trong dạ bà.²⁵Đứa thứ nhất ra trước đỏ hồng toàn thân giống như cái áo lông. Họ đặt tên nó là Ê-sau.²⁶Sau đó, em nó ra theo, tay nắm gót chân anh là Ê-sau. Họ đặt tên nó là Gia-cốp. Y-sác được sáu mươi tuổi khi vợ ông sinh con.

²⁷Các cậu bé lớn lên, và Ê-sau trở thành một thợ săn thiện nghệ; còn Gia-cốp lại là người trầm lặng, cứ lẩn quẩn trong mấy chiếc lều.²⁸Y-sác yêu thương Ê-sau vì ông hay ăn các con thú mà anh này săn bắt, còn Rê-be-ca thì yêu thương Gia-cốp.

²⁹Gia-cốp nấu món đậu. Ê-sau từ ngoài đồng về, người lả vì đói.³⁰Ê-sau nói với Gia-cốp: “Cho anh ăn món đậu đỏ hàm ấy đi. Anh xin em, anh đuổi quá!” Đó là lý do anh có tên là Ê-đôm.

³¹Gia-cốp trả lời: “Anh bán cho em quyền trưởng nam đi đã.”³²Ê-sau đáp: “Ôi, anh chết đến nơi rồi. Cái quyền trưởng nam đó anh cần làm gì nữa?”³³Gia-cốp đáp: “Anh thề với em trước đi.” Thế là Ê-sau thề hứa, và như vậy anh bán quyền con trưởng của mình cho Gia-cốp.³⁴Rồi Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh mì với món đậu lăng hầm. Anh ta ăn, uống, rồi đứng dậy bỏ đi. Ê-sau khinh thường quyền trưởng nam mình là vậy.

26 ¹Bấy giờ có nạn đói xảy ra trong xứ, ngoài cơn đói kém trước đó vào thời Áp-ra-ham. Y-sác đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra.

²Giê-hô-va hiện ra với ông, và phán: “Đừng đi xuống Ai Cập, mà hãy cứ ở trong xứ Ta chỉ bảo cho con.³Hãy cư ngụ ngay trong xứ này, rồi Ta sẽ ở cùng con và ban phước cho con; vì Ta sẽ ban hết đất này cho con và dòng dõi con, và Ta sẽ làm thành lời thề hứa mà Ta đã thề với cha của con là Áp-ra-ham.

⁴Ta sẽ khiến dòng dõi con gia tăng thêm nhiều giống như sao trời, và Ta sẽ ban cho dòng dõi con tất cả đất này. Bởi hậu tự của con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước.⁵Ta sẽ làm như vậy vì Áp-ra-ham đã nghe theo tiếng Ta và vâng giữ các chỉ dẫn, điều răn, quy tắc, cùng luật pháp của Ta.”

⁶Vậy là Y-sác cứ sống tại Ghê-ra.

⁷Khi dân chúng nơi đó hỏi ông về vợ ông, ông đáp: “Bà ấy là em gái tôi.” Ông sợ không dám nói: “Bà ấy là vợ tôi,” vì ông nghĩ: “Giới đàn ông ở đây sẽ sát hại mình để cưỡng đoạt Rê-be-ca, vì nàng quá xinh đẹp.”⁸Sau khi Y-sác ở đó được một thời gian, A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tỉnh cờ nhìn qua cửa sổ. Kia, ông thấy Y-sác đang âu yếm Rê-be-ca, vợ mình.

⁹A-bi-mê-léc gọi Y-sác đến gặp vua, và bảo: “Này, hẳn bà ấy là vợ ông. Sao ông lại nói: ‘Bà ấy là em gái tôi?’” Y-sác đáp: “Vì tôi nghĩ người ta có thể sát hại mình để cưỡng đoạt nàng.”¹⁰A-bi-mê-léc nói: “Việc ông đã làm cho chúng tôi đó là sao vậy? Lỡ một ai đó đến ăn nằm với vợ ông, và thế là ông khiến chúng tôi phải mắc tội.”¹¹Vậy, A-bi-mê-léc cảnh báo toàn thể dân chúng, rằng: “Bất kỳ ai chạm vào người này hoặc vợ ông ta hẳn sẽ bị xử tử.”

¹²Y-sác gieo trồng trong xứ ấy và cùng năm đó thu hoạch gấp trăm lần, vì Giê-hô-va ban phước cho ông.¹³Ông giàu lên và càng ngày càng cường thịnh đến nỗi ông trở nên đầy quyền lực.¹⁴Ông có nhiều chiên và gia súc, cùng rất đông tôi tớ trong nhà. Người Phi-li-tin ganh tị với ông.

¹⁵Tất cả những giếng nước mà các tôi tớ của cha ông đã đào trong thời Áp-ra-ham đều bị người Phi-li-tin dùng đất lấp đầy hết.¹⁶A-bi-mê-léc bảo Y-sác: “Hãy đi khỏi xứ chúng tôi, vì ông đã quá cường thịnh so với chúng tôi.”¹⁷Vậy, Y-sác đi khỏi đó đến đóng trại tại thung lũng Ghê-ra và sống tại đây.

¹⁸Y-sác khơi lại các giếng nước mà người ta đã đào trong thời Áp-ra-ham, cha mình. Người Phi-li-tin đã lấp chúng lại sau khi Áp-ra-ham qua đời. Y-sác gọi các giếng đó bằng chính tên mà cha ông đã gọi.

¹⁹Khi các tôi tớ của Y-sác đào trong thung lũng, họ tìm thấy ở đó một giếng nước mạch.²⁰Bọn chăn tại Ghê-ra tranh giành với bọn chăn của Y-sác, rằng: “Giếng này của bọn tao.” Vậy nên Y-sác gọi cái giếng đó là “Ê-sét,” vì chúng tranh giành với ông.

²¹Họ đào một giếng khác, nhưng chúng cũng tranh giành cái giếng ấy, nên ông đặt tên nó là “Sít-na.”²²Ông bỏ chỗ đó và đào thêm một giếng thứ ba, lần này, chúng thôi, không tranh giành nữa. Vì vậy, ông gọi giếng đó là “Rê-hô-bốt,” và nói rằng: “Bây giờ thì Giê-hô-va để chúng ta nơi rộng rãi, và chúng ta sẽ thịnh vượng trong vùng này.”

²³Rồi từ đó Y-sác đi lên Bê-e-sê-ba.²⁴Ngay đêm hôm đó, Giê-hô-va hiện ra với ông và nói: “Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha của con. Đừng sợ, vì Ta ở cùng con; Ta sẽ ban phước cho con và khiến dòng dõi con đông đúc, vì cơ đầy tớ Ta là Áp-ra-ham.”²⁵Y-sác lập một bàn thờ tại đó, rồi cầu khẩn danh Giê-hô-va. Ông dựng trại và các tôi tớ ông đào một cái giếng.

²⁶Lúc ấy, A-bi-mê-léc từ Ghê-ra đến gặp ông, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan lãnh binh mình, tháp tùng.²⁷Y-sác hỏi họ: “Các ông đến gặp tôi làm gì, khi mà các ông thù ghét tôi và đã đuổi chúng tôi khỏi giữa các ông?”

²⁸Họ đáp: “Chúng tôi đã thấy rõ rằng Giê-hô-va đã ở cùng ông. Nên chúng tôi quyết định phải có sự thề ước giữa chúng ta – vâng, giữa chúng tôi và các ông. Vậy, xin cho chúng tôi lập giao ước với ông,²⁹ để ông không làm hại chúng tôi, y như chúng tôi đã không làm hại ông, mà đã đối xử tử tế với ông và để cho ông ra đi bình yên. Quả là ông được Giê-hô-va ban phước.”

³⁰Vậy, Y-sác dọn tiệc đãi họ, và họ ăn, uống.³¹Họ thức dậy sớm vào buổi sáng và lập lời thề với nhau. Rồi Y-sác tiễn mấy người đó lên đường và họ ra đi bình yên.

³²Cùng ngày ấy, các tôi tớ của Y-sác đến báo cho ông về cái giếng mà họ đã đào. Họ thưa: “Chúng tôi đã thấy nước.”³³Ông gọi giếng đó là Si-ba, cho nên tên của thành đó gọi là Bê-e-sê-ba cho đến ngày nay.

³⁴Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi thì anh cưới hai cô vợ: Giu-đít, con gái ông Bê-e-ri, người Hê-tít, và Bách-mát, con gái ông Ê-lôn, cũng người Hê-tít.³⁵Họ khiến cho Y-sác và Rê-be-ca phải sầu muộn.

27 ¹Khi Y-sác đã già và bị lòa mắt đến nỗi không nhìn thấy được nữa, ông gọi Ê-sau, con trưởng mình: “Con trai của cha.” Ê-sau đáp: “Có con đây.”²Y-sác nói: “Con thấy đó, cha nay đã già, chẳng biết sống được đến ngày nào.

³Vậy, con hãy đem khí giới, tức cung, tên của con, ra đồng săn bắt thú cho cha ăn.⁴Con hãy nấu món mà cha ưa thích, rồi dọn lên cho cha, để cha sẽ ăn và chúc phước cho con trước khi cha qua đời.”

⁵Rê-be-ca nghe Y-sác nói với Ê-sau, con ông, như vậy. Trong lúc Ê-sau đi ra đồng săn thú để đem về,⁶thì Rê-be-ca nói với con trai mình là Gia-cốp, rằng: “Này, con, mẹ nghe cha nói với anh Ê-sau của con, rằng:⁷‘Hãy săn thú đem về và làm cho cha món ăn ngon, để cha ăn và chúc phước cho con trước mặt Giê-hô-va trước khi cha qua đời.’

⁸Vậy, con trai, nghe lời mẹ dặn đây.⁹Hãy đi ra bầy bắt vào cho mẹ hai con dê tơ béo tốt, để mẹ sẽ nấu cho cha món ngon theo như ông ấy ưa thích.¹⁰Rồi con sẽ dọn ra cho cha, để cha ăn và chúc phước cho con trước khi ông ấy qua đời.”

¹¹Gia-cốp đáp lại Rê-be-ca, mẹ mình, rằng: “Nhưng Ê-sau, anh con, có nhiều lông, trong khi con thì lại không.¹²Nhờ cha chạm vào con và xem con như kẻ lừa đảo, lúc ấy con sẽ phải hứng chịu lời rủa sả thay vì được chúc phước.”

¹³Người mẹ bảo: “Con trai à, mọi lời rủa sả sẽ đổ lại trên mẹ. Cứ nghe theo lời mẹ và đem mọi thứ đến đây.”¹⁴Vậy, Gia-cốp ra bắt mấy con dê tơ đem vào cho mẹ mình, rồi mẹ ông nấu đúng món ăn mà người cha ưa thích.

¹⁵Rê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của con trưởng mình là Ê-sau mà bà có trong nhà, đem mặc cho Gia-cốp, người con út.¹⁶Bà lấy da dê tơ đắp lên hai bàn tay cũng như lên phần cổ nhai nhụi của ông.¹⁷Rồi bà đặt món ăn ngon cùng với bánh mà bà đã làm vào tay con trai mình là Gia-cốp.

¹⁸Gia-cốp vào gặp cha, nói: “Thưa cha.” Y-sác đáp: “Cha đây. Con là ai vậy, con trai?”¹⁹Gia-cốp đáp lại cha: “Con là Ê-sau, con trưởng của cha; con đã làm như cha dặn bảo. Xin cha hãy ngồi dậy và ăn thịt săn của con, rồi chúc phước cho con.”

²⁰Y-sác hỏi: “Làm sao con kiếm được thú săn nhanh thế, con trai?” Gia-cốp đáp: “Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của cha, đưa nó đến chỗ con.”²¹Y-sác nói với Gia-cốp: “Hãy lại gần cha đây, con trai, để cha sờ vào con xem có đúng thật là Ê-sau, con trai cha không.”

²²Gia-cốp lại gần Y-sác, cha mình; Y-sác sờ vào ông rồi nói: “Tiếng nói là tiếng của Gia-cốp, nhưng tay lại là tay của Ê-sau.”²³Y-sác không nhận ra ông, vì hai tay ông đầy lông, giống như tay của Ê-sau, anh mình; vậy là Y-sác chúc phước cho ông.

²⁴Y-sác hỏi: “Con có thật là Ê-sau, con trai của cha không?” Ông đáp: “Chính là con đây.”²⁵Y-sác bảo: “Hãy đem thức ăn đến cho cha, để cha ăn thịt con săn bắt, rồi cha sẽ chúc phước cho.”

²⁶Rồi Y-sác, cha ông, lại bảo: “Hãy đến gần đây hôn cha đi, con trai.”²⁷Gia-cốp đến gần hôn ông; Y-sác ngửi thấy mùi áo quần, và chúc phước cho Gia-cốp. Y-sác nói: “Chà, mùi của con trai cha giống như mùi thơm của cánh đồng mà Giê-hô-va ban phước cho.

²⁸Nguyện Đức Chúa Trời ban cho con sương móc từ trời, sự màu mỡ của đất, cùng thật nhiều lúa mì và rượu mới.

²⁹Nguyện các dân làm tôi cho con, các nước quy phục con. Con hãy quản trị anh em con, và nguyện các con trai của mẹ con cúi mình xuống trước con. Nguyện người nào rửa sả con sẽ bị rửa sả, còn người nào chúc phước cho con sẽ được ban phước.”

³⁰Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, khi Gia-cốp chưa lui ra khỏi trước mặt cha mình, thì ngay lúc ấy Ê-sau, anh của Gia-cốp, đi săn trở về. ³¹Ê-sau cũng đã nấu thức ăn ngon và mang đến cho cha. Ông nói với cha: “Thưa cha, xin hãy dậy ăn thức mà con trai cha đã săn bắt, và chúc phước cho con.”

³²Y-sác, cha ông, hỏi: “Con là đứa nào?” Ông đáp: “Con là con trai cha, là Ê-sau, con trưởng của cha.”³³Y-sác run lấy bấy, hỏi: “Vậy thì đứa nào đã săn về thịt này và đã dọn lên cho cha? Cha đã ăn hết trước khi con về và đã chúc phước cho nó rồi. Quả hẳn nó sẽ được phước thôi.”

³⁴Khi Ê-sau nghe mấy lời ấy của cha, thì ông khóc òa lên cách cay đắng, nói với cha: “Cha ơi, xin cũng hãy chúc phước cho con nữa chứ.”³⁵Y-sác đáp: “Em con đã vào đây đánh lừa cha và đã cướp hết phước lành của con rồi.”

³⁶Ê-sau đáp: “Người ta gọi nó là Gia-cốp thật chẳng sai. Nó đã lừa con hai lần. Nó đã chiếm mất quyền trưởng nam của con, và giờ đây nó lại đoạt luôn phước lành của con.” Rồi ông hỏi: “Bộ cha không chữa lại phước nào cho con sao?”³⁷Y-sác đáp lại Ê-sau: “Này, cha đã lập nó làm chủ của con, và cha đã cho nó hết thấy anh em đang làm tôi tớ nó. Cha cũng đã cho nó lúa mì và rượu mới. Cha còn làm gì được cho con, con trai?”

³⁸Ê-sau hỏi cha mình: “Bộ cha không còn lấy một phước lành nào cho con sao, cha? Cha ơi, xin chúc phước cho con, xin chúc phước cho con nữa.” Ê-sau khóc lớn tiếng.

³⁹Y-sác, cha ông, đáp lại: “Kìa, nơi con ở sẽ cách xa chỗ đất đai màu mỡ, thiếu đi sương móc từ trời.”⁴⁰Con sống được là nhờ thanh gươm của mình, và con sẽ phục dịch em con. Nhưng khi con nổi lên chống lại thì con sẽ giữ bỏ ách nó khỏi cổ mình.”

⁴¹Ê-sau thù ghét Gia-cốp vì cơ phước lành mà cha mình đã dành cho Gia-cốp. Ê-sau nói trong lòng: “Ngày để tang cho cha đã gần; rồi thì mình sẽ giết thẳng em Gia-cốp ấy.”⁴²Có người thuật lại cho Rê-be-ca lời của người con trưởng Ê-sau. Vậy là bà cho người gọi Gia-cốp đến và bảo ông: “Này, anh Ê-sau của con đang tự an ủi mình về chuyện liên quan đến con bằng cách dự tính sẽ giết chết con đấy.”

⁴³Vậy, con trai mẹ, hãy nghe lời mẹ mà chạy trốn đến nhà cậu La-ban, anh của mẹ, tại Cha-ran.⁴⁴Hãy ở lại đó với cậu ấy ít lâu, cho đến khi cơn thịnh nộ của anh con nguôi đi,⁴⁵cho đến lúc anh con không còn cừu giận con nữa. Lúc đó mẹ sẽ cho người qua rước con về. Cớ sao mẹ phải chịu mất luôn cả hai con trong cùng một ngày chứ?”

⁴⁶Rê-be-ca nói với Y-sác: “Tôi quá mệt mỏi với cuộc sống vì mấy đứa con gái dòng họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một người trong số mấy cô họ Hêch đó làm vợ, tức mấy cô như các phụ nữ này, như một số đứa con gái trong xứ đây, thì tôi chẳng thiết gì để sống nữa?”

28 ¹Y-sác gọi Gia-cốp, chúc phước cho ông, và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an,²mà hãy đứng dậy đi qua xứ Pha-đan A-ram, đến nhà ông ngoại con là Bê-tu-ên, và cưới một người vợ tại đó, từ trong số các con gái của La-ban, cậu con.

³Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, khiến con sinh sản thêm nhiều và đông lên gấp bội, rồi con sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.⁴Nguyện Ngài ban cho con phước lành của Áp-ra-ham, cho con và cho dòng dõi con về sau, để con hưởng được xứ nơi con sống lâu nay mà Đức Chúa Trời đã ban cho Áp-ra-ham.”

⁵Như vậy, Y-sác sai Gia-cốp đi xa. Gia-cốp qua Pha-đan A-ram, đến chỗ của La-ban, con trai ông Bê-tu-ên người A-ram, anh của Rê-be-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.

⁶Khi ấy, Ê-sau thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và sai em mình đi qua Pha-đan A-ram để cưới vợ tại đó. Ê-sau cũng thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an.”⁷Ê-sau cũng thấy thế nào Gia-cốp đã vâng lời cha mẹ và đi qua Pha-đan A-ram.

⁸Ê-sau hiểu rằng cha mình không hài lòng với các người vợ xứ Ca-na-an.⁹Vậy, Ê-sau đi đến nhà người bác là Ích-ma-ên và cưới thêm con gái ông này là Ma-ha-lát, chị của Nê-ba-giốt, làm vợ (ngoài hai người vợ mà ông đã có).

¹⁰Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba đi qua Cha-ran.¹¹Ông đến một chỗ nọ và ở lại đó qua đêm, vì mặt trời đã lặn. Ông lấy một hòn đá ở nơi đó để gối đầu và nằm xuống ngủ tại chỗ ấy.

¹²Gia-cốp nằm mơ thấy một cầu thang bắc từ dưới đất vươn lên đến tận trời, có thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên đó.¹³Kìa, Giê-hô-va đứng phía trên cầu thang, phán: “Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ con, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Chỗ đất nơi con đang nằm đó Ta sẽ cho con cùng dòng dõi con.

¹⁴Hậu tự con sẽ như bụi dưới đất, và các con sẽ tràn ra khắp phương tây, phương đông, phương bắc và phương nam. Mọi chi tộc trên đất sẽ được phước qua con và dòng dõi con.¹⁵Này, Ta ở cùng con, và con đi đâu Ta sẽ theo gìn giữ đó. Ta sẽ đem con về lại xứ này, vì Ta sẽ không rời bỏ con. Ta sẽ thực hiện mọi việc mà Ta đã hứa với con.”

¹⁶Gia-cốp bừng tỉnh dậy và nói: “hắn là Giê-hô-va hiện diện ở đây mà mình không biết.”¹⁷Ông sợ hãi, nói: “Chỗ này kinh khủng quá! Đây chẳng gì khác hơn là nhà của Đức Chúa Trời. Đây chính là cổng thiên đàng.”

¹⁸Gia-cốp dậy sớm vào buổi sáng và lấy hòn đá mà mình đã dùng gối đầu dựng đứng lên như cây trụ và đổ dầu lên đầu trụ.¹⁹Ông gọi tên nơi ấy là Bê-tên, còn cái thành nguyên có tên là Lu-xơ.

²⁰Gia-cốp đưa ra lời thề nguyện, rằng: “Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi và bảo vệ tôi trên con đường tôi đang đi qua, ban cho tôi bánh ăn, áo mặc,²¹ để tôi được an toàn trở về lại nhà cha tôi, thì Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời của tôi.”²²Rồi hòn đá mà tôi đã dựng lên thành cây trụ này sẽ là hòn đá thánh. Tôi hứa sẽ dâng lại cho Ngài một phần mười từ mọi thứ mà Ngài ban cho tôi.”

29 ¹Rồi Gia-cốp tiếp tục chuyển đi và đến được xứ của dân đông phương.²Ông nhìn và thấy có một giếng nước ngoài đồng; kia, cũng có ba bầy chiên nằm cạnh giếng. Vì từ giếng này người ta lấy nước cho bầy chiên uống, và có một hòn đá lớn nằm chặn trên miệng giếng.³Khi tất cả các bầy gia súc đã tụ tập lại, bọn chăn sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho chiên uống nước, sau đó họ lại lăn hòn đá chặn lại như cũ.

⁴Gia-cốp hỏi họ: “Chào anh em. Anh em là người ở đâu vậy?” Họ đáp: “Chúng tôi là dân Cha-ran.”⁵Ông hỏi tiếp: “Anh em có biết ông La-ban, con ông Na-cô không?” Họ đáp: “Có, chúng tôi biết ông ấy.”⁶Gia-cốp lại hỏi: “Ông ấy vẫn khỏe chứ?” Họ đáp: “Ông ấy khỏe, và kia kia, cô Ra-chên con gái ông ấy đang dắt chiên đến đấy.”

⁷Gia-cốp nói: “Chà, bây giờ là giữa ban ngày, chưa phải là lúc cho bầy gia súc tụ tập lại. Anh em nên cho chiên uống nước, rồi dắt chúng đi gặm cỏ đi.”⁸Họ đáp: “Chúng tôi không được cho chiên uống nước cho đến khi mọi bầy gia súc đã tụ tập lại hết. Lúc đó mấy anh sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và chúng tôi sẽ cho chiên uống nước.”

⁹Trong lúc Gia-cốp còn đang nói với họ thì Ra-chên đến với bầy chiên của cha mình, vì cô là người chăn.¹⁰Khi Gia-cốp thấy Ra-chên, con của La-ban, cậu mình, đến cùng với bầy chiên của ông, thì Gia-cốp đến lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho đàn chiên của cậu La-ban uống nước.

¹¹Gia-cốp hôn Ra-chên và khóc òa lên.¹²Gia-cốp cho Ra-chên biết mình là bà con của cha cô, là con trai của Rê-be-ca. Vậy là cô chạy đi báo tin cho cha mình.

¹³Khi La-ban nghe tin về Gia-cốp, ông chạy đi gặp cháu, ôm chầm lấy mà hôn, rồi đưa về nhà. Gia-cốp kể lại cho La-ban nghe mọi chuyện.¹⁴La-ban nói với Gia-cốp: “Cháu đúng là bà con ruột thịt của cậu.” Gia-cốp ở lại với ông được chừng một tháng.

¹⁵Rồi La-ban nói với Gia-cốp: “Phải chăng vì cháu là họ hàng thân thích nên cậu lại bắt cháu giúp việc cho cậu không công? Cháu muốn cậu trả công thế nào, cứ cho cậu biết.”¹⁶Số là La-ban có hai con gái. Cô chị tên Lê-a, còn cô em tên Ra-chên.¹⁷Lê-a có đôi mắt không được tốt, nhưng Ra-chên thì có vóc dáng và ngoại hình xinh đẹp.¹⁸Gia-cốp yêu mến Ra-chên, nên ông đáp: “Cháu sẽ giúp việc cậu bảy năm để cưới Ra-chên, con gái út của cậu.”

¹⁹La-ban đáp: “Đúng là cậu gả nó cho cháu sẽ tốt hơn gả cho người khác. Được, cứ ở đây với cậu.”²⁰Vậy là Gia-cốp giúp việc bảy năm để cưới Ra-chên, nhưng thời gian đó đối với ông chỉ như có mấy ngày, vì ông rất yêu thương Ra-chên.

²¹Rồi Gia-cốp nhắc La-ban: “Cháu đã làm đủ số ngày, vậy, hãy trao vợ cháu cho cháu, để cháu cưới nàng.”²²Vậy, La-ban mời hết mọi người trong vùng đến đãi một bữa tiệc lớn.

²³Đến tối, La-ban đưa con gái là Lê-a đến giao cho Gia-cốp, rồi Gia-cốp ngủ với Lê-a.²⁴La-ban cũng cho người tớ gái Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.

²⁵Sáng đến thì, ô kìa, hóa ra đó là Lê-a, Gia-cốp hỏi La-ban: “Việc cha đã làm cho tôi đó là sao vậy? Chẳng phải vì Ra-chên mà tôi giúp việc cha sao – thế mà cha lại đánh lừa tôi?”

²⁶La-ban đáp: “Phong tục ở đây không gả em gái trước chị nó.”²⁷Con cứ đợi cho xong tuần tân hôn với đứa chị đi, rồi hai ta sẽ gả luôn đứa kia cho con để đổi lấy thêm bảy năm giúp việc nữa của con.”

²⁸Gia-cốp nghe theo và ăn ở một tuần với Lê-a. Sau đó, La-ban giao luôn con gái là Ra-chên cho Gia-cốp để làm vợ.²⁹La-ban cũng cho người tớ gái Bi-la theo hầu Ra-chên, con gái mình.³⁰Như vậy, Gia-cốp cưới luôn Ra-chên, và ông yêu thương Ra-chên hơn Lê-a. Ông cũng giúp việc La-ban thêm bảy năm nữa.

³¹Giê-hô-va thấy Lê-a không được yêu thương nên Ngài cho bà mang thai, trong khi Ra-chên thì son sẻ.³²Lê-a có thai và sinh một con trai; bà đặt tên cho con là Ru-bên, vì bà nói: “Vì Giê-hô-va đã đoái xem nỗi ưu phiền của tôi; giờ đây chồng sẽ yêu thương tôi.”

³³Rồi bà lại có thai và sinh thêm một con trai. Bà nói: “Vì Giê-hô-va đã nghe biết tôi không được yêu thương, nên Ngài cũng ban cho tôi đứa con trai này,” và bà đặt tên cho nó là Si-mê-ôn.³⁴Rồi bà lại có thai tiếp và sinh thêm một bé trai khác nữa. Bà nói: “Giờ thì chồng tôi sẽ gắn bó với tôi, vì tôi đã sinh cho anh ấy ba con trai.” Vì vậy, bà gọi tên con là Lê-vi.

³⁵Bà tiếp tục có thai và sinh thêm một con trai thứ tư. Bà nói: “Lần này tôi sẽ ca tụng Giê-hô-va.” Vì vậy, bà gọi tên cậu bé là Giu-đa, rồi bà thôi sinh đẻ.

³⁰ Khi Ra-chên thấy mình không sinh con cho Gia-cốp, bà ganh tị với chị mình. Bà nói với Gia-cốp: “Anh phải cho em có con, không thì em chết đấy.”³¹ Gia-cốp nổi giận với Ra-chên. Ông đáp: “Bộ anh có thể thay Đức Chúa Trời khiến cho em bị son sẻ sao?”

³² Ra-chên nói: “Nè, có đứa tớ gái Bi-la của em đó. Anh ngủ với nó đi, để nó sinh đẻ cho em và nhờ nó em cũng có con nữa.”³³ Vậy là cô giao người tớ gái Bi-la cho ông làm vợ, và Gia-cốp ngủ với chị này.

³⁴ Bi-la mang thai, sinh cho Gia-cốp một con trai. ³⁵ Vậy, Ra-chên nói: “Đức Chúa Trời đã nhậm lời tôi. Hẳn Ngài đã nghe tiếng tôi và ban cho tôi một con trai.” Vì vậy, bà đặt tên nó là Đan.

³⁶ Bi-la, tôi tớ Ra-chên, lại mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai. ³⁷ Ra-chên nói: “Tôi đã dùng sức mạnh mà tranh chiến với chị mình và tôi đã thắng.” Bà đặt tên con là Nép-ta-li.

³⁸ Khi Lê-a thấy rằng mình đã thôi sinh đẻ, bà bắt đầy tớ mình là Xinh-ba trao cho chồng làm vợ. ³⁹ Xinh-ba, đầy tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp một con trai. ⁴⁰ Lê-a nói: “Tôi thật may mắn!” nên bà đặt tên nó là Gát.

⁴¹ Rồi Xinh-ba, tôi tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai. ⁴² Lê-a nói: “Tôi thật sung sướng, vì bọn con gái sẽ nói tôi hạnh phúc.” Vậy, bà đặt tên nó là A-se.

⁴³ Vào mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng và tìm được mấy cái rễ cây khoai ma. Cậu đem về cho mẹ mình là Lê-a. Ra-chên nói với Lê-a: “Cho tôi xin ít rễ khoai ma của con trai chị đi.” ⁴⁴ Lê-a đáp: “Bộ mày tưởng đoạt chồng của tao là việc nhỏ sao mà nay lại muốn cướp luôn mấy rễ khoai ma của con trai tao?” Ra-chên đề nghị: “Vậy tối nay anh ấy ngủ với chị đi, để đổi cho tôi mấy cái rễ khoai ma đó.”

⁴⁵ Đến chiều tối, Gia-cốp từ ngoài đồng trở về. Lê-a ra đón ông và nói: “Anh phải ngủ với em tối này, vì em đã muốn được anh bằng mấy cái rễ khoai ma của con trai em.” Vậy là Gia-cốp ngủ với Lê-a đêm hôm đó. ⁴⁶ Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a; bà mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ năm. ⁴⁷ Lê-a nói: Đức Chúa Trời đã trả công cho tôi vì tôi đã trao cho chồng người tớ gái mình.” Bà đặt tên con là Y-sa-ca.

⁴⁸ Lê-a lại mang thai nữa và sinh con trai thứ sáu cho Gia-cốp. ⁴⁹ Lê-a nói: “Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một món quà quý giá. Giờ thì chồng tôi sẽ xem trọng tôi, vì tôi đã sinh cho anh sáu con trai.” Bà đặt tên con là Sa-bu-lôn.

⁵⁰ Sau đó, bà sinh một con gái và đặt tên là Đì-na.

⁵¹ Đức Chúa Trời nhớ đến Ra-chên và nghe lời cầu khẩn của bà. Ngài cho bà mang thai. ⁵² Bà có thai và sinh một con trai. Bà nói: “Đức Chúa Trời đã cất đi nỗi hổ nhục của tôi.” ⁵³ Bà đặt tên con là Giô-sép, vì nói rằng: “Giê-hô-va đã cho thêm tôi một con trai nữa.”

⁵⁴ Sau khi Ra-chên sinh Giô-sép, Gia-cốp nói với La-ban: “Hãy để tôi đi, để tôi về quê nhà, về xứ sở tôi. ⁵⁵ Hãy giao cho tôi vợ, con mà tôi có được nhờ giúp việc cho cha, và để tôi đi, vì cha biết tôi đã phục vụ cha thế nào rồi.”

⁵⁶ La-ban đáp lại ông: “Khoan đã. Ước gì cha được ơn con, vì cha đoán rằng Giê-hô-va đã ban phước cho cha vì cơ con.” ⁵⁷ Rồi ông tiếp: “Hãy cứ định công giá đi, rồi cha sẽ trả cho.”

⁵⁸ Gia-cốp nói với ông ta: “Cha biết tôi đã giúp việc cha thế nào, cũng như đàn gia súc của cha đã nhờ tôi mà gia tăng ra sao.

⁵⁹ Vì trước lúc tôi đến thì cha chẳng có bao nhiêu, mà giờ thì chúng đã tăng lên gấp bội. Giê-hô-va đã ban phước cho mọi việc tôi làm. Đến khi nào tôi mới được lo việc nhà của tôi đây?”

⁶⁰ La-ban hỏi: “Cha sẽ trả công cho con thế nào nhỉ?” Gia-cốp đáp: “Cha chẳng cần phải trả tôi tiền bạc gì cả. Nếu cha đồng ý thế này, thì tôi sẽ trở lại nuôi nấng, chăn giữ bầy vật cho cha. ⁶¹ Hôm nay tôi sẽ đi kiểm tra toàn bộ bầy vật của cha và tách riêng mọi con có đốm và mọi con sặc đen trong đàn chiên, cùng các con có đốm trong đàn dê. Đó sẽ là phần của tôi.

⁶² Sự thanh liêm của tôi sẽ làm chứng cho tôi sau này, khi cha đến kiểm tra phần công giá của tôi. Mọi con nào không có đốm trong đàn dê, và không phải sặc đen trong đàn chiên – nếu có con nào như vậy trong đàn của tôi, thì đó sẽ bị xem là trộm cắp.”

⁶³ La-ban đáp: “Được. Cứ theo lời đề nghị của con mà thực hiện.”

⁶⁴ Ngay hôm đó, La-ban để riêng những dê đực có vằn và có đốm, và mọi dê cái có đốm, tức mọi con có sặc trắng trên mình, cùng tất cả các con sặc đen trong bầy chiên, và giao hết cho các con trai mình. ⁶⁵ La-ban cũng để cho mình và Gia-cốp cách nhau ba ngày đường. Như vậy, Gia-cốp cứ chăn dắt số còn lại trong bầy súc vật của La-ban.

⁶⁶ Gia-cốp lấy các nhánh cây bạch dương, cây hạnh đào và cây ngô đồng còn tươi lột đi những lần vỏ để lộ ra phần gỗ màu trắng bên trong. ⁶⁷ Rồi ông đặt những nhánh cây đã lột vỏ đó trước các bầy vật, tức trước các máng nước nơi chúng đến uống nước. Chúng giao phối khi đến uống nước.

⁶⁸ Các con vật này thụ thai trước các cành cây, và chúng sinh ra con có vằn, có đốm. ⁶⁹ Gia-cốp để riêng các chiên cái và hướng mặt chúng về phía các con có vằn và mọi con chiên sặc đen trong bầy của La-ban. Rồi ông tách riêng bầy của mình ra, không để chúng pha trộn với bầy của La-ban nữa.

⁴¹Mỗi khi các con chiêm khỏe mạnh trong bầu giao phối, Gia-cốp lấy các nhánh cây đặt vào máng nước để chúng nhìn thấy, để chúng thụ thai trước các cành cây đó.⁴²Nhưng khi các con ốm yếu trong bầu đến thì ông không đặt các nhánh cây đó trước mặt chúng. Vậy là các con ốm yếu thuộc về La-ban, còn các con mạnh khỏe thuộc về Gia-cốp.

⁴³Ông trở nên rất giàu có, với các bầy vật lớn, tôi trai, tứ gái, cùng lạc đà và lừa.

31 ¹Rồi thì Gia-cốp nghe được lời của các con trai La-ban, nói rằng: “Gia-cốp đã chiếm đoạt mọi thứ của cha, và nó đã giàu lên nhờ số tài vật ấy của cha.”²Gia-cốp nhìn thấy vẻ mặt của La-ban. Ông thấy rằng thái độ của La-ban đối với mình đã đổi khác.³Rồi Giê-hô-va bảo Gia-cốp: “Hãy trở về xứ sở của tổ phụ con, về với họ hàng của con, và Ta sẽ ở cùng con.”

⁴Gia-cốp cho gọi Ra-chên và Lê-a ra đồng chỗ ông chăn bầy súc vật,⁵và nói với họ: “Anh thấy thái độ của cha đối với anh đã đổi khác, nhưng Đức Chúa Trời của cha anh vẫn ở cùng anh.⁶Hai em biết là anh đã giúp việc cho cha hết sức mình.

⁷Cha đã đổi gặt anh và mười lần thay đổi công giá anh, nhưng Đức Chúa Trời đã không cho phép cha làm hại anh.⁸Khi cha nói: ‘Các con có đốm sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có đốm. Rồi khi cha nói: ‘Các con có vằn sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có vằn.⁹Theo cách đó, Đức Chúa Trời đã lấy đi đàn gia súc của cha mà ban cho anh.

¹⁰Một lần nọ đang mùa giao phối, trong giấc mơ anh nhìn thấy các con dê đực giao phối với đàn. Các dê đực đó có vằn và có đốm.¹¹Thiên sứ của Đức Chúa Trời gọi anh trong giấc mơ: ‘Này, Gia-cốp.’ Anh đáp: ‘Có tôi đây.’

¹²Người bảo: ‘Hãy ngước mắt lên để thấy hết các dê đực đang giao phối với đàn. Chúng có vằn và có đốm, vì La-ban đối xử với con thế nào thì Ta đã thấy hết rồi.’¹³Ta là Đức Chúa Trời ở Bê-tên, nơi con xúc dầu cho cây trụ đá, nơi con đã thề hứa với Ta. Bây giờ, hãy rời bỏ xứ này và quay trở về sinh quán của con.”

¹⁴Ra-chên và Lê-a đáp lại ông: “Chúng em đâu có phần hoặc quyền thừa hưởng gì trong nhà cha!¹⁵Chẳng phải là cha đã đối xử với chúng em như người dưng đó sao? Ông ấy đã gả bán chúng em, và tiền bạc của chúng em ông cũng đã tiêu sạch hết.¹⁶Mọi của cải mà Đức Chúa Trời đã lấy đi của cha giờ đây thuộc về chúng em và con cái chúng em. Vậy nên, bất kỳ điều gì Đức Chúa Trời đã truyền bảo anh, thì anh cứ làm đi.”

¹⁷Vậy là Gia-cốp đứng dậy đỡ vợ, con lên lưng lạc đà.¹⁸Ông lùa đi hết đàn gia súc của mình cùng mọi tài sản mà ông có được, tức đàn gia súc thuộc về ông mà ông đã gầy dựng tại Pha-đan A-ram. Ông lên đường đi về với cha mình là Y-sác, tại xứ Ca-na-an.

¹⁹Lúc đó, La-ban đã đi hót lông chiên nên Ra-chên lấy trộm mấy tượng thần giữ nhà của cha mình.²⁰Gia-cốp cũng đánh lừa La-ban người A-ram khi không cho ông ta biết mình hồi hương.²¹Như vậy, Gia-cốp trốn chạy và nhanh chóng qua sông, cùng với mọi thứ mình có, rồi hướng về vùng đồi núi Ga-la-át.

²²Sang ngày thứ ba, La-ban được báo cho biết Gia-cốp đã trốn chạy.²³Vậy là ông ta huy động người thân cùng với mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày. Ông ta theo kịp Gia-cốp tại vùng đồi Ga-la-át.

²⁴Đức Chúa Trời hiện ra với La-ban người A-ram trong giấc mơ vào ban đêm và bảo ông ta: “Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp hết.”

²⁵La-ban đuổi kịp Gia-cốp. Lúc đó, Gia-cốp đang dựng trại trong vùng đồi. La-ban cùng người thân cũng đóng trại trong vùng đồi Ga-la-át.

²⁶La-ban nói với Gia-cốp: “Cha đã làm gì con, đến nỗi con lừa cha và mang con gái của cha đi giống như tù binh vậy?”²⁷Sao con lại lén lút trốn chạy, và lừa dối cha, chẳng cho cha biết gì cả vậy? Hẳn cha đã cho đưa tiền các con một cách vui vẻ với lời ca tiếng hát, tiếng trống, tiếng đàn.²⁸Con chẳng để cha có cơ hội hôn tiền biệt cháu trai, cháu gái của cha. Con đã hành động thật xuẩn ngốc.

²⁹Cha thừa sức làm hại con, nhưng Đức Chúa Trời của cha con có phán với cha tối qua, rằng: ‘Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp.’³⁰Thôi thì con đã ra đi vì con nóng lòng trở về nhà cha mình. Nhưng sao con lại lấy trộm mấy tượng thần của cha?”

³¹Gia-cốp đáp lại La-ban: “Tôi lén lút ra đi vì tôi sợ rằng cha sẽ dùng vũ lực bắt lại hai con gái của cha.³²Còn kẻ nào lấy trộm mấy pho tượng của cha sẽ phải chết. Trước mặt người thân của chúng ta đây, cha hãy tìm xem nơi tôi có vật nào của cha thì cha cứ lấy đi.” Vì Gia-cốp không biết Ra-chên đã lấy các thứ đó.

³³La-ban vào trong lều của Gia-cốp, lều của Lê-a, và lều của hai người tứ gái, nhưng chẳng tìm thấy gì. Ông ra khỏi lều Lê-a rồi vào lều của Ra-chên.

³⁴Ra-chên đã lấy mấy tượng thần giữ nhà ấy giấu dưới yên lạc đà rồi ngồi lên trên. La-ban lục soát khắp lều nhưng chẳng tìm được.³⁵Bà nói với cha: “Xin chúa đừng nổi giận khi con không đứng dậy tiếp đón được, vì con đang bị hành kinh.”

³⁶Gia-cốp nổi giận gây gổ với La-ban. Ông nói: “Tôi đã sai phạm gì? Tôi có tội gì mà cha lại hăm hăm đuổi theo tôi như vậy?”

³⁷Cha đã lục soát hết đồ của tôi rồi đó. Nếu cha tìm thấy món đồ nào lấy trong nhà cha thì cứ để ngay đây trước mặt người thân chúng ta, để họ phân định đúng sai giữa chúng ta.

³⁸Tôi đã ở với cha hai mươi năm. Chưa có chiên cái, dê cái của cha bị sáo thai, mà tôi cũng chưa từng ăn thịt con chiên đực nào trong bầy của cha.³⁹Con nào bị thú dữ xé thịt thì tôi đâu có bắt cha phải chịu, mà chính tôi chịu đó thôi. Cha luôn buộc tôi phải đền lại bất kỳ con nào bị thiếu mất, bất kể bị bắt trộm ban ngày hay ban đêm.⁴⁰Ở đó, ngày thì tôi phải chịu nắng nóng thiêu đốt, đêm đến thì chịu sương giá, và tôi phải thức trắng.

⁴¹Hai mươi năm tôi ở trong nhà cha. Tôi giúp việc cho cha mười bốn năm để cưới hai con gái của cha, rồi thêm sáu năm để có được bầy gia súc. Còn cha thì mười lần thay đổi công giá của tôi.⁴²Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đấng Y-sác kính thờ, không ở cùng tôi, thì hẳn giờ này cha đã đuổi tôi đi tay không. Vì Đức Chúa Trời thấy tôi bị chèn ép cũng như phải làm việc cực nhọc như thế nào, nên Ngài đã cảnh báo cha tối qua đây.”

⁴³La-ban đáp: “Con gái là con gái cha, mấy đứa cháu là cháu của cha, bầy vật là bầy vật của cha. Mọi điều con thấy đây đều là của cha. Nhưng ngày nay cha còn quyền gì trên con gái hay trên con cái chúng đã sinh ra?”⁴⁴Vậy, bây giờ, chúng ta hãy lập giao ước, giữa cha và con, để làm chứng giữa chúng ta.”

⁴⁵Vậy, Gia-cốp lấy một tảng đá dựng đứng lên thành cây trụ.⁴⁶Gia-cốp nói với người thân của mình: “Hãy góp nhặt đá lại.”⁴⁷Vậy, họ nhặt đá và dồn thành đồng. Rồi họ ăn uống tại đó, bên cạnh đồng đá.⁴⁸La-ban gọi nó là Y-ê-ga Sa-ha-đu-ta; còn Gia-cốp thì gọi là Ga-lét.

⁴⁹La-ban nói: “Đồng đá này hôm nay làm chứng giữa cha và con.” Vì thế, tên của nó gọi là Ga-lét.⁵⁰Nó cũng được gọi là Mích-ba, vì La-ban nói: “Nguyện Giê-hô-va canh giữ cha và con khi chúng ta sống cách xa nhau.”⁵¹Nếu con xử tệ các con gái của cha, hoặc nếu con lấy thêm vợ khác, cho dù chẳng có ai ở cùng chúng ta, thì Đức Chúa Trời vẫn làm chứng giữa cha và con.”

⁵²La-ban nói với Gia-cốp: “Hãy nhìn đồng đá này, và nhìn cây trụ mà cha đã dựng giữa con và cha.”⁵³Đồng đá này làm chứng, và cây trụ này làm chứng, rằng cha sẽ không vượt qua đồng đá này đến chỗ con, mà con cũng sẽ không vượt qua đồng đá và cây trụ này đến chỗ cha, để làm hại nhau.⁵⁴Nguyện Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha hai người, phân xử giữa chúng ta.” Gia-cốp thề hứa trước Đức Chúa Trời, Đấng mà Y-sác, cha mình, kính sợ.

⁵⁵Gia-cốp dâng một sinh tế trên núi và mời người thân của ông dùng bữa. Họ ăn uống và ở suốt đêm trên núi.⁵⁶Sáng sớm hôm sau, La-ban thức dậy hôn các cháu cùng hai con gái mình và chúc phước cho. Rồi ông lên đường quay trở về nhà.

32 ¹Gia-cốp cũng lên đường, và có các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông.²Khi Gia-cốp thấy họ, ông nói: “Đây là trại của Đức Chúa Trời,” nên ông gọi chỗ đó là Ma-ha-na-im.

³Gia-cốp sai các sứ giả đi trước gặp anh mình là Ê-sau, trong xứ Sê-i-rơ, thuộc vùng Ê-đôm.⁴Ông dặn bảo họ, rằng: “Đây là lời các chú phải nói với chúa tôi là Ê-sau: Gia-cốp, tôi tớ ông, có nói thế này: ‘Lâu nay em đã ở chỗ của cậu La-ban.’ Em có bò, lừa, các đàn gia súc, cùng tôi trai, tớ gái. Em sai mấy chú này đi báo cho chúa rõ, mong được chúa vui lòng chấp nhận.”

⁵Các sứ giả quay về với Gia-cốp, báo: “Chúng tôi đã gặp anh của ngài là Ê-sau. Ông ấy đang đến đón ngài, dẫn theo bốn trăm người.”

⁶Gia-cốp rất lo sợ. Ông chia người của mình, cùng với các đàn chiên, đàn bò và lạc đà, thành hai đội.⁷Ông bảo: “Nếu Ê-sau đến tấn công đội này, thì đội còn lại sẽ thoát được.”

⁸Gia-cốp cầu nguyện: “Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi, và Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi; ôi Giê-hô-va, Đấng đã phán bảo tôi: ‘Hãy trở về xứ sở con, về với người thân của con, rồi Ta sẽ khiến con nên cường thịnh,’⁹Con chẳng xứng hiệp để hưởng các việc làm thành tín và đáng tin cậy mà Ngài đã thực hiện cho tôi tớ Ngài. Vì khi qua sông Giô-đanh con chỉ có mỗi cây trượng của mình, mà nay con đã phát triển thành hai đội này.”

¹⁰Xin hãy cứu con khỏi tay anh con là Ê-sau, vì con lo sợ anh ấy sẽ đến tấn công mình, cùng với mẹ và con.¹¹Trong khi Ngài đã hứa: ‘Ta hẳn sẽ khiến con nên cường thịnh. Ta sẽ khiến dòng dõi con giống như cát biển, đông đến nỗi không ai đếm được.’”

¹²Gia-cốp ở lại đó đêm hôm ấy. Ông lấy một phần các thứ mình có để dâng tặng Ê-sau, gồm:¹³hai trăm dê cái và hai mươi dê đực, hai trăm chiên cái cùng hai mươi chiên đực,¹⁴ba mươi lạc đà đang cho bú cùng con của chúng, bốn mươi bò cái và mười bò đực, hai mươi lừa cái và mười lừa đực.¹⁵Những thứ này ông giao hết cho các đầy tớ mình, loài nào theo bầy nấy. Ông dặn các đầy tớ ấy, rằng: “Hãy đi trước tôi và giữ khoảng cách giữa các đàn gia súc.”

¹⁷Ông bảo người đầy tớ thứ nhất, rằng: “Khi anh tôi là Ê-sau gặp chú và hỏi: ‘Anh là người của ai? Anh đi đâu? Đàn gia súc đi trước anh đó là của ai?’”¹⁸Lúc đó, chú sẽ đáp: ‘Chúng là bầy vật của Gia-cốp, tôi tớ ông. Chúng là quà gửi tặng cho chúa tôi là Ê-sau. Ông ấy đang theo sau chúng tôi.’”

¹⁹Gia-cốp cũng chỉ bảo tớ thứ hai, tớ thứ ba cùng mọi người theo sau các bầy vật. Ông nói: “Các chú sẽ nói tương tự với Ê-sau khi gặp ông ấy.”²⁰Các chú cũng nói: “Tôi tớ ông là Gia-cốp đang theo sau chúng tôi.” Vì Gia-cốp nghĩ: “Bằng cách gửi tặng vật đi trước như vậy mình sẽ khiến anh nguôi giận, để rồi khi gặp anh sau đó, anh sẽ chấp nhận mình.”²¹Vậy là các tặng phẩm đi trước Gia-cốp. Còn chính ông thì cứ ở lại trại trong đêm đó.

²²Đang ban đêm, Gia-cốp thức dậy đưa hai vợ, hai đầy tớ gái, cùng mười một con trai qua chỗ cạm của rạch Gia-bốc.²³Như vậy, ông cho họ qua bên kia rạch cùng với mọi tài sản mình.

²⁴Gia-cốp ở lại một mình. Có một người vật lộn với ông cho đến sáng.²⁵Khi người kia thấy không thể thắng hơn Gia-cốp, ông ta đánh vào hông Gia-cốp. Vậy là hông của Gia-cốp bị trật khớp trong lúc ông vật lộn với người kia.²⁶Người kia bảo: “Để tôi đi, vì trời sáng rồi.” Gia-cốp đáp: “Tôi sẽ không để người đi nếu người không chúc phước cho tôi.”

²⁷Người đó hỏi ông: “Ông tên gì?” Gia-cốp đáp: “Tên Gia-cốp.”²⁸Người đó nói: “Tên ông không còn là Gia-cốp nữa, mà sẽ là Y-sơ-ra-ên. Vì ông đã đấu sức với Đức Chúa Trời lẫn con người, và đều thắng hơn.”

²⁹Gia-cốp hỏi: “Xin cho tôi biết tên ông.” Người ấy đáp: “Ông hỏi tên tôi làm gì?” Rồi ông ta ban phước cho Gia-cốp ở đó.

³⁰Gia-cốp gọi nơi ấy là Phê-ni-ên, vì ông nói: “Tôi đã thấy Đức Chúa Trời mặt đối mặt, và mạng sống tôi được giải cứu.”

³¹Khi Gia-cốp đi qua Phê-ni-ên thì mặt trời đã lên. Ông bước khập khiễng vì xương hông bị sái.³²Đó là lý do vì sao cho đến ngày nay người Y-sơ-ra-ên vẫn không ăn phần gân hông ở khớp xương hông, vì người kia đã khiến mấy gân đó bị thương tích khi làm trật khớp hông Gia-cốp.

33 ¹Gia-cốp ngẩng lên thì, kia, Ê-sau đang đến, với bốn trăm người theo mình. Gia-cốp chia con cho Lê-a, Ra-chên, và hai người tớ gái trông coi.²Rồi ông sắp hai người tớ gái cùng con cái họ đi trước, tiếp đến là Lê-a cùng các con bà, và cuối cùng là Ra-chên cùng với Giô-sép.³Còn chính ông thì dẫn đầu. Ông cúi người xuống đất bảy lần, cho đến khi đến gần anh mình.

⁴Ê-sau chạy đến đón tiếp, ôm chầm lấy cổ ông và hôn. Rồi họ đều khóc.⁵Khi Ê-sau nhìn lên, ông thấy nào phụ nữ, nào trẻ con, nên hỏi: “Mấy người đi với chú đây là ai vậy?” Gia-cốp đáp: “Đó là con cái mà Đức Chúa Trời đã độ lượng ban cho tôi tớ của chúa.”

⁶Các người tớ gái cùng con cái họ tiến đến cúi chào.⁷Tiếp đến, Lê-a cùng các con bà cũng tiến đến cúi chào. Cuối cùng là Giô-sép và Ra-chên đến cúi chào.

⁸Ê-sau hỏi: “Mấy toán mà tôi đã gặp kia là để chi vậy?” Gia-cốp đáp: “Để được anh đoái thương.”

⁹Ê-sau nói: “Tôi đã có đủ rồi, em trai. Cứ giữ lấy những thứ chú có đó đi.”¹⁰Gia-cốp nói: “Không đâu. Nếu anh đoái thương tôi thì xin anh hãy nhận lấy tặng phẩm của tôi, vì quả là tôi đã thấy được mặt anh, vốn chẳng khác gì thấy mặt Đức Chúa Trời, và được anh chấp nhận.”¹¹Xin anh hãy nhận lấy số phẩm vật của tôi mang theo tặng anh, vì Đức Chúa Trời đã đối đãi nhân từ với tôi, và vì tôi đã đầy đủ.” Gia-cốp nài nỉ Ê-sau như vậy, nên ông bằng lòng nhận.

¹²Rồi Ê-sau nói: “Chúng ta lên đường thôi. Tôi sẽ đi trước chú.”¹³Gia-cốp đáp lại ông: “Chúa biết rằng mấy cháu còn nhỏ, rồi bầy chiên, bầy bò của tôi cũng có con. Nếu thúc chúng đi thậm chí chỉ trong một ngày thôi thì chúng sẽ chết.”¹⁴Xin chúa cứ đi trước tôi tớ chúa. Tôi sẽ đi chậm hơn, theo bước của đàn gia súc đi trước cũng như của bọn trẻ, cho đến khi đến được chỗ của chúa tại Sê-i-rơ.”

¹⁵Ê-sau đáp: “Tôi sẽ để lại mấy người của tôi để cùng đi với chú.” Nhưng Gia-cốp nói: “Không cần đâu. Chúa đã quá nhân từ với tôi rồi.”¹⁶Như vậy Ê-sau lên đường trở về Sê-i-rơ ngay hôm đó.¹⁷Còn Gia-cốp thì đi đến Su-cốt, dựng cho mình một nơi ở, và làm chuồng trại cho đàn gia súc. Vậy nên nơi đó mới có tên là Su-cốt.

¹⁸Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram trở về, ông đã đến thành Si-chem trong xứ Ca-na-an được bình an. Ông dựng trại gần thành này.¹⁹Rồi ông mua lại thửa đất nơi ông đã dựng trại đó từ các con trai ông Hê-mô, cha của Si-chem, với giá một trăm miếng bạc.²⁰Tại đó, ông lập một bàn thờ và gọi nó là Ên Ê-lô-hê Y-sơ-ra-ên.

34 ¹Cô Đì-na, con gái bà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp, đi ra thăm hỏi các thiếu nữ trong xứ.²Si-chem, con trai ông Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử của xứ ấy, gặp cô thì bắt cô, hãm hiếp, rồi ngủ với cô.³Cậu ta quyến luyến Đì-na, con gái Gia-cốp. Cậu thương mến cô và nói lời đường mật với cô.

⁴Si-chem nói với Hê-mô, cha mình, rằng: “Xin cha cưới thiếu nữ này cho con làm vợ.”

⁵Gia-cốp đã nghe biết cậu ta làm ướm nhục Đì-na, con gái mình. Các con trai ông thì đang ở ngoài đồng với bầy gia súc, nên Gia-cốp cử binh thần cho đến khi họ trở về.

⁶Hê-mô, cha của Si-chem đi ra gặp Gia-cốp để nói chuyện với ông.⁷Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về thì họ nghe biết sự việc. Họ thấy rất bức tức. Họ phẫn nộ vì Si-chem đã sỉ nhục Y-sơ-ra-ên khi hãm hiếp con gái Gia-cốp, là việc đáng ra không được làm.

⁸Hê-mô nói với họ: “Con trai tôi là Si-chem phải lòng con gái các ông. Xin các ông gả cháu để làm vợ nó.⁹Các ông hãy kết thông gia với chúng tôi. Hãy gả con gái các ông cho chúng tôi, và cưới con gái chúng tôi cho mình.¹⁰Các ông sẽ sống chung với chúng tôi; xứ chúng tôi sẽ mở rộng cửa để các ông sinh sống, làm ăn, và tậu ruộng đất.”

¹¹Si-chem nói với cha và các anh cô gái: “Xin hãy chấp nhận tôi, và tôi sẽ làm bất kỳ điều gì các ông yêu cầu.¹²Bác và mấy anh cứ đòi một sinh lễ cho cao, quà cáp cho nhiều, còn tôi sẽ đáp ứng bất kỳ điều quý ông yêu cầu, miễn là quý ông gả cô gái cho tôi làm vợ.”

¹³Các con trai Gia-cốp dùng mưu mẹo đáp lại Si-chem và Hê-mô, cha cậu ta, vì Si-chem đã làm uế nhục Đì-na, em gái họ.

¹⁴Họ nói với hai người: “Chúng tôi không thể làm như vậy, tức là gả em gái chúng tôi cho người nào chưa cắt bì, vì đó sẽ là điều sỉ nhục đối với chúng tôi.¹⁵Chúng tôi chỉ đồng ý với duy nhất một điều kiện, đó là: các ông phải chịu cắt bì như chúng tôi, mọi người nam giữa vòng các ông phải chịu cắt bì.¹⁶Lúc đó, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và chúng ta sẽ cưới con gái các ông cho chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ sống cùng các ông, trở nên cùng một dân.¹⁷Nhưng nếu các ông không đáp ứng chúng tôi và chịu cắt bì, thì chúng tôi sẽ bắt em gái chúng tôi lại và chúng tôi sẽ dời đi chỗ khác.”

¹⁸Lời của họ khiến Hê-mô và con trai ông là Si-chem hài lòng.¹⁹Cậu thanh niên không chậm trễ thực hiện điều họ yêu cầu, vì cậu say mê con gái của Gia-cốp, và vì cậu là nhân vật được trọng vọng nhất trong cả nhà cha mình.

²⁰Hê-mô và con trai là Si-chem đi đến cổng thành nói chuyện với giới đàn ông trong thành, rằng:²¹“Những người này sống hòa thuận với chúng ta, nên hãy cứ để họ sinh sống và buôn bán trong xứ, vì thật sự, xứ chúng ta cũng đủ rộng cho họ ở. Chúng ta sẽ lấy con gái họ làm vợ, và gả cho họ con gái chúng ta.

²²Chỉ với một điều kiện này thôi thì những người đó sẽ đồng ý ở với chúng ta và trở thành một dân, đó là: mọi người nam giữa vòng chúng ta phải chịu cắt bì, giống như họ đã chịu vậy.”²³Chẳng phải đàn gia súc và tài sản của họ, tức toàn bộ bày vật của họ, sẽ thuộc về chúng ta hay sao? Vậy nên hãy đồng ý với họ, rồi họ sẽ sống giữa chúng ta.”

²⁴Mọi đàn ông trong thành đều nghe theo lời Hê-mô và Si-chem, con trai ông.

²⁵Đến ngày thứ ba, khi họ đang đau đớn, thì hai con trai của Gia-cốp là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh của Đì-na, mỗi người cầm gươm mình đi vào thành lúc không ai ngờ, giết hết giới đàn ông.²⁶Họ giết chết Hê-mô và Si-chem, con trai ông, bằng chính lưỡi gươm của mình. Họ cướp cô Đì-na khỏi nhà Si-chem rồi đi.

²⁷Các con trai khác của Gia-cốp đến gặp những xác chết và cướp phá thành vì cố dân thành đã làm ô nhục em gái mình.

²⁸Họ cướp hết các đàn chiên, đàn bò, lừa, cùng mọi thứ trong thành lẫn ngoài đồng ruộng,²⁹toàn bộ của cải. Còn vợ, con những người đó thì họ bắt đi. Mọi thứ gì trong nhà họ đều lấy sạch hết.

³⁰Gia-cốp nói với Si-mê-ôn và Lê-vi: “Chúng mày đã gây rắc rối cho tao, khiến tao bị oán ghét giữa vòng cư dân trong xứ, tức dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. Tao đây chỉ có mấy người. Nếu họ hiệp lại đáng tao, thì tao cùng cả nhà sẽ bị diệt vong.”³¹Nhưng Si-môn và Lê-vi đáp: “Chẳng lẽ cứ để cho thằng Si-chem đối xử với em gái tụi con như con điểm sao?”

35 ¹Đức Chúa Trời phán với Gia-cốp: “Hãy đứng dậy đi lên Bê-tên và ở lại đó. Hãy lập một bàn thờ ở đó cho Đức Chúa

Trời, Đấng đã hiện ra cùng con khi con trốn chạy khỏi Ê-sau, anh mình.”²Vậy là Gia-cốp nói với gia đình cùng mọi người ở với ông, rằng: “Hãy dẹp bỏ hết các tượng thần ngoại quốc giữa vòng các người, tẩy uế mình và thay quần áo đi.

³Rồi chúng ta sẽ khởi hành đi lên Bê-tên. Tại đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, Đấng đã đáp lời ta trong ngày ta gặp gian truân và đã ở cùng ta mọi nơi ta đi đến.”

⁴Vậy, họ trao cho Gia-cốp mọi tượng thần ngoại quốc mình đang giữ, cùng với các vòng đeo tai. Gia-cốp chôn tất cả các thứ ấy dưới cây sồi gần Si-chem.

⁵Đang khi họ đi thì Đức Chúa Trời giáng sự kinh sợ lên các thành chung quanh, khiến dân chúng các thành đó không dám đuổi theo các con trai Gia-cốp.

⁶Gia-cốp đến Lu-xơ (tức Bê-tên), trong xứ Ca-na-an – ông cùng mọi người đồng đi với ông.⁷Ở đó ông lập một bàn thờ và gọi nơi ấy là Ên Bê-tên, vì đó là nơi Đức Chúa Trời tự mặc khải Ngài cho ông, trong lúc ông trốn chạy anh mình.

⁸Đê-bô-ra, người vú của Rê-be-ca, qua đời. Bà được chôn cất bên dưới Bê-tên, dưới cây sồi, nên nó được gọi là A-lôn-ba-cút.

⁹Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram đến thì Đức Chúa Trời lại hiện ra với ông và ban phước cho ông.¹⁰Ngài nói với ông: “Tên con là Gia-cốp, nhưng con sẽ không còn được gọi là Gia-cốp nữa, mà tên con sẽ là Y-sơ-ra-ên.” Như vậy Đức Chúa Trời gọi tên ông là Y-sơ-ra-ên.

¹¹Đức Chúa Trời nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy sinh sản và thêm lên thật nhiều. Một dân và một cộng đồng các dân tộc sẽ sinh ra từ nơi con, và giữa vòng các hậu tự con sẽ có các vua cai trị.¹²Xứ mà Ta ban cho Áp-ra-ham và Y-sác thì nay Ta ban cho con. Ta cũng sẽ ban xứ này cho con cháu con sau này.”

¹³Đức Chúa Trời lia ông về trời tại nơi mà Ngài đã phán cùng ông.

¹⁴Gia-cốp dựng một cây trụ tại nơi Đức Chúa Trời đã phán với mình, một cây trụ đá. Ông rưới rượu lên đó dâng của lễ quán, và đổ dầu lên.¹⁵Gia-cốp gọi tên nơi Đức Chúa Trời phán với mình đó là Bê-tên.

¹⁶Từ Bê-tên, họ lên đường đi tiếp. Đang khi họ còn cách Ép-ra-ta một quãng đường thì Ra-chên chuyển dạ. Bà sinh khó.

¹⁷Lúc cơn đau đẻ lên đến cùng cực thì người đỡ đẻ nói với bà: “Đừng sợ, vì bây giờ bà sẽ có thêm một con trai.”¹⁸Trong lúc hấp hối, khi tắt hơi Ra-chên đặt tên con là Bê-nô-ni, nhưng cha đứa bé gọi nó là Bên-gia-min.

¹⁹Ra-chên qua đời và được chôn trên con đường đến Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem).²⁰Gia-cốp dựng một cây trụ trên nấm mộ. Trụ đó làm mộ bia cho Ra-chên cho đến ngày nay.

²¹Y-sơ-ra-ên tiếp tục chuyển đi và dựng trại bên kia Mích-đan Ê-đê.²²Trong lúc Y-sơ-ra-ên sống trong xứ này thì Ru-bên ngủ với Bì-la, vợ hầu của cha mình, và Y-sơ-ra-ên nghe biết chuyện này. Số là Gia-cốp có mười hai con trai.

²³Các con trai do Lê-a sinh ra gồm Ru-bên, con trưởng, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn.²⁴Các con trai do Ra-chên sinh ra gồm Giô-sép và Bên-gia-min.²⁵Các con trai do Bì-la, người tớ gái của Ra-chên, sinh ra gồm Đan và Nép-ta-li.

²⁶Các con trai của Xinh-ba, người tớ gái của Lê-a, gồm Gát và A-se. Tất cả đều là con trai sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram.

²⁷Gia-cốp đến chỗ của Y-sác, cha mình, tại Mam-rê trong vùng Ki-ri-át A-ra-ba (cũng là Hép-rôn), nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã sinh sống.

²⁸Y-sác sống được một trăm tám mươi tuổi.²⁹Y-sác tắt hơi, qua đời, và được về cùng các tổ phụ mình, sau khi sống trọn đời cho đến tuổi già. Hai người con trai là Ê-sau và Gia-cốp chôn cất ông.

36¹Đây là dòng dõi của Ê-sau (còn gọi là Ê-đôm).²Ê-sau lấy vợ từ trong dân Ca-na-an. Đây là các người vợ của ông: A-đa, con gái của Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít.³Và Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, em gái Nê-ba-giôt.

⁴A-đa sinh Ê-li-pha cho Ê-sau, còn Bách-mát sinh Rê-u-ên.⁵Ô-hô-li-ba-ma sinh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Đó là các con trai sinh cho Ê-sau trong xứ Ca-na-an.

⁶Ê-sau dẫn vợ, con trai, con gái, và mọi người trong nhà mình, cùng với bầy gia súc – tức toàn bộ thú vật, và tất cả tài sản mà ông gom góp được trong xứ Ca-na-an rồi đi đến một vùng đất cách xa em mình là Gia-cốp.⁷Ông làm vậy vì tài sản của họ nhiều quá, không thể ở chung với nhau được. Xứ mà họ đã sinh sống lúc trước không đủ chỗ cho bầy gia súc của hai người.⁸Như vậy, Ê-sau, cũng gọi là Ê-đôm, định cư trong vùng đồi Sê-i-rơ.

⁹Sau đây là dòng dõi của Ê-sau, tổ phụ của dân Ê-đôm, trong vùng đồi Sê-i-rơ.¹⁰Đây là tên các con trai Ê-sau: Ê-li-pha, con A-đa, vợ Ê-sau; Rê-u-ên, con trai Bách-mát, vợ Ê-sau.¹¹Các con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham, và Kê-na.

¹²Còn Thim-na, vợ lẽ của Ê-li-pha, con trai Ê-sau, sinh A-ma-léc. Đó là các cháu trai của A-đa, vợ Ê-sau.

¹³Đây là các con trai của Rê-u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Đó là các cháu trai của Bách-mát, vợ Ê-sau.

¹⁴Đây là các con trai của Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na và cháu của Xi-bê-ôn. Bà sinh cho Ê-sau Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.

¹⁵Đây là các chi tộc giữa vòng hậu tự của Ê-sau: dòng dõi Ê-li-pha, con trưởng của Ê-sau: Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Kê-na,

¹⁶Cô-ra, Ga-tham, và A-ma-léc. Các chi tộc này là hậu tự của Ê-li-pha trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của A-đa.

¹⁷Đây là các chi tộc ra từ Rê-u-ên, con trai Ê-sau: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, Mích-xa. Các chi tộc này là hậu tự của Rê-u-ên trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của Bách-mát, vợ Ê-sau.

¹⁸Đây là các chi tộc ra từ Ô-hô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau: Giê-úc, Gia-lam, Cô-ra. Các chi tộc này do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái A-na, sinh ra.

¹⁹Đó là các con trai Ê-sau, và các chi tộc của họ.

²⁰Đây là các con trai của Sê-i-rơ, người Hô-rít, tức cư dân trong xứ: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,²¹Đi-sôn, Êt-xe, và Đì-san. Đó là các chi tộc của dân Hô-rít, cư dân vùng Sê-i-rơ trong xứ Ê-đôm.

²²Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em gái Lô-than.

²³Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.

²⁴Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ai-gia này là người đã tìm thấy các suối nước nóng trong hoang mạc, khi ông chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha mình.

²⁵Đây là con cái của A-na: Đì-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na.

²⁶Đây là các con trai của Đì-sôn: Hem-đan, Êch-ban, Ích-ran, và Kê-ran.

²⁷Đây là các con trai của Êt-xe: Bình-han, Xa-van, và A-can.

²⁸Đây là con trai của Đì-san: Út-xơ và A-ran.

²⁹Đây là các chi tộc của người Hô-rít: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,³⁰Đì-sôn, Êt-xe, Đì-san: đó là các chi tộc của dân Hô-rít, theo như danh sách các chi tộc họ trong xứ Sê-i-rơ.

³¹Đây là các vua cai trị xứ Ê-đôm trước khi có bất kỳ vua nào cai trị Y-sơ-ra-ên. ³²Bê-la, con trai Bê-ô, cai trị Ê-đôm; tên thành của vua là Đin-ha-ba.

³³Khi Bê-la qua đời, Giô-báp, con trai Xê-rách, người thành Bốt-ra, lên kế vị.

³⁴Khi Giô-báp qua đời, Hu-sam người xứ Thê-man, lên kế vị.

³⁵Khi Hu-sam qua đời, Ha-đát, con trai Bê-đát, kẻ đã đánh bại dân Ma-di-an trong xứ Mô-áp, lên kế vị. Tên thành của vua là A-vít.

³⁶Khi Ha-đát qua đời, Sam-la, người thành Ma-rê-ca, lên kế vị.

³⁷Khi Sam-la qua đời, Sau-lơ, người thành Rê-hô-bốt ở ven sông, lên kế vị.

³⁸Khi Sau-lơ qua đời, Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, lên kế vị.

³⁹Khi Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, qua đời, Ha-đa lên kế vị. Tên thành của vua là Ba-u. Vợ ông tên Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu của Mê Xa-háp.

⁴⁰Đây là tên của các trưởng tộc từ giữa vòng con cháu Ê-sau, tùy theo chi tộc và vùng đất của họ, theo tên của họ: Thim-na, Anh-va, Giê-hết, ⁴¹Ô-hô-li-ba-ma, Ê-la, Phi-nôn, ⁴²Kê-na, Thê-man, Míp-xa, ⁴³Mác-di-ên, và Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, theo vùng định cư trong xứ mà họ sở hữu. Ê-sau là tổ phụ của dân Ê-đôm vậy.

37 ¹Gia-cốp sống trong xứ cha mình đang kiêu ngạo, tức xứ Ca-na-an. ²Đây là các việc liên quan đến Gia-cốp. Giô-sép, lúc đó ở tuổi mười bảy, đi giữ chiên cùng các anh mình. Cậu chơi với các con của bà Bi-la và Xinh-ba, vợ của cha mình. Cậu mách lại với cha những việc xấu của họ.

³Số là Y-sơ-ra-ên yêu thương Giô-sép hơn mọi con trai khác của mình vì cậu là con trai sinh muộn của ông. Ông may cho cậu một cái áo thật đẹp. ⁴Các anh Giô-sép thấy cha yêu thương Giô-sép hơn hết thấy bọn mình, nên họ oán ghét cậu và chẳng nói năng nhẹ nhàng với cậu.

⁵Giô-sép nằm mơ rồi thuật lại cho các anh, khiến họ oán ghét cậu càng thêm. ⁶Cậu nói với họ: “Xin các anh nghe em kể giấc mơ mà em nằm thấy.

⁷Em thấy chúng ta đang bó lúa ngoài đồng thì, kìa, bó lúa của em ngóc lên và đứng thẳng dậy, còn mấy bó lúa của các anh thì xúm lại và cúi rạp xuống trước bó lúa của em.” ⁸Các anh cậu đáp lại cậu: “Vậy mày sẽ thật nắm quyền trên chúng tao sao? Mày sẽ thật cai trị chúng tao ư?” Vậy là vì các giấc mơ của cậu và lời cậu nói mà họ lại ghét cậu càng hơn.

⁹Cậu lại nằm mơ nữa và cũng đi thuật cho các anh mình nghe. Cậu nói: “Này, em lại thấy một giấc mơ nữa. Mặt trời, mặt trăng và mười một ngôi sao cúi xuống trước em.” ¹⁰Cậu cũng thuật lại cho cha mình như đã thuật cho các anh, và cậu bị cha quở mắng. Ông nói với cậu: “Giấc mơ mà con nằm thấy đó là sao? Phải chăng cha, mẹ, cùng các anh con đều sẽ sắp mình xuống trước mặt con?” ¹¹Các anh thì ghen ghét cậu, nhưng cha thì ghi nhớ việc ấy.

¹²Các anh đi chăn bầy chiên cho cha tại Si-chem. ¹³Y-sơ-ra-ên bảo Giô-sép: “Chắc các anh con đang chăn bầy ở Si-chem. Lại đây, để cha sai con đi thăm họ.” Giô-sép đáp lại cha: “Con đi ngay.” ¹⁴Ông dặn cậu: “Con hãy đi để xem các anh có mạnh giỏi chăng, và đàn gia súc có ổn không, rồi về thuật cho cha biết.” Vậy là Giô-sép vâng lời cha; từ thung lũng Hép-rôn cậu lên đường đi Si-chem

¹⁵Có người bắt gặp Giô-sép lang thang trên một cánh đồng. Ông ta hỏi cậu: “Cậu tìm ai vậy?” ¹⁶Giô-sép đáp: “Tôi đi tìm các anh tôi. Xin cho tôi biết họ đang chăn bầy ở đâu vậy.” ¹⁷Người kia đáp: “Họ đã đi khỏi đây, vì tôi nghe họ bảo: ‘Chúng ta hãy đến Đô-phan.’” Giô-sép đuổi theo các anh và tìm thấy họ ở Đô-phan.

¹⁸Họ trông thấy cậu từ xa, nhưng trước khi cậu đến gần thì họ tính kế hại cậu, để giết cậu đi. ¹⁹Các anh Giô-sép nói với nhau: “Kìa, thằng nằm mộng đến kia.” ²⁰Vậy, bây giờ, nào, chúng ta hãy giết chết nó rồi quăng nó xuống một cái hố. Chúng ta sẽ nói: ‘Nó đã bị thú dữ ăn thịt.’ Rồi để xem các giấc mơ của nó sẽ thế nào.”

²¹Ru-bên nghe lời đó nên giải cứu cậu khỏi tay họ. Ông nói: “Chúng ta đừng giết nó.” ²²Ru-bên bàn với họ: “Đừng làm đổ máu. Hãy quăng nó xuống cái hố này ở nơi hoang mạc, nhưng đừng ra tay giết nó” – ông nói vậy để giải cứu Giô-sép khỏi tay họ và đem cậu về trả cho cha.

²³Vậy là khi Giô-sép đến nơi, họ lột chiếc áo đẹp của cậu. ²⁴Họ bắt cậu quăng xuống hố. Cái hố ấy khô cạn, không có nước.

²⁵Rồi họ ngồi lại dùng bữa. Khi nường mắt lên nhìn, họ thấy, kìa, có một đoàn dân buôn người Ích-ma-ên từ Ga-la-át đến, dẫn theo lạc đà chở gia vị, dầu xoa bóp và thuốc thơm. ²⁶Giu-đa nói với các anh em mình: “Giết em rồi phi tang đi thì có ích gì?

²⁷Thôi thì chúng ta cứ bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng làm gì hại nó, vì nó cũng là em, là ruột thịt với chúng ta.” Mấy anh em nghe theo Giu-đa.

²⁸Đoàn lái buôn người Ma-đi-an đi qua. Các anh Giô-sép kéo cậu từ dưới hố lên. Họ bán Giô-sép cho những người Ích-ma-ên đó với giá hai mươi miếng bạc. Người Ích-ma-ên đem Giô-sép sang Ai Cập.

²⁹Ru-bên quay trở lại cái hố và, ôi thôi, Giô-sép không còn ở dưới đó. Ông xé áo mình. ³⁰Ông trở lại gặp các em, hỏi: “Cậu bé đâu rồi? Còn tôi, tôi biết đi đâu đây?”

³¹Họ giết một con dê và lấy áo Giô-sép nhúng vào máu nó. ³²Rồi họ mang nó về cho cha, thưa: “Chúng con tìm thấy cái áo này. Cha xem có phải là của con trai cha không.” ³³Gia-cốp nhận ra chiếc áo và thốt lên: “Đúng là áo của con ta. Thú dữ đã ăn thịt nó. Giô-sép hẳn đã bị xé xác rồi.”

³⁴Gia-cốp xé áo quần rồi lấy bao bố quấn ngang hông. Ông khóc thương con mình trong nhiều ngày. ³⁵Hết thấy con trai, con gái đều tìm cách an ủi ông, nhưng ông từ chối, rằng: “Thật, cha sẽ để tang con mình cho đến ngày xuống âm phủ.” Cha Giô-sép khóc thương cậu như vậy đó.

³⁶Tại Ai Cập, những người Ma-đi-an bán cậu cho ông Phô-ti-pha, vị quan của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ.

38 ¹Vào khoảng thời gian đó, Giu-đa lìa anh em mình đến ở với một người A-đu-lam họ tên là Hi-ra. ²Ở đó ông gặp con gái của một người Ca-na-an có tên là Su-a. Giu-đa cưới người này và ăn ở với người.

³Bà có thai rồi sinh một con trai. Đứa bé được đặt tên là Ê-rơ. ⁴Bà lại có thai và sinh một con trai nữa. Bà đặt tên nó là Ô-nan. ⁵Bà lại có một con trai khác nữa và đặt tên nó là Sê-la. Bà sinh cậu bé này tại Kê-xíp.

⁶Giu-đa cưới vợ cho Ê-rơ, con trưởng nam của mình. Tên của cô này là Ta-ma. ⁷Ê-rơ, con trưởng của Giu-đa, là người gian ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài giết chết anh ta.

⁸Giu-đa nói với Ô-nan: “Hãy ăn ở với chị dâu của con. Hãy làm trọn bổn phận của em chồng đối với chị ấy, để có con nối dõi cho anh con.” ⁹Ô-nan biết rằng con sinh ra sẽ không phải là con mình, nên khi ăn ở với chị dâu, anh ta làm cho tinh rơi vãi xuống đất, để người anh khỏi có con. ¹⁰Việc anh làm đó là ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết chết anh.

¹¹Vậy là Giu-đa nói với Ta-ma, dâu mình: “Con cứ về bên nhà cha con và ở góa như vậy cho đến khi Sê-la, con trai cha, khôn lớn.” Vì ông nghĩ: “Không khéo nó cũng chết như các anh nó.” Ta-ma về sống ở nhà cha cô.

¹²Sau một thời gian lâu, con gái Su-a, vợ của Giu-đa, qua đời. Khi lòng đã khuây khỏa, Giu-đa cùng với ông bạn người A-đu-lam là Hi-ra đi lên chỗ những người thợ hớt lông chiên của mình tại Thim-na. ¹³Có người báo cho Ta-ma: “Kia, ông gia cô sắp lên Thim-na để hớt lông chiên.” ¹⁴Ta-ma cởi bỏ bộ đồ góa phụ, lấy khăn trùm lên người, phủ kín mình lại. Cô ngồi tại cổng thành Ê-na-im, ven con đường đi Thim-na. Làm vậy là vì cô thấy Sê-la đã lớn rồi mà họ vẫn chưa gả mình cho cậu làm vợ.

¹⁵Khi Giu-đa thấy cô, ông tưởng cô là gái điếm vì cô đã che mặt mình. ¹⁶Ông đến gặp cô ở ven đường, bảo: “Này, tôi muốn ngủ với cô? – Vì ông không biết đó là con dâu mình. Cô hỏi: “Ông trả cho tôi bao nhiêu để ngủ với tôi?”

¹⁷Ông đáp: “Tôi sẽ gửi trả cô một con dê tơ trong bầy của tôi.” Cô lại hỏi: “Ông cho tôi vật gì để làm tin cho đến khi ông gửi con dê đó?” ¹⁸Ông đáp: “Tôi có thể cho cô vật gì để làm tin đây?” Cô đáp: “Cái ấn, sợi dây, và cây trượng ông đang cầm.” Giu-đa trao các thứ đó cho cô và ngủ với cô. Vậy là cô bởi ông mà mang thai.

¹⁹Cô lên đường đi về, cởi bỏ khăn trùm và mặc lại đồ góa phụ.

²⁰Giu-đa nhờ ông bạn người A-đu-lam gửi cho người phụ nữ con dê tơ trong bầy để nhận lại vật làm tin, nhưng ông này không tìm được cô.

²¹A-đu-lam hỏi thăm giới đàn ông ở đó, rằng: “Cô gái điếm đứng đường ở thành Ê-na-im đi đâu rồi?” Họ đáp: “Chưa bao giờ có gái điếm ở vùng này cả.” ²²Ông gặp lại Giu-đa và nói: “Tôi không tìm được cô ta. Mà mấy ông ở đó cũng nói: “Ở đây không có kỳ nữ nào cả.” ²³Giu-đa đáp: “Cứ để cho cô ta giữ các thứ ấy, không khéo chúng ta lại mang tiếng. Vì quả là tôi có gửi con dê tơ này, nhưng anh không gặp được cô ta đó thôi.”

²⁴Khoảng chừng ba tháng sau có người thuật lại cho Giu-đa, rằng: “Con dâu ông là Ta-ma đi làm gái điếm, và vì vậy cô ta đã mang thai.” Giu-đa đáp: “Đem nó đến đây và rồi thiêu sống nó đi.”

²⁵Khi người ta mang cô ra thì cô sai nhấc thế này với ông gia mình: “Con có thai là do người chủ của các món đồ này.” Cô tiếp: “Xin cha xác định xem chúng là của ai – cái ấn, sợi dây, và cây trượng.” ²⁶Giu-đa nhận ra các thứ ấy và nói: “Nó đúng hơn mình, vì mình không gả nó cho Sê-la, con trai mình, làm vợ.” Rồi ông không ăn ở với cô nữa.

²⁷Đến kỳ sinh nở thì, kìa, trong dạ cô có thai đôi. ²⁸Khi cô sinh, một đứa đưa tay ra trước; người đỡ đẻ lấy một sợi chỉ đỏ buộc lên tay nó và nói: “Đứa này ra trước.”

²⁹Nhưng nó lại rút tay vào và, này, đứa kia lại ra trước. Người đỡ đẻ thốt lên: “Mày xông ra như vậy đó!” Và người ta đặt tên cho nó là Phê-rết. ³⁰Kế đến, em nó, là đứa có sợi chỉ đỏ trên tay, cũng ra theo, được người ta đặt tên là Sê-rách.

39¹ Giô-sép bị đem xuống Ai Cập. Ông Phô-ti-pha, vị quan người Ai Cập của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ, mua lại cậu từ tay các lái buôn Ích-ma-ên đã đem cậu xuống đó.² Giê-hô-va ở cùng Giô-sép. Cậu trở nên người thành công. Cậu ở trong nhà người chủ Ai Cập của mình.

³ Chủ nhận biết Giê-hô-va ở với cậu và Giê-hô-va khiến mọi việc cậu làm đều thành công tốt đẹp.⁴ Giô-sép được chủ miễn chuộng. Cậu phục vụ Phô-ti-pha. Phô-ti-pha cất đặt cậu làm quản gia, và mọi tài sản mình có ông đều giao cho cậu trông coi.

⁵ Từ khi ông ta giao cho cậu quản lý nhà cửa cùng mọi thứ mình sở hữu, thì Giê-hô-va đã ban phước cho nhà ông ta vì có Giô-sép. Phước của Giê-hô-va giáng trên mọi thứ thuộc về Phô-ti-pha trong nhà cũng như ngoài đồng.⁶ Phô-ti-pha đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của Giô-sép. Ông chẳng cần quan tâm đến bất kỳ việc gì ngoài trừ các thức mình ăn. Giô-sép là người bảnh trai, duyên dáng.

⁷ Sau các việc đó, vợ của chủ động lòng tham muốn Giô-sép. Bà ta bảo: “Hãy lại nằm với em.”⁸ Nhưng cậu từ chối và đáp lại vợ chủ: “Kìa, chủ chẳng cần lưu ý việc tôi làm trong nhà, và người đã đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của tôi.

⁹ Trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi. Chủ chẳng giữ lại thứ gì ngoại trừ bà, vì bà là vợ của người. Làm sao tôi có thể làm chuyện đại ác đó, để rồi phạm tội với Đức Chúa Trời?”

¹⁰ Ngày này sang ngày khác, bà chủ này cứ tiếp tục dụ dỗ Giô-sép, nhưng cậu vẫn không chịu ngủ với hoặc ở riêng với bà ta.

¹¹ Ngày nọ, Giô-sép vào nhà để làm công việc mình. Chẳng có gia nhân nào trong đó.¹² Bà ta túm lấy áo cậu, bảo: “Ngủ với em đi.” Cậu cởi bỏ áo lại trong tay bà ta rồi chạy thoát ra ngoài.

¹³ Khi bà ta thấy cậu bỏ lại áo và chạy thoát ra ngoài,¹⁴ bà gọi các đầy tớ trong nhà, bảo: “Này, hãy xem ông Phô-ti-pha đã đem về một tên Hê-bơ-rơ để trêu chọc chúng ta. Nó vào nhà định ngủ với tôi, nhưng tôi la lớn.”¹⁵ Khi nghe tôi la thì nó bỏ áo lại chạy ra ngoài.

¹⁶ Rồi bà ta giữ chiếc áo bên mình cho đến khi ông chủ cậu về.¹⁷ Bà ta mách với ông thế này: “Thằng Hê-bơ-rơ mà ông đem về đã vào nhà trêu chọc tôi.”¹⁸ Thấy tôi la lên thì nó bỏ áo chạy ra ngoài.”

¹⁹ Khi chủ cậu nghe lời người vợ kể lại, rằng: “Thằng đầy tớ của ông đã làm thế này, thế này với tôi,” ông ta rất tức giận.

²⁰ Chủ bắt Giô-sép tống giam vào ngục, là nơi giam giữ các tù nhân của vua. Vậy là Giô-sép ở tù.

²¹ Nhưng Giê-hô-va ở cùng Giô-sép và tỏ lòng thành tín với cậu. Ngài khiến cho cậu chiếm được cảm tình của người quản ngục.²² Viên quản ngục giao cho Giô-sép trông coi tất cả tù nhân trong ngục. Giô-sép chịu trách nhiệm mọi việc họ làm trong đó.²³ Viên quản ngục chẳng cần phải bận tâm về mọi việc đã giao cho cậu, vì Giê-hô-va ở cùng cậu. Cậu làm gì Giê-hô-va cũng khiến thành công.

40¹ Sau các việc đó, quan chức tử và quan ngự thiện của vua Ai Cập phạm lỗi với chúa mình, tức vua Ai Cập.² Pha-ra-ôn nổi giận với hai vị quan này, tức quan chức tử và quan ngự thiện.³ Ông giam họ vào nhà lao của vị quan chỉ huy đội thị vệ, tức cùng nơi Giô-sép bị giam giữ.

⁴ Quan thị vệ giao cho Giô-sép chịu trách nhiệm chăm sóc hai vị quan này. Họ bị giam như vậy một thời gian.

⁵ Vào cùng một đêm nọ, cả hai ông đều nằm mơ – quan chức tử và quan ngự thiện của vua Ai Cập đang bị giam trong nhà lao mỗi người đều nằm mơ, mỗi giấc mơ đều có ý nghĩa.

⁶ Giô-sép đến gặp họ vào buổi sáng, và thấy họ buồn rầu.⁷ Cậu hỏi hai vị quan của Pha-ra-ôn đang bị giam cùng với mình trong dinh của chủ, rằng: “Sao hai vị hôm nay trông rầu rĩ quá vậy?”⁸ Họ đáp lại cậu: “Cả hai chúng tôi đều nằm mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được.” Giô-sép bảo họ: “Chẳng phải giải mộng là việc của Đức Chúa Trời sao? Xin cứ thuật lại cho tôi.”

⁹ Vậy là quan chức tử thuật giấc mơ mình thấy cho Giô-sép. Ông nói: “Khi nằm mơ, tôi thấy, kìa, có một cây nho trước mặt.¹⁰ Cây nho ấy có ba nhánh. Khi cây nho nứt lộc thì hoa nở và các chùm nho chín.¹¹ Tay tôi đang cầm chén của Pha-ra-ôn. Tôi lấy nho đó ép nước vào chén Pha-ra-ôn rồi đặt chén vào tay Pha-ra-ôn.”

¹² Giô-sép nói với ông: “Ý nghĩa là thế này. Ba nhánh là ba ngày.¹³ Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ trả tự do và phục chức cho quan. Rồi quan sẽ dâng rượu vào tay Pha-ra-ôn, y như khi quan còn làm chức chức tử cho vua vậy.

¹⁴ Nhưng xin nhớ đến tôi khi hoàn cảnh của quan được thuận lợi, và làm ơn cho tôi. Xin trình bày trường hợp của tôi cho Pha-ra-ôn và giúp đem tôi ra khỏi chốn lao tù.¹⁵ Vì quả là tôi đã bị bắt đi khỏi xứ sở của người Hê-bơ-rơ. Ở đây tôi cũng chẳng làm điều gì khiến phải bị giam trong ngục như thế này.”

¹⁶ Khi quan ngự thiện thấy lời giải mộng có chiều thuận lợi, ông nói với Giô-sép: “Tôi cũng nằm mơ, và thấy mình đang đội ba ổ bánh.¹⁷ Trong ổ trên cùng có đủ thứ bánh nướng cho Pha-ra-ôn, nhưng chim đến rỉa các bánh đó trong chiếc ổ tôi đang đội trên đầu.”

¹⁸ Giô-sép đáp lại, rằng: “Ý nghĩa là thế này. Ba ổ bánh là ba ngày.¹⁹ Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ đem vua ra và cho treo quan lên cây. Rồi chim sẽ đến rỉa thịt quan.”

²⁰ Ba ngày sau là sinh nhật của Pha-ra-ôn. Vua mở tiệc thết đãi triều thần. Ông đặc biệt lưu ý đến quan chức tử và quan ngự thiện nhiều hơn tất cả các vị quan khác.²¹ Vua phục hồi chức việc lại cho quan chức tử, và ông ta lại được dâng

rượu vào tay vua.²²Nhưng vua lại cho treo quan ngự thiện lên, y như lời Giô-sép đã giải nghĩa cho họ.

²³Nhưng quan chức tửu chẳng nhớ gì đến Giô-sép, mà lại quên mất cẩu.

41 ¹Đúng hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm mơ. Vua thấy mình đang đứng ở mé sông Nin.²Kìa, có bảy con bò cái béo tốt, mập mạp từ dưới sông đi lên ăn cỏ giữa đám lau sậy.³Kìa, lại có thêm bảy con bò cái khác xấu xí, ốm yếu từ dưới sông theo lên. Chúng đứng cạnh các con bò kia trên bờ sông.

⁴Rồi bảy con bò xấu xí, ốm yếu đó ăn mất bảy con bò béo tốt, mập mạp kia. Lúc đó Pha-ra-ôn thức giấc.

⁵Rồi ông ngủ tiếp và lại nằm mơ. Kìa có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, khỏe và tốt.⁶Kìa, lại có bảy bông lúa lép và bị hấp vì gió đông đậm ra theo sau đó.

⁷Các bông lúa lép này nuốt chừng bảy bông lúa khỏe và chắc kia. Pha-ra-ôn thức giấc và thấy đó là giấc mơ.

⁸Đến sáng tâm thần ông bối rối. Ông cho triệu đến tất cả các thuật sĩ và giới thông thái Ai Cập. Pha-ra-ôn thuật cho họ nghe các giấc mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được cho Pha-ra-ôn.

⁹Lúc đó, quan chức tửu mới thưa với Pha-ra-ôn: “Hôm nay thần ngẫm lại các lỗi lầm của mình.¹⁰Trước đây, bệ hạ có nổi giận với quần thần và đã tống giam tôi cùng quan ngự thiện tại dinh của quan thị vệ.¹¹Chúng tôi, tức ông ấy và tôi, đều nằm mơ trong cùng một đêm nọ. Chúng tôi mỗi người nằm mơ, giấc mơ của mỗi người đều có ý nghĩa riêng.

¹²Bị giam chung với chúng tôi ở đó có một thanh niên Hê-bơ-rơ, đầy tớ của quan thị vệ. Chúng tôi thuật cho anh ta nghe và anh ta đã giải mộng cho chúng tôi. Anh ta giải thích cho mỗi người dựa vào giấc mơ người đó đã thấy.¹³Việc xảy ra y như lời giải mộng của anh ta. Bệ hạ phục chức cho tôi, nhưng lại cho treo quan kia lên.”

¹⁴Vậy là Pha-ra-ôn sai người triệu Giô-sép đến. Họ liền đem ông ra khỏi ngục, cho ông cạo mặt, thay áo quần, rồi vào diện kiến Pha-ra-ôn.¹⁵Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta nằm mơ, mà chẳng có ai giải mộng được. Ta nghe biết rằng anh có thể nghe người ta thuật lại giấc mơ và giải nghĩa được.”¹⁶Giô-sép đáp lại Pha-ra-ôn, rằng: “Không phải là tự tôi đâu, mà là Đức Chúa Trời sẽ ưu ái đáp lời bệ hạ.”

¹⁷Pha-ra-ôn thuật lại cho Giô-sép: “Trong giấc mơ, ta đang đứng trên bờ sông Nin.¹⁸Kìa, có bảy con bò cái mập mạp, béo tốt từ dưới sông đi lên và ăn cỏ giữa đám lau sậy.

¹⁹Kìa, lại có bảy con bò khác đi theo lên, dáng xấu xí, gầy guộc. Trong cả xứ Ai Cập này ta chưa bao giờ thấy thứ gì xấu xí giống như vậy.²⁰Mấy con bò ốm yếu, xấu xí đó nuốt chừng bảy con bò mập béo lúc đầu.²¹Chúng ăn nuốt như vậy mà cũng giống như chưa ăn gì cả, vì chúng vẫn cứ xấu xí như trước. Lúc đó ta tỉnh giấc.

²²Ta lại nằm mơ và, kìa, có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, chắc và tốt.²³Kìa, lại có bảy bông khác, héo hon, lép và bị hấp vì gió đông, mọc lên theo.²⁴Các bông lúa lép nuốt chừng bảy bông lúa chắc. Ta đã kể các giấc mơ này cho giới thuật sĩ, nhưng chẳng có ai giải thích ý nghĩa cho ta được.”

²⁵Giô-sép nói với Pha-ra-ôn: “Hai giấc mơ của bệ hạ chỉ là một. Điều Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài rao báo cho bệ hạ biết.

²⁶Bảy con bò cái béo tốt là bảy năm, và bảy bông lúa chắc cũng là bảy năm. Các giấc mơ này giống nhau.

²⁷Bảy con bò gầy guộc, xấu xí đi lên sau, cũng như bảy bông lúa lép queo quắt vì gió đông sẽ là bảy năm đói kém.²⁸Đó là điều mà tôi đã nói cho bệ hạ. Việc Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài đã bày tỏ cho bệ hạ.²⁹Kìa, sẽ có bảy năm bội thu trên khắp Ai Cập.

³⁰Sau đó sẽ đến bảy năm đói kém, và trong đất Ai Cập người ta sẽ quên hết tình trạng dư giả kia, do nạn đói sẽ khiến xứ bị điêu tàn.³¹Trong xứ người ta không còn nhớ thế nào là dư giả vì nạn đói theo sau đó sẽ rất trầm trọng.³²Giấc mơ của bệ hạ được lặp lại vì đó là việc Đức Chúa Trời đã quyết và Ngài sẽ sớm thực hiện.

³³Bây giờ đây, bệ hạ phải tìm một người khôn sáng và cắt đặt người đó cai quản xứ Ai Cập.³⁴Bệ hạ hãy để người đó chỉ định những quản đốc trong xứ, để họ thu vào một phần năm sản lượng của Ai Cập trong bảy năm bội thu.

³⁵Họ phải thu góp toàn bộ lương thực của những năm được mùa sắp đến. Họ phải theo sự ủy quyền của bệ hạ mà tồn trữ ngũ cốc để dùng làm lương thực trong các thành. Họ phải bảo vệ số lương thực ấy.³⁶Đó sẽ là nguồn cung cấp cho xứ sở trong bảy năm đói kém sẽ xảy ra trong đất Ai Cập. Như vậy, đất nước sẽ không bị điêu tàn bởi nạn đói.”

³⁷Lời bàn này được Pha-ra-ôn và toàn thể quần thần ông lấy làm phải.³⁸Pha-ra-ôn nói với các quần thần mình: “Một người thế này, có Thần Linh của Đức Chúa Trời trong mình, chúng ta có thể tìm được chăng?”

³⁹Vậy là Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Vì Đức Chúa Trời đã tỏ cho anh mọi việc này, nên chẳng có ai khôn sáng như anh cả.

⁴⁰Anh sẽ cai quản nhà của ta, và toàn thể dân tộc ta sẽ phải tuân theo lời của anh. Ta chỉ hơn anh vì ta ngự trên ngai mà thôi.”

⁴¹Pha-ra-ôn lại nói với Giô-sép: “Này, ta đã lập anh cầm quyền trên khắp xứ Ai Cập đó.”

⁴²Pha-ra-ôn cỡi chiếc nhẫn ấn khỏi tay mình và đeo vào tay Giô-sép. Ông được cho mặc áo vải lanh sợi mảnh, và đeo chuyền vàng vào cổ. ⁴³Vua cho ông đi trong chiếc xe thứ hai mà người sở hữu. Trước mặt ông người ta hô lên: “Hãy quỳ xuống.” Pha-ra-ôn lập ông cai trị toàn xứ Ai Cập.

⁴⁴Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu không có anh thì cả xứ Ai Cập này chẳng có ai đưa tay đưa chân lên được.” ⁴⁵Pha-ra-ôn đặt tên cho Giô-sép là “Xa-phơ-nát Pha-nê-ách.” Vua gả cho Giô-sép cô Ách-nát làm vợ; cô này là con gái ông Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn. Quyền hành của Giô-sép là trên toàn cõi Ai Cập.

⁴⁶Giô-sép được ba mươi tuổi khi ông ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ai Cập. Ông cáo từ Pha-ra-ôn ra đi khắp xứ Ai Cập. ⁴⁷Trong bảy năm được mùa, đất sản sinh huê lợi dư dật.

⁴⁸Giô-sép thu gom hết lương thực của bảy năm đó trong xứ Ai Cập và trữ trong các thành. Ông đem vào mỗi thành lương thực thu hoạch từ các ruộng đồng chung quanh đó. ⁴⁹Giô-sép tích trữ ngũ cốc như cát biển, nhiều đến độ ông không đong lường nữa vì không thể tính được.

⁵⁰Trước khi các năm nói kém xảy đến thì Giô-sép có được hai con trai do Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn, sinh cho ông. ⁵¹Giô-sép đặt tên cho con trai đầu là Ma-na-se, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi quên đi mọi nhọc nhằn và cả nhà cha tôi.” ⁵²Ông đặt tên cho con thứ hai là Ép-ra-im, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi thành công trong xứ tôi chịu đau khổ.”

⁵³Bảy năm bội thu trong xứ Ai Cập kết thúc. ⁵⁴Bảy năm đói kém khởi sự, y như Giô-sép đã nói. Tình trạng đói kém xảy ra khắp mọi nơi, nhưng trên toàn xứ Ai Cập vẫn có lương thực.

⁵⁵Đến khi toàn Ai Cập bị đói, dân chúng kêu nài Pha-ra-ôn xin cấp lương thực. Pha-ra-ôn nói với mọi người Ai Cập: “Hãy đến với Giô-sép và làm theo mọi điều anh ta dặn bảo.”

⁵⁶Nạn đói xảy ra trên khắp cả xứ. Giô-sép mở tất cả các kho vựa ra bán cho người Ai Cập. ⁵⁷Hết thấy các xứ người ta đều đến Ai Cập để mua ngũ cốc từ Giô-sép, vì nạn đói ấy trầm trọng trên khắp đất.

42 ¹Gia-cốp nghe biết bên Ai Cập có thóc lúa. Ông nói với các con trai mình: “Sao các con lại nhìn nhau như vậy?” ²Ông tiếp: “Này, cha có nghe ở Ai Cập có bán lúa. Các con hãy xuống đó mua đi để chúng ta sống mà khỏi phải chết chứ.”

³Vậy là mười người anh Giô-sép xuống Ai Cập mua lúa. ⁴Nhưng Bên-gia-min, em trai Giô-sép, thì Gia-cốp không sai đi cùng các anh, vì ông bảo: “Nhờ nó gặp họa không chừng.”

⁵Các con trai Y-sơ-ra-ên đến mua lúa cùng với những người khác, vì xứ Ca-na-an gặp nạn đói.

⁶Lúc ấy, Giô-sép nắm toàn quyền tại Ai Cập. Ông là người bán lương thực cho dân chúng trong xứ. Các anh Giô-sép đến và sấp mặt xuống đất trước ông.

⁷Giô-sép thấy các anh và nhận ra họ, nhưng ông làm như không biết và nói với họ cách xằng xớm. Ông hỏi họ: “Các người từ đâu đến?” Họ đáp: “Từ xứ Ca-na-an, đến để mua lương thực.”

⁸Giô-sép nhận ra họ, nhưng họ không nhận ra ông.

⁹Giô-sép nhớ lại các giấc mơ mà ông đã thấy về họ. Ông bảo họ: “Các người là kẻ do thám. Các người đến để dòm ngó các chỗ yếu trong xứ.” ¹⁰Họ đáp lại ông: “Không đâu, thưa chúa. Các tôi tớ chúa đây đến để mua lương thực.” ¹¹Tất cả chúng tôi là con cùng một cha. Chúng tôi đều là dân lương thiện. Các tôi tớ chúa chẳng phải kẻ do thám đâu.”

¹²Ông đáp: “Không đúng. Các người đã đến để do thám các nơi không được phòng thủ của xứ này.” ¹³Họ đáp: “Các tôi tớ của chúa đây có mười hai anh em, con của cùng một cha trong xứ Ca-na-an. Chú út hiện vẫn ở nhà với cha chúng tôi, một chú em khác thì không còn nữa.”

¹⁴Giô-sép nói với họ: “Đúng như ta đã nói; các người là quân do thám.” ¹⁵Ta sẽ dùng điều này để thử các người. Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng các người sẽ không được phép ra khỏi chốn này trừ khi chú em út của các người xuống đây. ¹⁶Hãy sai một người trong bọn về đem chú em kia xuống. Các người sẽ bị ràng buộc để ta kiểm tra lời các người, xem các người có nói thật không; nếu chẳng thật thì, ta chỉ mạng Pha-ra-ôn, hãm các người là kẻ do thám.” ¹⁷Rồi ông bắt giam tất cả trong ba ngày.

¹⁸Vào ngày thứ ba, Giô-sép nói với họ: “Hãy làm thế này để được sống, vì ta kính sợ Đức Chúa Trời. ¹⁹Nếu các người là kẻ lương thiện. Thì hãy để một người nào đó chịu giam lại ở đây, còn những người khác sẽ mang lúa về cứu đói cho gia đình.

²⁰Hãy đem em út của các người xuống gặp ta, để ta kiểm chứng lời các người và các người khỏi chết.” Vậy là họ làm theo.

²¹Họ nói với nhau: “Chúng ta thực sự mắc tội về em của mình vì chúng ta thấy nổi thống khổ của linh hồn nó khi nó van nài chúng ta mà chúng ta không nghe. Vậy nên tai họa này mới xảy đến cho chúng ta.”

²²Ru-bên đáp lại họ: “Bộ tôi chẳng nói với các chú: ‘Đừng có phạm tội với thằng bé’ đó sao? Vậy mà các chú có nghe đâu. Bây giờ thì máu nó bị đòi lại nơi chúng ta.”

²³Họ không biết rằng Giô-sép hiểu lời họ nói, vì có một người phiên dịch giữa họ. ²⁴Ông quay sang chỗ khác mà khóc. Rồi

ông quay lại nói tiếp với họ. Ông bắt Si-mê-ôn từ giữa họ và trói người này lại trước mặt họ.

²⁵Rồi Giô-sép bảo đầy tớ đổ đầy thóc vào bao của các anh, và bỏ tiền mỗi người vào lại bao của họ, cũng như cấp lương thực cho họ dùng khi đi đường. Việc được thực hiện đúng như vậy.

²⁶Các anh chất lúa lên lưng lừa rồi lên đường.

²⁷Đến quán trọ, khi một người giữa vòng họ mở bao ra cho lừa ăn lúa, thì thấy số tiền mình đã trả. Kìa, nó nằm trong miệng bao. ²⁸Ông nói với các anh em mình: “Họ trả tiền tôi lại. Xem này, nó ở ngay trong bao của tôi.” Lòng họ bối rối; họ kinh hoàng nói với nhau: “Việc Đức Chúa Trời làm cho chúng ta đây là thế nào vậy?”

²⁹Họ về gặp Gia-cốp, cha mình, trong xứ Ca-na-an và thuật lại cho ông mọi việc đã xảy ra với mình. Họ nói: ³⁰“Người làm chủa trong xứ ăn nói với chúng con cách xằng xớm và cho rằng chúng con đi do thám xứ ấy.” ³¹Chúng con nói với ông ta: ‘Chúng tôi là dân lương thiện. Chúng tôi không phải kẻ do thám.’ ³²Chúng tôi có mười hai anh em, là con cùng một cha. Một chú không còn nữa, còn chú út hiện đang ở với cha trong xứ Ca-na-an.’

³³Người đó, tức ông chủa xứ ấy, đáp lại chúng con: ‘Bằng cách này ta sẽ biết các người có lương thiện hay không. Hãy để lại đây với ta một người, lấy lúa về cứu đói cho gia đình và đi đi.’ ³⁴Hãy đem em út các người đến cho ta. Khi đó, ta sẽ biết rằng các người không phải là kẻ do thám, mà là dân lương thiện. Rồi ta sẽ phóng thích người anh em này và các người sẽ được mua bán trong xứ.”

³⁵Khi họ trút bao mình ra thì, kìa, cọc tiền của mỗi người vẫn còn trong bao. Khi họ và người cha thấy tiền đó, tất cả đều phát sợ. ³⁶Gia-cốp, người cha, nói với họ: “Chúng bây đã cướp mất các con của cha. Giô-sép không còn, Si-mê-ôn cũng mất, rồi giờ chúng bây lại muốn lấy đi thêm Bên-gia-min. Mọi điều này cha phải chịu hết.”

³⁷Ru-bên thưa với cha, rằng: “Cha có thể giết chết hai con trai con nếu con không đem Bên-gia-min về lại cho cha. Cha hãy giao em cho con, rồi con sẽ đem em về lại cho cha.” ³⁸Gia-cốp đáp: “Con trai cha sẽ không xuống đó với chúng bây. Vì anh nó đã chết, cha chỉ còn mỗi một mình nó. Nếu chuyện không hay xảy ra cho nó trên đường đi thì chúng bây sẽ khiến cho cái đầu bạc của cha phải đau buồn mà xuống âm phủ.”

43 ¹Tình trạng đói kém trong xứ vẫn trầm trọng. ²Khi họ đã ăn hết số lúa mua ở Ai Cập, cha họ bảo: “Hãy trở xuống mua thêm một ít lương thực cho chúng ta.”

³Giu-đa đáp lại ông: “Người đó đã nghiêm nghị bảo chúng con: ‘Các người đừng mong thấy được mặt ta nếu không có em các người đi cùng.’” ⁴Nếu cha để em đi cùng chúng con thì chúng con mới xuống đó mua lương thực được. ⁵Còn nếu cha không để em đi thì chúng con sẽ không xuống đâu. Vì người đó đã nói với chúng con: ‘Các người đừng hòng thấy mặt ta trừ khi có em các người đi cùng.’”

⁶Y-sơ-ra-ên nói: “Sao chúng bây lại xử tệ với cha như vậy mà nói cho người đó biết mình còn em?” ⁷Họ đáp: “Người đó hỏi kỹ càng về chúng con và gia đình. Ông ta hỏi: ‘Cha các người còn sống chăng? Các người có anh em nào khác không?’ Và chúng con cứ theo mấy câu hỏi đó mà trả lời. Làm sao chúng con biết được ông ta sẽ bảo: ‘Phải đem em các người xuống?’”

⁸Giu-đa nói với Y-sơ-ra-ên, cha mình: “Cứ cho em theo con, rồi chúng con sẽ đứng dậy đi ngay, để chúng ta – cả chúng con, cha và con cái chúng con – đều được sống, khỏi phải chết.” ⁹Con xin bảo lãnh em. Con sẽ chịu trách nhiệm về em trước mặt cha. Nếu con không đem em về cho cha và trình em trước mặt cha, thì con đây sẽ chịu tội mãi mãi. ¹⁰Vì nếu chúng ta không nấn ná thì hẳn chúng con đã đi chuyến thứ hai và quay trở về đây rồi.”

¹¹Y-sơ-ra-ên, cha họ, bảo họ: “Nếu phải như vậy thì hãy làm thế này. Hãy mang theo trong bao một số sản vật tốt nhất của xứ, đem xuống tặng cho người đó: một ít dầu xoa và mặt ong, gia vị và nhựa thơm, phi tử và hạnh nhân.” ¹²Hãy cầm theo gấp đôi số bạc. Số bạc bị bỏ lại ở miệng bao các con phải cầm theo. Chắc có sự nhầm lẫn nào đó.

¹³Cũng hãy dẫn theo em các con. Hãy đứng dậy trở xuống mà gặp người đó. ¹⁴Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng thương xót các con trước mặt người đó, để ông ta tha đứa em kia cùng với Bên-gia-min cho các con. Nếu cha mất con thì cha đành chịu vậy.”

¹⁵Những người ấy lấy lễ vật, và đem theo gấp đôi số bạc, cùng với Bên-gia-min. Họ đứng dậy đi xuống Ai Cập và ra mắt Giô-sép.

¹⁶Khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi cùng họ, ông nói với viên quản gia: “Hãy đưa mấy người ấy về nhà, và giết thịt con gì đó làm món ăn, vì trưa nay họ sẽ dùng bữa với tôi.”

¹⁷Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo. Ông đưa mấy người đó đến nhà Giô-sép.

¹⁸Những người ấy lo sợ khi họ được đưa đến nhà Giô-sép. Họ bảo: “Chắc vì số bạc đã trả lại trong các bao của chúng ta mà chúng ta bị đưa vào đây, để ông ta tìm dịp làm hại chúng ta. Ông ta có thể giữ chúng ta lại, bắt chúng ta làm nô lệ, rồi lấy hết lúa của chúng ta.”

¹⁹Họ lại gần viên quản gia của Giô-sép và nói với ông này ở chỗ cửa ra vào, ²⁰rằng: “Thưa chủa tôi, lần đầu chúng tôi xuống đây mua lương thực.

²¹Khi đến quán trọ, chúng tôi mở bao ra và, kìa bạc của mỗi người ở ngay trong miệng bao mình, đúng y số bạc chúng tôi trả. Chúng tôi có đem theo đây.²²Chúng tôi cũng có đem thêm bạc để mua lương thực. Chúng tôi chẳng biết ai đã để số bạc trong bao chúng tôi.”

²³Viên quản gia nói: “Các ông cứ yên lòng, đừng sợ. Hẳn là Đức Chúa Trời của các ông và Đức Chúa Trời của cha các ông đã để bạc đó trong bao các ông. Còn tôi đã nhận đủ số bạc của các ông rồi.” Rồi viên quản gia đem Si-mê-ôn ra gặp họ.

²⁴Viên quản gia đưa mấy người đó vào nhà Giô-sép. Ông mang nước ra cho họ rửa chân. Ông cũng đem thức ăn cho lừa của họ.²⁵Họ sửa soạn phẩm vật tặng cho Giô-sép khi ông về vào buổi trưa, vì họ nghe mình sẽ dùng bữa tại đây.

²⁶Khi Giô-sép về, họ đem các tặng phẩm mà họ mang theo vào trong nhà, và sấp mình xuống trước mặt ông.²⁷Ông hỏi thăm sức khỏe của họ, rằng: “Người cha già mà các người nói đó có mạnh giỏi không? Ông cụ vẫn còn sống đấy chứ?”

²⁸Họ đáp: “Tôi tớ ông là cha chúng tôi vẫn khỏe. Ông cụ vẫn còn sống.” Họ lại sấp mình xuống đất mà lạy.

²⁹Giô-sép ngược mắt nhìn và thấy Bên-gia-min, em mình, con trai của mẹ mình. Ông hỏi: “Có phải đây là chú em út mà các người đã nói với ta không?” Ông tiếp: “Cầu Đức Chúa Trời làm ơn cho con, con trai.”

³⁰Rồi Giô-sép vội vã ra khỏi phòng vì ông vô cùng xúc động khi thấy em mình. Ông tìm chỗ để khóc. Ông về phòng riêng và khóc ở đó.³¹Rồi ông rửa mặt và trở ra. Ông cầm lòng, bảo: “Đem thức ăn ra.”

³²Các đầy tớ dọn cho Giô-sép ăn riêng và các anh em ăn riêng. Những người Ai Cập dùng bữa với ông ở đó cũng ngồi riêng, vì người Ai Cập không ăn chung với người Hê-bơ-rơ được, bởi họ xem đó là việc ghê tởm.³³Các anh em ngồi đối diện với Giô-sép, anh cả ngồi chỗ của anh cả, em út ngồi chỗ của em út. Họ ngẩn ngơ nhìn nhau.³⁴Giô-sép sai đem các phần thức ăn trước mặt mình cho họ, nhưng phần Bên-gia-min nhiều gấp năm lần các người khác. Họ ăn, uống và vui vẻ cùng với ông.

44 ¹Giô-sép dặn bảo người quản gia của mình, rằng: “Những người đó chờ được bao nhiêu lương thực thì cứ đổ vào bao cho họ bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người vào miệng bao của họ.²Cũng hãy để cái chén bạc của tôi trong miệng bao của chú em út, cùng với số bạc mua lúa của chú ấy.” Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo.

³Trời rạng sáng, người ta để những người đó ra đi cùng với lừa của mình.⁴Khi họ đã ra khỏi thành nhưng chưa đi được bao xa, thì Giô-sép bảo viên quản gia: “Hãy đứng dậy đuổi theo mấy người kia, và khi đã đuổi kịp, hãy nói với họ: ‘Sao các người lấy oán trả ơn như vậy?’⁵Chẳng phải đây là cái chén mà chủ ta dùng để uống và để bói toán hay sao? Việc các người làm đó thật là tệ bạc.”

⁶Viên quản gia đuổi kịp họ và nói những lời ấy với họ.⁷Họ đáp lại ông: “Sao chúa tôi lại nói những lời như thế? Không thể nào có chuyện đầy tớ của chúa lại làm chuyện như vậy.

⁸Kìa, tiền mà chúng tôi thấy trong miệng bao thì chúng tôi đã từ xứ Ca-na-an đem đến trả lại. Làm sao chúng tôi lại có thể ăn cắp bạc hay vàng gì trong nhà của chủ người? Nếu ai bị bắt gặp đang giữ vật ấy, thì người đó phải chết, và chúng tôi cũng xin làm nô lệ cho chúa tôi.”

¹⁰Viên quản gia đáp: “Rồi, cứ theo như lời các người đã nói. Cái chén được tìm thấy nơi ai thì người đó sẽ làm nô lệ cho tôi, còn những người khác vô tội.”

¹¹Vậy là mỗi người vội vàng hạ bao của mình xuống đất và mở bao ra.¹²Viên quản gia lục soát, người anh cả trước hết và người em út sau cùng, và cái chén được tìm thấy trong bao của Bên-gia-min.¹³Họ liền xé quần áo mình. Mỗi người lại chất đồ lên lưng lừa và quay trở vào thành.

¹⁴Giu-đa và anh em ông đến nhà Giô-sép. Ông vẫn còn ở nhà, và họ sấp mình xuống trước ông.¹⁵Giô-sép hỏi họ: “Việc các người đã làm đó là sao vậy? Bộ các người không biết rằng một người như ta đây biết bói toán sao?”

¹⁶Giu-đa đáp: “Chúng tôi có thể nói gì với chúa tôi đây? Chúng tôi biết nói gì? Hoặc có thể tự biện minh thế nào đây? Đức Chúa Trời đã biết được sự gian ác của các tôi tớ chúa. Nay, chúng tôi đây đều cam làm nô lệ cho chúa tôi – kẻ bị bắt gặp giữ cái chén cùng mọi người khác.”¹⁷Giô-sép đáp: “Ta chẳng bao giờ có ý làm vậy. Ai bị bắt gặp lấy cắp cái chén, thì chỉ người đó mới phải làm nô lệ cho ta, còn những kẻ khác cứ yên lòng ra đi trở về với cha mình.”

¹⁸Giu-đa đến gần Giô-sép và nói: “Thưa chúa tôi, vì chúa chẳng khác nào Pha-ra-ôn, nên xin hãy nghe tôi tớ chúa nói lời này, rồi chúa cứ nổi giận với tôi tớ chúa.¹⁹Chúa tôi có hỏi các tôi tớ mình, rằng: ‘Các người còn cha hay anh em gì không?’

²⁰Và chúng tôi có đáp lại chúa tôi: ‘Chúng tôi còn một cha già, cùng một con nhỏ của ông cụ ở tuổi xế chiều. Người anh của chú em đó đã chết và chú ấy là con còn lại duy nhất của mẹ mình, được cha yêu thương.’²¹Chúa có bảo các tôi tớ chúa: ‘Hãy đem chú ấy xuống đây để ta thấy mặt.’²²Và chúng tôi có đáp lại với chúa tôi: ‘Cậu bé không thể rời cha được, vì nếu cậu lìa xa cha thì cha sẽ chết.’

²³Nhưng chúa lại bảo các tôi tớ chúa: ‘Nếu em út các người không xuống gặp ta, thì các người đừng mong thấy lại mặt ta.’²⁴Nên khi chúng tôi trở lên gặp lại tôi tớ chúa là cha chúng tôi, chúng tôi có thuật cho người lời của chúa tôi.²⁵Rồi khi

cha chúng tôi bảo: ‘Hãy quay xuống đó mua lương thực cho chúng ta,’²⁶ chúng tôi đáp: ‘Chúng con không thể đi được. Nếu em út đi với chúng con, thì chúng con mới đi, vì chúng con không thể thấy mặt người đó trừ khi có em út cùng đi.’

²⁷Tôi tớ chúa, tức cha chúng tôi, đáp: ‘Chúng bây biết là vợ của cha đã sinh cho cha hai con trai.’²⁸Một đứa đã ra đi biệt tích, và cha có nói: “hắn nó đã bị xé xác, nên đến nay vẫn chưa gặp lại.”²⁹Nếu chúng bây lại đem đứa này đi và nhớ nó bị hại gì, thì chúng bây sẽ khiến cái đầu bạc này phải đau buồn mà xuống âm phủ.’

³⁰Vì sự sống của cha buộc chặt với sinh mạng cậu bé, nên nếu tôi trở về cùng tôi tớ chúa là cha mình mà không có cậu bé về theo³¹thì, khi ông cụ thấy cậu bé không đi cùng chúng tôi, ông cụ sẽ chết mất. Như thế các tôi tớ chúa sẽ khiến đầu bạc của tôi tớ chúa là cha chúng tôi phải đau lòng mà xuống âm phủ.³²Vì tôi tớ của chúa đây đã đứng ra bảo lãnh cậu bé với cha, rằng: ‘Nếu con không đem em về cùng cha, thì con xin chịu tội với cha mãi mãi.’

³³Cho nên, giờ đây, xin cho tôi tớ chúa ở lại làm nô lệ cho chúa thay cho cậu bé, và xin để cho cậu bé đi về cùng các anh của nó.³⁴Vì làm sao tôi dám về cùng cha nếu không có cậu bé cùng về? Tôi e phải chứng kiến điều tồi tệ xảy đến cho cha mình.”

45¹Lúc đó Giô-sép không cầm lòng được trước mặt các đầy tớ đang đứng cạnh ông. Ông quát lớn: “Mọi người ra ngoài hết.” Vậy là chẳng có tôi tớ nào của Giô-sép ở cạnh khi ông tỏ mình ra cho các anh em.²Ông khóc lớn đến nỗi người Ai Cập nghe được, và việc đó đến tai nhà Pha-ra-ôn.³Giô-sép nói với các anh em: “Tôi là Giô-sép. Cha tôi vẫn còn sống chứ?” Nhưng trước mặt ông, các anh em quá sửng sốt, không trả lời được.

⁴Rồi Giô-sép nói với các anh em: “Xin hãy lại gần đây.” Họ tiến lại. Ông tiếp: “Tôi là Giô-sép, người em mà các anh đã bán qua Ai Cập.⁵Nhưng giờ đây, các anh đừng có đau buồn hoặc tự trách mình vì đã bán tôi đến đây, vì Đức Chúa Trời sai tôi đi trước để bảo toàn sự sống.⁶Nạn đói đã kéo dài trong xứ hai năm nay, và vẫn còn năm năm nữa người ta sẽ không cày cấy, gặt hái gì được.

⁷Đức Chúa Trời đã sai tôi đi trước các anh để bảo tồn dòng dõi các anh trên đất và giữ cho các anh được sống bằng một cuộc giải cứu lớn lao.⁸Vậy, không phải các anh đã đưa tôi đến đây, mà là Đức Chúa Trời, và Ngài đã khiến tôi trở nên như cha của Pha-ra-ôn, làm chủ cả nhà người, và cai trị toàn cõi Ai Cập.

⁹Anh em hãy mau trở lên gặp cha tôi và báo cho ông, rằng: ‘Giô-sép, con trai cha, nói thế này: Đức Chúa Trời đã khiến con trở nên người chủ của cả Ai Cập. Hãy xuống đây với con, đừng chậm trễ.’¹⁰Cha sẽ sống trong vùng Gô-sen và cha, cùng các con, cháu của cha, sẽ được gần con, với bầy bò, bầy chiên, và mọi thứ mà cha có.¹¹Con sẽ chu cấp cho cha tại đó, vì vẫn còn đến năm năm đói kém nữa, để cha sẽ không rơi vào cảnh nghèo thiếu – cha, cả nhà cha, và mọi thứ cha có.’

¹²Này nhé, các anh đã chứng kiến tận mắt, cũng như em tôi là Bê-nê-gia-min, chính miệng tôi nói với các anh đây.¹³Các anh hãy thuật lại cho cha tôi biết mọi quyền hành của tôi tại Ai Cập, cùng mọi điều các anh đã thấy. Rồi hãy gấp rút đưa cha tôi xuống đây.”

¹⁴Giô-sép ôm choàng lấy cổ Bê-nê-gia-min, em mình mà khóc, và Bê-nê-gia-min cũng khóc trên cổ anh.¹⁵Ông cũng hôn tất cả các anh mình và khóc. Sau đó, các anh em chuyện trò với ông.

¹⁶Tin về chuyện này lan đến nhà Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em của Giô-sép đã đến.” Tin đó khiến Pha-ra-ôn và quần thần ông vui thích.¹⁷Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Bảo các anh em của anh làm thế này: ‘Hãy chất đồ lên lưng lừa rồi trở về Ca-na-an.’¹⁸Hãy rước cha và cả nhà các anh xuống đây với tôi. Tôi sẽ cấp cho các anh những vật tốt của xứ Ai Cập, và các anh sẽ được hưởng màu mỡ của đất.’

¹⁹Anh phải bảo họ, rằng: ‘Hãy làm thế này: hãy đem xe cộ từ xứ Ai Cập về rước con cái và vợ mình. Cũng hãy đón cha các anh xuống đây.’²⁰Đừng lo gì về các tài sản của mình, vì những thứ tốt đẹp của cả xứ Ai Cập là của các anh.”

²¹Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm theo. Giô-sép cấp cho họ xe cộ, theo như lệnh truyền của Pha-ra-ôn, và phát cho họ lương thực để dùng trong chuyến đi.²²Ông cho mỗi người áo quần để mặc thay đổi, nhưng riêng Bê-nê-gia-min, ông cho ba trăm miếng bạc và năm bộ áo quần.²³Với cha mình, ông gửi mười con lừa chở các phẩm vật quý của Ai Cập, mười lừa cái chở lúa, bánh và các thứ nhu yếu khác dùng khi đi đường.

²⁴Vậy, Giô-sép đưa tiễn các anh em mình lên đường và họ ra đi. Ông nói với họ: “Anh em đừng có cãi và nhau dọc đường.”

²⁵Họ khởi hành từ Ai Cập và đi về xứ Ca-na-an cùng cha mình.²⁶Họ thưa với ông: “Giô-sép vẫn còn sống, và chú ấy hiện đang cai trị cả xứ Ai Cập.” Nhưng lòng ông kinh ngạc, không tin lời họ.

²⁷Họ thuật lại cho ông mọi lời Giô-sép đã nói với mình. Khi Gia-cốp thấy các cỗ xe mà Giô-sép đã phái về để đưa mình đi, thì tâm thần Gia-cốp, cha họ, mới tỉnh lại.²⁸Y-sơ-ra-ên nói: “Thế là đủ. Con trai mình là Giô-sép vẫn còn sống. Mình sẽ đi thăm con trước khi qua đời.”

46¹Y-sơ-ra-ên ra đi với mọi tài sản mình có và đến Bê-e-sê-ba. Ở đó, ông dâng sinh tế cho Đức Chúa Trời của cha mình là Y-sác.²Đức Chúa Trời gọi Y-sơ-ra-ên trong một khải tượng lúc ban đêm: “Này, Gia-cốp, Gia-cốp.” Ông đáp: “Có con đây.”³Ngài phán: “Ta là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời của cha con. Đừng sợ khi phải xuống Ai Cập, vì tại đó Ta sẽ

khiến con thành một dân lớn.⁴Ta sẽ đi cùng con xuống Ai Cập, và chắc chắn Ta sẽ đem con trở lên. Chính Giô-sép sẽ vuốt mắt con.”

⁵Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba. Các con của Y-sơ-ra-ên chở cha mình là Gia-cốp, con cái cùng vợ họ trên các xe mà Pha-ra-ôn đã phái đến chở ông.⁶Họ đem theo bầy vật và tài sản mà họ tích góp được trong xứ Ca-na-an. Rồi Gia-cốp và tất cả con cháu đồng đi với ông cùng vào đất Ai Cập.⁷Ông đem theo các con trai và cháu trai, con gái và cháu gái, tức tất cả con cháu mình.

⁸Đây là tên các con của Y-sơ-ra-ên đã đến Ai Cập: Ru-bên, con trưởng của Gia-cốp;⁹các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cật-mi.¹⁰Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, con của một phụ nữ Ca-na-an.¹¹Các con trai của Lê-vi là Ghê-t-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.

¹²Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, Sê-la, Phê-rết và Sê-rách, (nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã chết trong xứ Ca-na-an, và các con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun).¹³Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn.¹⁴Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rết, Ê-lôn, và Gia-lê-ên.¹⁵(Họ là các con trai mà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram, cùng với người con gái của ông tên Đê-na; số các con trai và con gái là ba mươi ba người).

¹⁶Các con trai của Gát là Xí-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Ê-t-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li.¹⁷Các con trai A-se là Dim-na, Dích-va, Dích-vi, Bê-ri-a; em gái họ là Sê-rách; và các con trai Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên.¹⁸(Họ là các con trai của Xinh-ba, người mà La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái ông. Bà sinh những người ấy cho Gia-cốp, tổng cộng là mười sáu người).

¹⁹Các con trai của Ra-chên, vợ của Gia-cốp là Giô-sép và Bê-n-gia-min.²⁰(Tại xứ Ai Cập, Giô-sép có hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im, do Ách-nát, con gái của thầy tư tế thành Ôn là Phô-ti-phê-ra, sinh cho ông.)²¹Các con trai của Bê-n-gia-min là Bê-la, Bê-ke, Ách-bên, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Mốp-bim, Hốp-bim và A-rết.²²(Họ là các con trai Ra-chên sinh cho Gia-cốp, tổng cộng là mười bốn người.)

²³Con trai của Đan là Hu-sim.²⁴Con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Giê-xe, và Si-lem.²⁵(Đó là các con trai mà Bi-la, người được La-ban cho theo hầu con gái mình là Ra-chên, sinh cho Gia-cốp. Cả thảy là bảy người.)

²⁶Toàn bộ số người đi cùng Gia-cốp xuống Ai Cập là con, cháu ông, không kể các con dâu, là sáu mươi sáu người.²⁷Số các con trai Giô-sép sinh cho ông tại Ai Cập là hai người. Như vậy, tổng số những người thuộc nhà Gia-cốp đến Ai Cập là bảy mươi.

²⁸Gia-cốp sai Giu-đa đi trước gặp Giô-sép để chỉ đường cho ông đến Gô-sen, và họ đến vùng Gô-sen.²⁹Giô-sép chuẩn bị xe rồi đi lên đón cha mình tại Gô-sen. Ông gặp cha, ôm lấy cổ cha và khóc một hồi lâu.³⁰Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Bây giờ cha có chết cũng thỏa lòng, vì cha đã thấy được mặt con và biết con vẫn còn sống.”

³¹Giô-sép nói với các anh em và người nhà cha mình: “Tôi sẽ lên tàu với Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em và cả nhà cha tôi ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi.”³²Họ vốn là người chăn, vì lâu nay họ vẫn chăn nuôi bầy vật. Họ cũng đem theo bầy chiên, bầy bò cùng mọi tài sản của mình.”

³³Khi Pha-ra-ôn triệu anh em đến và hỏi: “Các ngươi làm nghề gì?”³⁴Thì anh em phải nói: “Tôi tớ của bệ hạ, cả chúng tôi và tổ phụ chúng tôi, vẫn làm nghề chăn nuôi súc vật từ nhỏ cho đến ngày nay. Hãy nói vậy để anh em được sống trong vùng Gô-sen, vì dân Ai Cập thấy ghê tởm mọi người chăn chiên.”

47 ¹Rồi Giô-sép vào tàu với Pha-ra-ôn: “Cha và các anh em tôi đã từ Ca-na-an đến, cùng với chiên, bò, và mọi thứ họ sở hữu. Hiện họ đang ở tại vùng Gô-sen.”²Ông đưa năm trong số các anh em mình đến ra mắt Pha-ra-ôn.

³Pha-ra-ôn hỏi các anh Giô-sép: “Các ngươi làm nghề gì?” Họ đáp lại Pha-ra-ôn: “Các tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn súc vật, giống như tổ phụ của chúng tôi.”⁴Rồi họ lại thưa với Pha-ra-ôn: “Chúng tôi đến để tạm trú trong xứ của bệ hạ. Nạn đói tại xứ Ca-na-an rất trầm trọng nên chẳng còn đồng cỏ cho bầy vật của tôi tớ bệ hạ. Vậy, xin bệ hạ cho chúng tôi được sống trong vùng Gô-sen.”

⁵Pha-ra-ôn nói với Giô-sép, rằng: “Cha và anh em của anh đã đến cùng anh.⁶Xứ Ai Cập ở trước mặt các anh. Hãy sắp đặt cho cha và anh em của anh sống tại vùng đất tốt nhất trong xứ, tức vùng Gô-sen. Nếu anh biết có ai giữa vòng họ giỏi thì hãy cất đặt người đó trông coi bầy vật của ta.”

⁷Rồi Giô-sép đưa cha mình là Gia-cốp vào giới thiệu với Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn.⁸Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp: “Cụ được bao nhiêu tuổi rồi?”⁹Gia-cốp đáp lại Pha-ra-ôn: “Cuộc đời phiêu bạt của tôi đến nay được một trăm ba mươi năm. Số năm tháng của đời sống tôi thật ngắn ngủi và nhọc nhằn, không được như của các tổ phụ tôi.”¹⁰Rồi Gia-cốp lại chúc phước cho Pha-ra-ôn và cáo từ.

¹¹Vậy là Giô-sép ổn định cuộc sống cho cha và anh em mình. Ông cấp cho họ một khu đất tại xứ Ai Cập, chỗ tốt nhất, trong vùng Ram-se, theo như lệnh của Pha-ra-ôn.¹²Giô-sép cấp dưỡng cho cha và các anh em, cùng cả nhà cha mình, tùy theo số người phụ thuộc.

¹³ Chẳng còn lương thực trong khắp cả xứ, vì nạn đói rất trầm trọng. Xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an đều bị kiệt quệ vì nạn đói đó.¹⁴ Giô-sép thu vào toàn bộ tiền bạc trong xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an bằng cách bán lúa ra cho dân chúng. Rồi Giô-sép đem hết số bạc đó vào cung Pha-ra-ôn.

¹⁵ Khi xứ Ai Cập và Ca-na-an không còn tiền bạc nữa, thì mọi người dân Ai Cập đến gặp Giô-sép nói: “Xin cấp cho chúng tôi lương thực! Chẳng lẽ trước mặt ngài mà chúng tôi phải chết vì hết tiền?”¹⁶ Giô-sép đáp: “Nếu các người hết tiền thì hãy giao súc vật cho tôi, rồi tôi sẽ đổi lương thực cho.”¹⁷ Vậy là họ đem súc vật mình đến cho Giô-sép. Giô-sép cấp cho họ lương thực để đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Ông cấp cho họ bánh ăn năm đó để đổi lấy toàn bộ súc vật của họ.

¹⁸ Hết năm đó, sang năm sau, họ lại đến gặp ông và nói: “Chúng tôi chẳng giấu gì chúa, tiền bạc chúng tôi đã hết, các đàn gia súc cũng đã giao cho chúa. Trước mặt chúa chúng tôi chẳng còn gì ngoài thân này và ruộng đất của chúng tôi.”¹⁹ Chẳng lẽ cả chúng tôi và đất ruộng đều phải tiêu hao trước mặt chúa? Hãy mua chúng tôi cùng ruộng đất chúng tôi bằng lương thực, rồi chúng tôi và ruộng đất chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn. Hãy cấp hạt giống để chúng tôi được sống mà không phải chết, và để đất khỏi bị hoang phế.”

²⁰ Vậy là Giô-sép mua hết đất đai tại Ai Cập về cho Pha-ra-ôn. Mọi người Ai Cập đều bán đi đồng ruộng mình vì nạn đói rất trầm trọng. Cứ như vậy mà đất đai đều thuộc về Pha-ra-ôn.²¹ Đối với dân chúng, ông bắt họ phục dịch từ đầu này đến đầu kia của lãnh thổ Ai Cập.²² Chỉ có đất của các thầy tư tế là Giô-sép không mua, vì giới tư tế được hưởng trợ cấp, và họ ăn từ phần mà Pha-ra-ôn cấp cho. Nhờ đó, họ không phải bán đi đất ruộng mình.

²³ Giô-sép bảo dân chúng: “Này, giờ thì tôi đã mua các người cùng ruộng đất các người cho Pha-ra-ôn. Đây là hạt giống cho các người, để các người gieo trồng.”²⁴ Đến vụ thu hoạch, các người phải nộp một phần năm huê lợi cho Pha-ra-ôn, còn bốn phần kia sẽ là của các người, để làm giống và để nuôi sống nhà mình, con cái mình.”

²⁵ Họ đáp: “Ngài đã cứu mạng chúng tôi. Chúng tôi mong được nhờ ơn ngài. Chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn.”

²⁶ Như vậy, Giô-sép đã thiết đặt một luật định vẫn còn hiệu lực tại xứ Ai Cập đến ngày nay, đó là một phần năm huê lợi thuộc về Pha-ra-ôn. Chỉ đất đai của giới tư tế là không thuộc về Pha-ra-ôn.

²⁷ Như vậy, Y-sơ-ra-ên kiêu ngạo tại xứ Ai Cập, trong vùng Gô-sen. Con cháu ông có được tài sản tại đó. Họ sinh sản và gia tăng gấp bội.

²⁸ Gia-cốp sống tại xứ Ai Cập mười bảy năm, như vậy số năm của cuộc đời Gia-cốp là một trăm bốn mươi bảy năm.

²⁹ Khi đến thời điểm Y-sơ-ra-ên sắp qua đời, ông gọi Giô-sép, con trai mình, bảo: “Nếu cha được nhờ ơn con, con hãy đặt tay dưới đùi cha đây, để tỏ ra con thành tín và đáng tin cậy. Xin đừng chôn cha tại Ai Cập.”³⁰ Khi cha đã về cùng các tổ phụ mình, con hãy đưa cha ra khỏi Ai Cập và chôn cất cha trong mộ địa của các tổ phụ.” Giô-sép hứa: “Con sẽ làm theo lời cha dặn.”³¹ Y-sơ-ra-ên bảo ông: “Con hãy thề với cha đi,” và Giô-sép thề với ông. Rồi Y-sơ-ra-ên cúi mình xuống ở đầu giường.

48 ¹ Sau các việc đó, có người báo cho Giô-sép: “Kìa, cha của ngài lâm bệnh.” Vậy, Giô-sép dắt hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im theo mình.² Khi Gia-cốp được báo rằng: “Kìa, có con trai ông là Giô-sép đến thăm,” thì Y-sơ-ra-ên gượng ngồi dậy trên giường.

³ Gia-cốp nói với Giô-sép: “Đức Chúa Trời toàn năng có hiện ra với cha tại Lu-xơ trong xứ Ca-na-an. Ngài ban phước cho cha⁴ và phán với cha: ‘Này, Ta sẽ khiến cho con sinh sản và thêm lên nhiều. Ta sẽ khiến con thành một nhóm các dân tộc. Ta sẽ ban đất này cho dòng dõi con làm sản nghiệp đời đời.’”

⁵ Giờ đây, hai con trai được sinh ra cho con tại xứ Ai Cập trước khi cha đến Ai Cập kể như thuộc về cha. Ép-ra-im và Ma-na-se sẽ là của cha, cũng giống như Ru-bên và Si-mê-ôn là của cha vậy.⁶ Con cái mà con sẽ có sau này sẽ là của con; chúng sẽ được hưởng cơ nghiệp dưới danh nghĩa của hai anh mình.⁷ Phần cha, khi cha từ Pha-đan A-ram trở về, cha phải đau buồn vì Ra-chên qua đời dọc đường, trong xứ Ca-na-an, gần đến Ép-ra-ta. Cha chôn mẹ con tại đó, trên đường đi Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem).”

⁸ Khi Y-sơ-ra-ên thấy thấy các con trai Giô-sép, ông hỏi: “Ai đây?”⁹ Giô-sép đáp lại cha: “Các con trai của con mà Đức Chúa Trời đã ban cho tại đây.” Y-sơ-ra-ên bảo: “Đưa mấy cháu đến với cha, để cha chúc phước cho.”¹⁰ Lúc đó Y-sơ-ra-ên đã bị làng mắt vì cao tuổi, nên không thấy rõ. Vì vậy, Giô-sép đưa hai con đến với ông; ông hôn và ôm các cháu.

¹¹ Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Cha chẳng bao giờ mong thấy lại mặt con, vậy mà Đức Chúa Trời lại cho cha thấy được cả đến con cái con.”

¹² Giô-sép đem hai con ra khỏi giữa đầu gối của cha rồi ông sắp mặt xuống đất.¹³ Giô-sép lại đưa hai con đến gần cha, tay phải ông dắt Ép-ra-im đến tay trái của Y-sơ-ra-ên, còn tay trái thì dắt Ma-na-se đến tay phải của Y-sơ-ra-ên.

¹⁴ Y-sơ-ra-ên đưa tay phải qua đặt lên đầu Ép-ra-im, là đứa em, còn tay trái thì ông đặt lên đầu Ma-na-se. Ông đặt tréo tay, vì Ma-na-se mới là con trưởng.¹⁵ Y-sơ-ra-ên chúc phước cho Giô-sép, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã kính thờ, tức Đức Chúa Trời đã chăn dắt tôi cho đến ngày nay,¹⁶ nguyện thiên sứ đã bảo vệ tôi khỏi mọi tai họa – xin hãy ban phước cho hai cậu trai này. Nguyện chúng sẽ nối danh tôi cũng như danh của tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác. Nguyện chúng sinh sản ra thật đông đúc trên đất.”

¹⁷Khi Giô-sép thấy cha đặt tay phải trên đầu Ép-ra-ím thì ông không vừa ý. Ông gỡ tay cha khỏi đầu Ép-ra-ím đặt lên đầu Ma-na-se.¹⁸Giô-sép nói với cha: “Thưa cha, không phải vậy; đây mới là con trưởng. Hãy đặt tay phải cha lên đầu nó.”

¹⁹Nhưng cha ông từ chối, rằng: “Cha biết, con trai, cha biết mà. Nó cũng sẽ trở thành một dân, và nó cũng sẽ lớn vậy. Nhưng em nó sẽ lớn hơn, và hậu tự đứa em sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.”²⁰Ngày đó, Y-sơ-ra-ên chúc phước cho chúng thế này: “Dân Y-sơ-ra-ên sẽ dùng danh các cháu mà chúc phước, rằng: ‘Nguyện Đức Chúa Trời khiến ông bà nên giống như Ép-ra-ím và Ma-na-se.’” Như vậy, Y-sơ-ra-ên đặt Ép-ra-ím trước Ma-na-se.

²¹Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Này, cha sắp qua đời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ ở cùng con, và sẽ đem con về xứ của các tổ phụ.”²²Phần con như là kẻ trời hơn các anh em mình, thì cha cho con sườn núi mà cha đã dùng cung kiếm chiếm được từ dân A-mô-rít.”

49 ¹Rồi Gia-cốp cho gọi các con trai đến, bảo: “Hãy tập hợp lại để cha nói cho các con biết việc sẽ xảy ra sau này.”²Hãy nhóm hiệp lại, các con trai của Gia-cốp, và nghe lời của Y-sơ-ra-ên, cha các con.

³Ru-bên, con là con trưởng của cha, là sức mạnh của cha và khởi đầu của sức lực cha, với phẩm giá và quyền lực nổi trội.

⁴Đầu bắt trị như dòng nước chảy xiết, nhưng con sẽ không trôi vượt được, vì con đã lên giường cha! Con đã lên chỗ cha nằm và khiến nó ô uế.

⁵Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em. Thanh gươm chúng là khí giới hung bạo.⁶Hỡi linh hồn ta, đừng đi vào chốn hội họp của chúng; đừng tham gia nghị bàn với chúng, vì lòng ta không thể hạ cố để làm vậy. Vì trong cơn thanh nộ chúng đã giết người. Vì vui thích mà chúng cất nhượng chân bò mộng.

⁷Đáng rửa sả cơn thanh nộ của chúng, vì nó dữ dằn – và cơn nóng giận của chúng, vì nó tàn bạo. Ta sẽ ly gián chúng trong nhà Gia-cốp, và phân tán chúng giữa Y-sơ-ra-ên.

⁸Còn Giu-đa, các anh em con sẽ tán dương con. Tay con sẽ nắm lấy cổ quân thù. Các con trai của cha con sẽ sắp mình xuống trước con.

⁹Giu-đa là sư tử tử. Con trai ta, sẵn mời xong con đã trở về. Nó cúi xuống, nằm phục như sư tử, giống như sư tử cái. Kẻ nào dám đánh thức nó?

¹⁰Vương trượng sẽ không rời khỏi Giu-đa, cây trượng của vua sẽ không dời khỏi giữa hai chân nó, cho đến khi Đấng Si-lô đến. Các dân sẽ quy phục người.

¹¹Buộc ngựa non mình vào gốc nho, và lừa con mình vào cây nho tốt, người lấy rượu giặt áo, lấy máu trái nho giặt áo choàng mình.¹²Đôi mắt người sẽ sẫm như rượu, còn răng người sẽ trắng như sữa.

¹³Sa-bu-lôn sẽ sống cạnh mé biển. Nó sẽ làm nơi cho tàu bè trú đậu, và ranh giới nó sẽ vươn đến tận Si-đôn.

¹⁴Y-sa-ca là con lừa mạnh sức, nằm xuống giữa các chuồng trại.¹⁵Nó thấy chốn nghỉ ngơi tốt đẹp, và vùng đất êm ả. Nó sẽ khom xuống khuôn vác gánh nặng và trở nên kẻ phục dịch công việc.

¹⁶Đan sẽ xét xử dân mình như một trong các chi tộc Y-sơ-ra-ên.¹⁷Đan sẽ là con rắn bên đường, là rắn độc trên lối đi cắn gót chân ngựa, khiến người cưỡi ngựa phải ngã ngựa.

¹⁸Hỡi Giê-hô-va, con chờ đợi ơn cứu rỗi của Ngài.

¹⁹Còn Gát –quân cướp sẽ đánh nó, nhưng nó sẽ đuổi theo đánh lại.

²⁰Vật thực của A-se sẽ béo bổ, và nó sẽ cung cấp cao lương mỹ vị cho vua.

²¹Nép-ta-li là con nai cái thả rong, nó sẽ có các nai con xinh đẹp.

²²Giô-sép là cành nho sai trái, gần bên suối nước, các nhánh nó leo vượt tường.²³Các cung thủ sẽ tấn công nó, nhắm bắn nó và quấy nhiễu nó.

²⁴Nhưng cung nó sẽ cứ vững vàng, và đôi tay nó sẽ thiện nghệ nhờ tay Đấng Mạnh Sức của Gia-cốp, nhờ danh của Đấng Chấn Chiên, Hòn Đá của Y-sơ-ra-ên.

²⁵Nhờ Đức Chúa Trời của cha con, Đấng sẽ phù hộ con, và nhờ Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng sẽ ban cho con phước lành của bầu trời bên trên, phước lành của vực thẳm bên dưới, phước lành của nhũ hoa và tử cung.

²⁶Các phước lành của cha chúc cho con sẽ lớn hơn phước lành của núi cổ, những thứ đáng khát khao của đời xưa. Chúng sẽ ở nơi đầu Giô-sép, những phước lành làm mả miện cho kẻ làm chúa các anh em mình.

²⁷Bên-gia-min là con sói thiếu ăn. Buổi sáng nó ngấu nghiến con mồi, buổi chiều nó phân chia phần cướp được.”

²⁸Đó là mười hai chi tộc Y-sơ-ra-ên. Đó là lời cha họ nói với họ khi ông chúc phước cho họ. Ông chúc cho họ lời chúc phù hợp với từng người.

²⁹Rồi ông chỉ thị cho họ, rằng: “Cha sắp về cùng tổ tông mình. Hãy chôn cất cha chung với các tổ phụ trong cái hang tại cánh đồng của Ép-rôn, người Hê-tít,³⁰tức cái hang trong đồng ruộng Mạc-bê-la, gần Mam-rê, trong xứ Ca-na-an, cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn, người Hê-tít, để làm mộ địa.

³¹Đó là nơi chôn cất Áp-ra-ham cùng với vợ người là Sa-ra; đó là nơi chôn cất Y-sác cùng vợ người là Rê-be-ca; đó cũng là nơi cha chôn cất Lê-a.³²Cánh đồng cùng cái hang trên đó đã được mua lại từ người thuộc dòng họ Hêch.”

³³Khi Gia-cốp trời xong những lời đó với các con mình, ông rút chân lên giường, tắt hơi và về với tổ tông mình.

50¹Giô-sép gục vào mặt cha, khóc thương ông và hôn ông.²Giô-sép truyền bảo các đầy tớ mình là thầy thuốc ướp xác cha. Vậy là các thầy thuốc ướp xác Y-sơ-ra-ên.³Họ thực hiện việc này trong bốn mươi ngày, vì đó là thời gian cần cho việc ướp xác. Người Ai Cập khóc thương ông trong bảy mươi ngày.

⁴Khi những ngày than khóc đã qua, Giô-sép tâu với triều đình Pha-ra-ôn: “Xin các ông làm ơn cho tôi mà tâu cùng Pha-ra-ôn, rằng:⁵“Cha tôi có bắt tôi thề, rằng: “Giờ thì cha sắp chết. Hãy chôn cất cha trong ngôi mộ mà cha đã đào cho mình trong xứ Ca-na-an. Hãy chôn cất cha tại đó.” Vậy, hãy cho tôi đi lên chôn cất cha tôi, rồi tôi sẽ trở xuống.”

⁶Pha-ra-ôn đáp: “Hãy đi chôn cất cha anh, theo như điều ông đã bắt anh thề hứa.”

⁷Giô-sép đi lên chôn cất cha mình. Cùng đi với ông có toàn thể các quan trong triều Pha-ra-ôn, tức các cận thần trong nhà ông, và tất cả các quan chức cấp cao của xứ Ai Cập,⁸cùng hết thầy nhà Giô-sép, các anh em ông, và cả nhà cha ông. Nhưng con cái còn nhỏ, bầy chiên, bầy bò của họ thì họ để lại Gô-sen.⁹Cũng có xe ngựa và lính kỵ tháp tùng ông. Đó là một đoàn rất đông người.

¹⁰Khi đến sân đập lúa của A-tát bên kia sông Giô-đanh, họ khóc than rất náo nê. Rồi Giô-sép cử hành lễ tang cho cha trong bảy ngày.¹¹Khi dân bản xứ, tức dân Ca-na-an, thấy tang lễ trong sân của A-tát, họ bảo: “Lễ tang thật là đau buồn với người Ai Cập.” Đó là lý do vì sao nơi đó ở bên kia sông Giô-đanh được gọi là A-bên Mích-ra-im.

¹²Như vậy, các con trai Gia-cốp đã làm cho ông theo như ông chỉ dạy.¹³Họ đưa ông vào xứ Ca-na-an và chôn cất ông trong hang đá trên cánh đồng Mạc-bê-la gần Mam-rê. Áp-ra-ham đã mua lại hang đá đó cùng với cánh đồng để làm mộ địa, do Ép-rôn người Hê-tít bán lại.

¹⁴Sau khi chôn cất cha xong, Giô-sép quay trở lại Ai Cập cùng với các anh em mình và mọi người đã cùng ông đi đưa xác cha.

¹⁵Khi các anh thấy cha mình đã chết, họ bảo: “Không chừng Giô-sép vẫn oán giận và muốn báo thù chúng ta về mọi việc ác mà chúng ta đã làm đối với chú ấy!”¹⁶Vậy là họ cho người đến nói với Giô-sép, rằng: “Cha của chú trước khi chết có căn dặn:¹⁷“Hãy nói với Giô-sép thế này: “Xin con hãy tha thứ cho các anh cùng những việc sai trái mà họ đã mắc phải khi xử tệ với con.”” Vậy nên xin chúa tha thứ cho các tội tớ của Đức Chúa Trời của cha chú.” Giô-sép khóc khi nghe những lời đó.

¹⁸Các anh cũng đến sấp mặt xuống đất trước ông. Họ nói: “Này, các anh đây đều là tội tớ của chú.”¹⁹Nhưng Giô-sép đáp lại họ: “Anh em đừng sợ. Bộ tôi thay mặt Đức Chúa Trời được sao?²⁰Về phần các anh, các anh toan hãm hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại định làm ích cho tôi, để bảo tồn sinh mạng của nhiều người như các anh thấy ngày nay.²¹Vậy nên các anh đừng sợ. Tôi sẽ cấp dưỡng cho các anh và con cái các anh.” Ông an ủi họ như vậy và nói lời tử tế với họ.

²²Giô-sép sống tại Ai Cập cùng với gia đình của cha mình. Ông thọ một trăm mười tuổi.²³Giô-sép thấy được con cháu Ép-ra-im đến đời thứ ba. Ông cũng thấy được các con của Ma-ki, con trai Ma-na-se. Chúng được “sinh ra trên đầu gối ông.”

²⁴Giô-sép nói với các anh em: “Tôi sắp qua đời; nhưng chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em và đưa dẫn anh em ra khỏi xứ này để vào xứ mà Ngài đã thề hứa ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, và cho Gia-cốp.”²⁵Rồi Giô-sép bắt người nhà Y-sơ-ra-ên phải thề. Ông nói: “Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ đến viếng anh em. Lúc đó, anh em phải đem hài cốt tôi ra khỏi đây.”

²⁶Như vậy, Giô-sép qua đời, thọ một trăm mười tuổi. Sau khi họ đã ướp xác ông, họ đặt ông vào cỗ quan tài tại Ai Cập.